TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 64 (tháng 11/2014)

ISSN 1859 - 4719

Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11

ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

LỄ KỶ NIỆ

NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NA

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 20

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

THƯ MỜI VIẾT BÀI SỐ TẾT ẤT MÙI 2015

Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy (PC&CC) trân trọng kính mời các nhà văn, nhà báo, nhà khoa học, các đồng chí cộng tác viên và bạn đọc... tham gia viết bài cho Tạp chí PC&CC số Tết Ất Mùi - 2015.

Tạp chí PC&CC số Tết Ất Mùi - 2015 được in nhiều màu, phát hành trên phạm vi toàn quốc vào tháng 01/2015 với các nội dung: Phản ánh kết quả thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, những thành tích chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nói riêng, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; những thành tích, những chiến công của lực lượng PCCC&CNCH sau 53 năm ngày Bác Hồ ký ban hành Pháp lệnh quy định việc quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC (04/10/1961 - 04/10/2014); Kết quả thực hiện Chỉ thị 1634/TTg ngày 31/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách về PCCC&CNCH; Những kết quả bước đầu và những vấn đề đặt ra sau hơn 02 năm thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-TTg về việc Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; những mô hình sáng tạo, gương điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân PCCC; nét đẹp văn hóa, lễ hội truyền thống, phong tục đón Tết của Việt Nam và các dân tộc trên thế giới, các sự kiện lịch sử gắn liền với mùa Xuân, năm mới Ất Mùi...

Thời hạn cuối cùng nhận bài: ngày 30/12/2014
Bài viết, tranh, ảnh, thơ... xin gửi về:
Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy
243 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại: 04.35537759/ 04.35430778
Email: tapchipccc@gmail.com

Bài gửi về Tòa soạn Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy, tác giả cần ghi rõ họ tên thật, bút danh (nếu có), địa chỉ và số điện thoại để tòa soạn liên hệ.

Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy rất mong nhận được sự cộng tác của các tác giả trong cả nước./.

Ban Biên tập

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 64 tháng 11/2014
ISSN 1859 - 4719



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11

TRONG SỐ NÀY

4. VIỆT HOÀNG: Bác Hồ và sự nghiệp giáo dục của dân tộc

I. THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
6. BÙI VĂN THÀNH: Bước phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và những vấn đề đặt ra trong tình hình mới.
8. TRẦN VĂN NHUẬN: Trường Đại học PCCC cần tiếp tục đa dạng hóa các loại hình đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

II. KỶ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11/2014
10. ĐỖ NGỌC CẨN: Tâm sự về một chặng đường làm Thầy.
12. HOÀNG NGỌC HẢI: Nghề giáo và những suy ngẫm về nghề.
14. TRƯƠNG TẤT THẮNG: Vai trò của môi trường đào tạo đối với việc phát huy tư duy sáng tạo của học viên Trường Đại học PCCC hiện nay.
16. DANH LUÂN - THANH TÙNG: Đội Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ học tập Trường Đại học PCCC: Bước phát triển sau 2 năm thành lập.

III. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
18. NGUYỄN VĂN ÚT: Hiệu quả từ hoạt động tuyên truyền PCCC.
20. TRẦN VĂN NGA: Đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở hàn, cắt kim loại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

IV. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
22. HOÀNG NGỌC HẢI: Những vấn đề cần chú ý quán triệt khi triển khai thực hiện Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.
24. ĐINH NGỌC TUẤN - PHẠM VIẾT TIẾN: Nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy xi măng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.
26. LÊ SINH HỒI - ĐẶNG TUẤN ANH: Đảm bảo an toàn PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu.

V. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
28. ĐỖ NGỌC CẨN - PHẠM KHẮC LỊCH: Một số vấn đề lý luận cơ bản về đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC.
30. NGUYỄN ĐỨC ÁNH - VŨ THỊ THU NGUYỆT: Động đất và một số giải pháp kháng chấn cho hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler.
33. LÊ VIỆT HẢI - BÙI VĂN HÀ: Thiết kế thiết bị rửa vòi chữa cháy
35. KIỀU BÌNH CHÍNH - VÕ ĐÌNH ĐỘ: Phát huy phong trào tập luyện thể thao giờ ngoại khóa cho học viên Trường Đại học PCCC.
36. NGÔ TRUNG HỌC - NGUYỄN VƯƠNG ANH: Đổi phương pháp dạy học "Lý thuyết quá trình cháy" nâng cao chất lượng đào tạo chuyên ngành PCCC.
38. TRẦN ĐÔNG HƯNG - NGUYỄN CHẤN NAM: Lực bám - Điều kiện để xe chuyển động ổn định, an toàn.

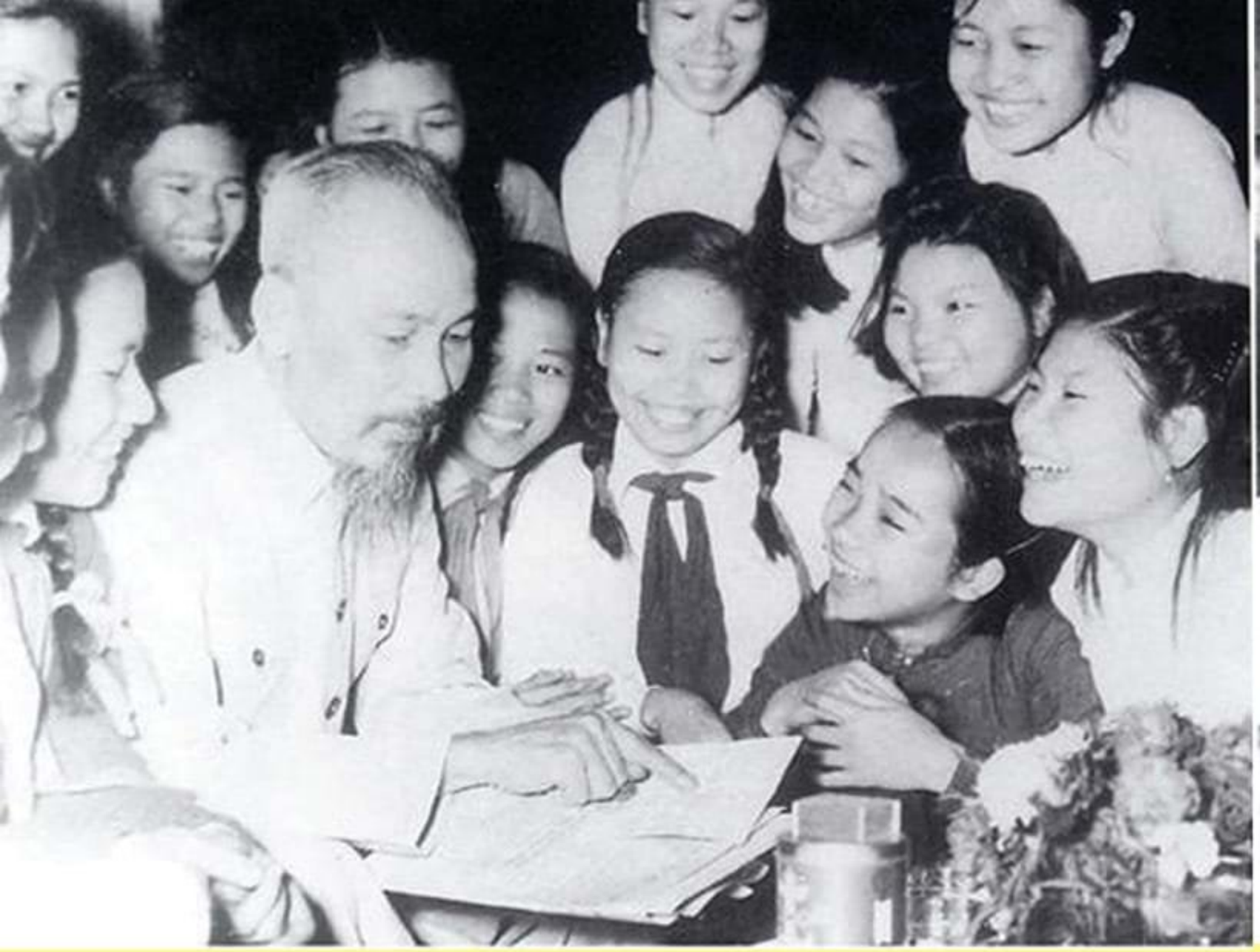
VI. GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ PCCC&CNCH
40. NGUYỄN BÍCH NGỌC - ĐỖ THỊ HƯƠNG HOA: Xe chữa cháy Oshkosh Striker.

VII. PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC&CNCH TRONG CỘNG ĐỒNG
41. ĐÀO TUẤN: Tuyên truyền kiến thức PCCC cho trẻ em qua truyện tranh (Kỳ 2).

VIII. BẠN CÓ BIẾT
43. BÙI KHẮC KHUYÊN: Từ ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo đến ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.
44. QUANG LÂM: Thảm họa pháo hoa Enschede.

IX. VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT
45. HỒNG HẠNH: "Thất trảm sớ" và tấm gương "vạn thế sư biểu" nước Việt.
47. THU HÀ: Dấu vân tay bí ẩn của lính chữa cháy.
48. PHƯƠNG NHUNG: Những hình ảnh đẹp về người chiến sỹ Công an nhân dân trong Lễ tổng kết trại sáng tác mỹ thuật và Triển lãm Mỹ thuật "Vì ANTQ và bình yên cuộc sống"

TIN HOẠT ĐỘNG





Suốt cả cuộc đời mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sống, cống hiến và chiến đấu vì "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh". Trong sự nghiệp cứu nước và xây dựng đất nước mà Người hằng theo đuổi, Người luôn quan tâm và coi trọng việc phát triển nền giáo dục nước nhà. Đối với Bác, giáo dục chính là nền tảng để xây dựng đất nước, là một trong những vũ khí hiệu quả để đem lại sự văn minh, giàu mạnh cho dân tộc.

BÁC HỒ VÀ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CỦA DÂN TỘC

VIỆT HOÀNG

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luôn mong muốn tìm được con đường giải phóng dân tộc, đưa dân tộc ta thoát khỏi sự kìm kẹp nô lệ của Đế quốc Thực dân, thoát khỏi sự tối tăm dốt nát, đến với ánh sáng của tự do và văn minh. Đối với nền dân trí của nước nhà, Người luôn có quan điểm rõ ràng. Bác cho rằng "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu" và chỉ rõ: "Dốt nát cũng là kẻ địch". Chính vì vậy, Người luôn chú trọng quan tâm đến dân trí và chăm lo cho nền giáo dục của nước nhà. Sự quan tâm này, được thể hiện trong từng chủ trương, chính sách và từng hoạt động của Người trên con đường tìm đến ánh sáng tự do cho dân tộc.

Trong những hoạt động đầu tiên tìm đường cứu nước, Người đã ưu tiên cho việc mở mang tri thức, dẫn dắt thanh niên và dân tộc ta đến với Chủ nghĩa Mác – Lê nin. Tháng 6/1925, Người sáng lập ra tổ chức "Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội" với nhiệm vụ chính là tuyên truyền, truyền bá chủ nghĩa Mác – Lê nin, giác ngộ lý tưởng cách mạng trong thanh niên, chống lại chủ nghĩa thực dân. Đây cũng chính là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam sau này.

Sự quan tâm đến nền giáo dục dân tộc còn được thể hiện khi vào ngày 3/9/1945, ngay sau khi nước nhà giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trì phiên họp của Chính phủ và nêu ra 6 nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết khi đó. Một trong 6 nhiệm vụ cần ưu tiên đó là mở chiến dịch chống nạn mù chữ, chống giặc dốt. Theo chủ trương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đảng và Nhà nước ta, xoá nạn mù chữ chính là bước khởi đầu của sự nghiệp nâng cao dân trí, để giúp mỗi người dân không chỉ biết đọc, biết viết mà còn tiến lên "phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà". Bên cạnh đó, Bác cũng luôn động viên toàn dân tích cực hưởng ứng chiến dịch xoá nạn mù chữ, mạnh dạn học tập. Phong trào bình dân học vụ tại nước ta khi đó phát triển mạnh với nhiều phương pháp dạy và học tiến bộ, khác hẳn phương pháp giáo dục nô dịch thực dân, chỉ đào tạo theo lối "nhồi sọ", xa rời đời sống lao động và đấu tranh của nhân dân. Hệ thống giáo dục quốc dân được xây dựng trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, chống Đế quốc Mỹ xâm lược, trong những năm miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đã



thực sự tạo ra những cơ hội phát triển cho mỗi cá nhân và toàn xã hội.

Dưới sự kêu gọi của Người và chủ trương của Chính phủ, cả nước ta đã mở rộng phát triển nhiều loại hình trường lớp từ nông thôn cho đến thành phố. Kèm theo đó, phong trào thi đua dạy và học cũng được nâng cao và phát triển sâu rộng. Tại các trường lớp, học sinh không chỉ được học chữ, học số mà các em còn được giáo dục những kiến thức mới mẻ về lòng yêu nước, tình thương yêu, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, về niềm tự tôn và tự hào dân tộc, giáo dục các em sống cho thời đại mới, tích cực tìm kiếm tri thức, trở thành những công dân có ích cho nước nhà. Những điều này khác hẳn hoàn toàn với các lớp học do đế quốc thực dân mở, khi mà tại đó, học sinh phải học tập theo ngôn ngữ của bọn xâm lược, với mớ kiến thức "nhồi sọ", xa rời thực tế và xa rời dân tộc.

Tất cả những phương châm và hoạt động trong chiến dịch xóa nạn mù chữ đều không hề xa rời mục đích giáo dục mà Bác thường nhấn mạnh, đó là: đào tạo nên những người công dân hữu ích, đủ khả năng phục vụ đất nước và nhân dân, phát triển những năng lực sẵn có của học sinh. Trong các bức thư gửi cho các giáo viên và học sinh của đất nước sau này, mục đích của nền giáo dục dân tộc được Bác đề cập sâu hơn nữa. Cụ thể, trong một bức thư gửi các Giáo sư và sinh viên Trường Dự bị Đại học (Thanh Hoá) năm 1952, Người xác định "giáo dục cần nhằm vào mục đích là thật thà phụng sự nhân dân". Năm 1955, sau khi miền Bắc được giải phóng, Người chỉ ra: Cần xây dựng tư tưởng dạy và học để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Trong một bức thư khác, Người cũng nhấn mạnh vai trò của mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục chăm lo bồi dưỡng thế hệ trẻ. Bởi vì, sự nghiệp giáo dục là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, của mỗi gia đình, của các lực lượng xã hội. Chỉ có sự kết hợp chặt chẽ giữa các yếu tố này mới tạo thành sức mạnh tổng hợp cho sự nghiệp trồng người thắng lợi, mới đạt được đúng mục đích giáo dục mà tư tưởng Hồ Chí Minh đã đề ra và Đảng và Nhà nước thực hiện. Bác viết: "Gia đình, trường học và xã hội chăm lo giáo dục, đều nhằm mục đích làm cho các em mai sau trở nên những công dân tốt, những cán bộ tốt, những người chủ tốt của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà".

Không chỉ quan tâm đến các yếu tố thúc đẩy sự phát triển giáo dục dân tộc, Bác Hồ còn chỉ rõ vai trò của nền giáo dục dân tộc trong những lời căn dặn người gửi tới toàn dân, rằng: "Giáo dục là một khoa học". Cụ thể, Người đề cao việc chăm lo, giáo dục cho nhi đồng "Giáo dục nhi đồng là một khoa học". Với Bác, dạy trẻ phải cố gắng để "giữ toàn vẹn cái tính vui vẻ, hoạt bát, tự nhiên, tự động, trẻ trung của chúng, chớ nên làm cho chúng hóa ra những người già sớm" và đặc biệt không nên "gò ép thiếu nhi vào khuôn khổ của người lớn".

Đối với người cán bộ cách mạng, Bác cho rằng: "Cán bộ phải có văn hóa làm gốc", vì muốn xây dựng Chủ nghĩa xã hội phải có học thức và Bác khẳng định: Chủ nghĩa xã hội phải gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật "Muốn xây dựng Chủ nghĩa xã hội, trước hết phải có con người xã hội chủ nghĩa". Trong dạy và học, Người đề cao: "Dạy cũng như học, phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng, đó là cái gốc rất quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng. Đạo đức cách mạng là triệt để trung thành với cách mạng, một lòng một dạ phục vụ nhân dân."

Đặc biệt Bác rất quan tâm đối với đội ngũ những người thầy giáo. Những người thầy giáo, cô giáo - theo Bác là "những anh hùng vô danh". Bác luôn nhấn mạnh: "Nhiệm vụ giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục" và "Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội cho được? Vì vậy nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang". Phải xây dựng đội ngũ những người thầy giáo tốt – "Thầy giáo xứng đáng là thầy giáo". Theo quan điểm của Bác: "Thầy giáo phải thật thà yêu nghề của mình, phải có đạo đức cách mạng, phải có chí khí cao thượng, phải "Tiên ưu Hậu lạc". Nghĩa là khó khăn phải chịu trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ; phải yên tâm công tác, phải thật thà đoàn kết, phải thương yêu các cháu như con em ruột thịt của mình; đồng thời phải "luôn luôn ra sức thi đua trong công tác và học tập, thật thà tự phê bình và phê bình để cùng nhau tiến bộ mãi".

Đối với thế hệ học sinh, sinh viên, Bác luôn đặt niềm tin ở những "thế hệ măng non" – những người kế thừa và phát huy những tinh hoa của dân tộc. Vì vậy, Bác đã nhắn nhủ đầy thiết tha trong ngày khai trường độc lập đầu tiên: "Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc 5 châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em". Người thường xuyên động viên, thăm hỏi, khuyến khích thiếu nhi thi đua học tập, trau dồi kiến thức.

Những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cho thấy sự quan tâm đặc biệt, sâu sắc của Bác đối với nền giáo dục nước nhà. Những lời căn dặn ấy mãi là kim chỉ nam, soi đường cho nền giáo dục dân tộc, để chúng ta học tập, phát huy, từ đó mở rộng, phát triển nền giáo dục hơn nữa. Hiện nay, trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, nền giáo dục của nước ta vẫn đang tiếp tục có nhiều đổi mới nhằm mục đích nỗ lực đào tạo nhân tài cho đất nước, sánh ngang cùng quốc tế. Thấm nhuần lời dạy của Bác, những cán bộ, giáo viên và học viên Trường Đại học PCCC hôm nay đang cố gắng phấn đấu và nỗ lực hết mình, trau dồi tri thức và đạo đức, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực làm công tác PCCC. Nhà trường đã luôn quan tâm, tạo điều kiện để phát triển năng lực của cán bộ, giáo viên, xây dựng môi trường giáo dục tích cực, lành mạnh, phát động nhiều phong trào thi đua dạy và học thiết thực, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, hăng say học tập và nghiên cứu khoa học của học viên. Tất cả những hoạt động đó đều nhằm mục đích hướng tới một mục tiêu cao cả mà Bác đã chỉ ra cho toàn dân tộc "Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người".■

BƯỚC PHÁT TRIỂN CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG TÌNH HÌNH MỚI

TRUNG TƯỚNG, TS. BÙI VĂN THÀNH
Ủy viên Đảng ủy Công an Trung ương, Thứ trưởng Bộ Công an

Ở bất kỳ quốc gia nào, công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) luôn được xác định là nhiệm vụ thường xuyên có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Bởi vì, nếu công tác PCCC&CNCH không tốt, cháy, nổ thường xuyên xảy ra, gây thiệt hại lớn về người và tài sản thì tình hình an ninh trật tự khó có thể duy trì ổn định, kinh tế sẽ gặp nhiều khó khăn. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, trung bình mỗi năm ở nước ta xảy ra trên 2.000 vụ cháy, làm chết gần 100 người, bị thương gần 200 người, thiệt hại về tài sản gần 500 tỷ đồng và hàng nghìn hecta rừng. Do đó, Đảng, Nhà nước ta, đặc biệt là Bộ Công an rất quan tâm chỉ đạo việc xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCCC trong từng giai đoạn cách mạng.



Ngay từ những năm 1955, Đảng, Nhà nước ta đã chỉ đạo Bộ Công an xây dựng, ban hành *Chỉ thị xây dựng lực lượng cứu hoả miền Bắc (Chỉ thị số 1175/V2 ngày 02/6/1955 của Bộ Công an)*. Chỉ thị đã quy định nhiệm vụ của lực lượng cứu hoả chuyên nghiệp, tổ chức, tính chất của các đơn vị cứu hoả này. Theo đó, nhiệm vụ của lực lượng cứu hoả chuyên nghiệp bao gồm: Giáo dục, hướng dẫn, tổ chức nhân dân phòng hoả, cứu hoả; sẵn sàng chữa cháy; khi có chiến tranh xảy ra phải hướng dẫn nhân dân phòng không, sơ tán, phòng độc. Tổ chức của các đơn vị cứu hoả mang tính chất bán quân sự, chia thành tiểu đội, trung đội, đại đội. Về mặt tổ chức, các Đội Phòng hoả, cứu hoả Hà Nội, Hải Phòng trực thuộc Giám đốc Sở Công an; 9 Đội Phòng hoả, cứu hoả khác (Nam Định, Hồng Quảng, Nghệ An, Thanh Hoá, Hà Nam, Hải Dương, Lạng Sơn, Phú Thọ và Thái Nguyên) trực thuộc Ban hoặc Phòng Trị an dân cảnh của các Sở, Ty Công an. Về mặt nhân sự, Bộ Công an cho phép các Sở, Ty Công an được tuyển thêm nhân viên cứu hoả, cứ mỗi xe chữa cháy được tuyển từ 6 đến 8 người; độ tuổi từ 18 đến 32, có sức khoẻ tốt, can đảm, lý lịch rõ ràng, có trình độ văn hoá biết đọc, biết viết. Đồng thời, Bộ Công an đã mở một lớp huấn luyện nghiệp vụ phòng hoả, cứu hoả đầu tiên cho nhân viên các đội này. Ngoài ra, để tăng cường trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ làm công tác phòng hoả, cứu hoả, Bộ cũng đã mời các chuyên gia PCCC của Liên Xô (cũ) sang giảng dạy, huấn luyện nghiệp vụ PCCC; cử đoàn cán bộ đi học trường Trung cấp PCCC Lêningrat từ năm 1959.

Ngày 27/9/1961, Uỷ Ban thường vụ Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà thông qua *Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy*. Ngày 04/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Lệnh công bố Pháp lệnh này. Pháp lệnh gồm 10 Điều, trong đó có Điều 3 quy định cụ thể vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục PC&CC. Theo đó, Cục PC&CC được tổ chức trong Bộ Nội vụ (cũ). Ở các khu tự trị, thành phố trực thuộc trung ương và tỉnh sẽ tuỳ theo nhu cầu mà tổ chức Sở, Ty PC&CC trực thuộc Uỷ ban hành chính cấp tỉnh.

Ngày 28/12/1961, Hội đồng Chính phủ đã ra *Nghị định số 220/CP về việc thi hành Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PC&CC*, trong đó quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các Đội PCCC chuyên nghiệp.

Việc xây dựng và ban hành *Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC và Nghị định 220/CP* có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đặt nền móng pháp lý cho toàn bộ công tác PCCC ở nước ta, trong đó có quan điểm, tư tưởng chỉ đạo về xây dựng lực lượng PCCC chuyên nghiệp.

Sau 40 năm thực hiện Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC, ngày 29/6/2001, Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 9 đã thông qua Luật PCCC. Luật có hiệu lực kể từ ngày 04/10/2001, quy định nhiều vấn đề quan trọng như: phòng cháy, chữa cháy, xây dựng lực lượng, trang bị

phương tiện và chính sách cho hoạt động PCCC.

Quan điểm về xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC được thể hiện trong các Điều 47, 48, 49, 51 và 55 của Luật PCCC. Theo đó, lực lượng Cảnh sát PCCC là một bộ phận của lực lượng vũ trang, được tổ chức thống nhất từ trung ương đến địa phương do Bộ trưởng Bộ Công an quản lý, chỉ đạo. Nhà nước xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Để cụ thể hoá quan điểm của Nhà nước ta về xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, theo đề nghị của Bộ Công an, ngày 15/5/2006, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 719/QĐ-TTg về việc thí điểm thành lập Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ Công an. Sau 05 năm hoạt động, mô hình này đã phát huy hiệu quả rất tốt trong công tác PCCC. Vì vậy, theo đề nghị của Bộ Công an, ngày 30/12/2010, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ký Quyết định số 2434/QĐ-TTg thành lập thêm 07 Sở Cảnh sát PC&CC tại: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Vĩnh Phúc, Bình Dương và Đồng Nai. Thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-TTg của Chính phủ, trong tháng 9/2014 vừa qua, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký các quyết định thành lập 05 đơn vị Cảnh sát PC&CC trên cơ sở nâng cấp Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an 05 tỉnh: Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Đăk lăk, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH trong tình hình mới, ngày 25/3/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 21/2014/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 3, Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an. Theo đó, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH được nâng cấp từ Cục trực thuộc Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội lên thành Cục trực thuộc Bộ Công an.

Như vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng đã không ngừng lớn mạnh, phát triển. Đến nay, cả nước đã có 13 đơn vị Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, 50 Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH trực thuộc Công an tỉnh và theo lộ trình đã được Chính phủ phê duyệt, đến năm 2015, cả nước sẽ có 20 đơn vị Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Hiện nay, nước ta đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, trong bối cảnh thế giới đang thay đổi rất nhanh, phức tạp và khó lường; kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển mạnh kèm theo đó là những biến đổi khó lường về thời tiết, khí hậu, tình hình cháy, nổ được dự báo sẽ còn rất phức tạp. Nếu chúng ta chủ quan, không thực hiện tốt công tác phòng ngừa thì nguy cơ cháy, nổ ngày càng cao, thiệt hại do cháy, nổ gây ra ngày càng lớn.

Đứng trước tình hình trên, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần có những định hướng phát triển phù hợp, nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH trong tình hình mới. Trước mắt, trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ cơ bản, quan trọng sau đây:

Một là: Nghiêm túc triển khai thực hiện Luật PCCC; nhanh chóng ổn định tổ chức, triển khai có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; các Nghị quyết, Chỉ thị, chương trình, kế hoạch công tác của Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an; hoàn thiện hệ thống hành lang pháp lý về PCCC&CNCH. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về PCCC cả bề rộng và chiều sâu tới mọi tầng lớp nhân dân.

Hai là: Tiếp tục tập trung xây dựng quy hoạch về tổ chức, biên chế quân số, trang bị phương tiện và các điều kiện đảm bảo hoạt động toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH theo Quyết định số 1110/QĐ-TTg của Chính phủ. Trong đó, cần chú trọng việc tiếp tục thành lập thêm các đơn vị Cảnh sát PC&CC ở các tỉnh trọng điểm về kinh tế, an ninh trật tự; thành lập các trung tâm ứng cứu khẩn cấp quốc gia tại 03 khu vực Bắc, Trung, Nam và các Đội CC, CNCH tại các địa phương, hình thành mạng lưới các đội chữa cháy, CNCH trên toàn quốc.

Ba là: Tập trung triển khai mạnh mẽ việc thực hiện nhiệm vụ CNCH theo Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC, đảm bảo công tác thường trực ứng cứu, đảm bảo an toàn dân sự. Tích cực chuẩn bị lực lượng, phương tiện và luyện tập chiến thuật CNCH theo 06 nhóm tình huống điển hình trong công tác CNCH.

Bốn là: Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố, các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an tỉnh cần nghiên cứu, tham mưu cho UBND các tỉnh trong việc xây dựng mạng lưới các Đội Chữa cháy và CNCH trung tâm, vệ tinh. Theo đó, mỗi huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh cần có 01 Đội Chữa cháy và CNCH trung tâm và một số Đội Chữa cháy và CNCH vệ tinh. Chức năng của các đội này là vừa làm công tác chữa cháy, vừa làm công tác CNCH. Căn cứ để tính toán số lượng Đội Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là dựa trên tiêu chí thời gian đến đám cháy hợp lý và nhanh nhất có thể, đồng thời lực lượng, phương tiện đến đám cháy phải đáp ứng hiệu quả, kinh tế. Đây là tiêu chí mà các nước trên thế giới đang áp dụng.

Năm là: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp, biện pháp nghiệp vụ nhằm đấu tranh ngăn chặn cháy lớn, kiềm chế được sự gia tăng về số vụ và thiệt hại do cháy gây ra, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH như: kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC; thẩm duyệt, thiết kế về PCCC; xây dựng và thực tập phương án chữa cháy; điều tra nguyên nhân vụ cháy; nghiên cứu nâng cao hiệu quả chiến thuật chữa cháy; triển khai thực hiện tốt công tác thanh tra chuyên ngành về PCCC.

Sáu là: Chú trọng phát triển, mở rộng cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong ngành Công an; xây dựng mạng lưới các trung tâm huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH tại các tỉnh, thành phố trên cả nước. Tăng quy mô, mở rộng các loại hình đào tạo đối với Trường Đại học PCCC; tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp để nâng cao chất lượng đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và nhu cầu của xã hội.

Bảy là: Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế đa phương và song phương trong lĩnh vực PCCC&CNCH, tích cực hội nhập vào tổ chức PCCC&CNCH quốc tế và khu vực. Chọn lọc cử các đoàn và cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn tại các nước có công nghệ PCCC&CNCH phát triển. Tăng cường đầu tư cho công tác PCCC&CNCH từ các nguồn ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương, nguồn vốn ODA, nguồn thu từ bảo hiểm cháy nổ, nguồn hỗ trợ đóng góp của các Bộ, Ngành, đơn vị kinh tế, các nguồn viện trợ của nước ngoài.■

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC CẦN TIẾP TỤC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ

Ngày 17/10/2014, tại Cơ sở 3 (xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai), Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Lễ Khai giảng năm học mới, Trung tướng Trần Văn Nhuận – Phó tổng Cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân (XDLL CAND) tới dự và có bài phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Phó tổng Cục trưởng.



Kính thưa các đồng chí đại biểu!

Thưa các đồng chí trong Đảng ủy, Ban Giám hiệu, cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC!

Thưa các đồng chí học viên thân mến!

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Lễ Khai giảng năm học 2014 – 2015 tại Cơ sở 3 của Trường Đại học PCCC ở xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Thay mặt Đảng ủy và lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND, tôi xin gửi đến các đồng chí đại biểu cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học viên nhà trường lời chúc tốt đẹp nhất. Chúc các đồng chí dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, đạt được nhiều thành tích trong học tập và công tác.

Thưa các đồng chí!

Ngày 25 tháng 9 năm 2014, Trường Đại học PCCC đã tổ chức khai giảng năm học mới đối với khối đào tạo Đại học và Sau Đại học tại Cơ sở 1 ở Hà Nội. Tại buổi lễ này, đồng chí Trung tướng Bùi Văn Thành - Thứ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu đánh giá cao về những nỗ lực, cố gắng của tập thể cán bộ, giáo viên, học viên nhà trường trong năm học 2013 – 2014.

Đối với Cơ sở 3 của Trường Đại học PCCC, năm học 2013 – 2014 là năm đầu tiên các đồng chí tổ chức thực hiện nhiệm vụ đào tạo trình độ Trung cấp PCCC&CNCH cho các tỉnh, thành phố phía Nam theo quyết định của lãnh đạo Bộ Công an. Trong điều kiện ban đầu với rất nhiều khó khăn như: Đội ngũ cán bộ, giáo viên chưa có, phải tăng cường từ Cơ sở 1 và mời giảng; trang thiết bị dạy học chưa được trong bị đầy đủ; nơi ăn, ở, sinh hoạt, học tập của cán bộ, giáo viên và học viên quá chật chội, thiếu thốn... nhưng các đồng chí đã nỗ lực phấn đấu đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận.

Về công tác đào tạo, các đồng chí đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch tuyển sinh, chiêu sinh nhập học, tổ chức thực hiện công tác đào tạo cho các bậc học, khóa học trong và ngoài ngành Công an theo đúng kế hoạch đề ra; phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức đào tạo được nhiều khóa bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho các tỉnh, địa phương phía Nam. Mặc dù đội ngũ cán bộ lãnh đạo chỉ huy rất mỏng, nhưng các đồng chí đã làm tốt công tác quản lý đơn vị, mỗi cán bộ, chiến sỹ tại Cơ sở 3 đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự giác trong việc chấp hành điều lệnh, kỷ cương, nề nếp trong sinh hoạt, học tập, thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành và của nhà trường. Các đồng chí đã thực hiện tốt công tác quản lý và giáo dục học viên, trong cả năm học không có học viên nào vi phạm kỷ luật, kể cả học viên trong ngành và ngoài ngành Công an; có nhiều học viên đã đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện được khen thưởng. Trong điều kiện rất khó khăn về kinh phí, nhưng Đảng ủy, lãnh đạo nhà trường đã quan tâm đầu tư xây dựng khu thực hành nghiệp vụ chữa cháy và CHCN; xây dựng mở rộng hội trường, lớp học; trang bị những điều kiện thiết yếu để cán bộ giáo viên an tâm công tác. Các đồng chí đã mạnh dạn thực hiện chủ trương xã

ĐA DẠNG HÓA CÁC LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY*

Trung tướng TRẦN VĂN NHUẬN
Phó tổng Cục trưởng Tổng cục XDLL CAND

hội hóa, xây dựng khu thể thao gồm: nhà tập thể hình, sân bóng đá, bể bơi... tạo thêm sân chơi, góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực cho cán bộ, giáo viên và học viên. Ngoài ra, các đồng chí còn tổ chức thực hiện được nhiều hoạt động phong trào và các hoạt động tình nghĩa tại địa phương, để lại những dấu ấn tốt đẹp trong lòng nhân dân địa phương khu vực trường đóng quân.

Có thể thấy, sau một năm hoạt động, các mặt công tác của nhà trường tại Cơ sở 3 đã cơ bản ổn định đi vào nề nếp; tư tưởng của cán bộ giáo viên và học viên yên tâm, yêu trường, yêu ngành, yêu nghề; bộ mặt Cơ sở 3 của trường tại đây đã có những biến chuyển và thay đổi đáng kể. Thay mặt lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND, tôi nhiệt liệt biểu dương sự nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên tại Cơ sở 3 của Trường Đại học PCCC trong năm học 2013 – 2014.

Thưa toàn thể các đồng chí!

Năm học 2014 – 2015, toàn ngành giáo dục triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo. Đối với Bộ Công an, chúng ta vừa mới tổng kết toàn diện 70 năm công tác giáo dục đào tạo trong CAND, đồng thời triển khai thực hiện công tác đào tạo năm học 2014 – 2015 theo Chỉ thị số 11/CT-BCA-X11, ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về nhiệm vụ giáo dục đào tạo trong CAND năm học 2014 – 2015.

Tôi nhất trí cao với nhiệm vụ công tác năm học 2014 – 2015 mà đồng chí Phó Hiệu trưởng đã trình bày và chỉ lưu ý, nhấn mạnh thêm với các đồng chí tại Cơ sở 3 của trường một số vấn đề trọng tâm sau đây:

Một là: Các đồng chí cần nghiên cứu quấn triệt, thụuc hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Công an về nhiệm vụ giáo dục đào tạo trong lực lượng CAND năm học 2014 – 2015. Đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, phải đặc biệt coi trọng khâu đoàn kết thống nhất trong nội bộ, kiên quyết không để các hiện tượng tiêu cực xảy ra trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" gắn với việc thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 3 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc "Tiếp tục siết chặt kỷ cương, kỷ luật, điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ" và các phong trào thi đua khác do Đảng, Nhà nước và ngành Công an phát động.

Hai là: Đổi mới công tác đào tạo là nền tảng cơ bản để nhà trường tồn tại và phát triển bền vững. Về nội dung đào tạo phải đổi mới, phải theo hướng tăng tính thực hành và vận dụng kiến thức thực tiễn. Về phương pháp đào tạo phải kiên quyết khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học, dạy học viên cách học, cách nghĩ, theo phương châm "giảng ít, học nhiều". Tiếp tục đa dạng hóa các loại hình đào tạo, trong đó lấy đào tạo kỹ năng nghề nghiệp theo hướng ứng dụng, thực hành là mục tiêu và nguyên tắc cơ bản.

Ba là: Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường phải hết sức quan tâm đến công tác xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên cơ hữu tại Cơ sở 3. Mỗi thầy cô giáo vừa phải làm tốt công tác giảng dạy, vừa phải tham gia nghiên cứu và giải quyết những vấn đề thực tiễn phát sinh, đồng thời phải tiên phong trong việc nghiên cứu, cập nhật, phổ biến và áp dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ mới trong lĩnh vực PCCC&CNCH.

Bốn là: Trong công tác quản lý, giáo dục học viên, phải quan tâm giáo dục truyền thống, động cơ nghề nghiệp, kỷ cương, kỷ luật, lễ tiết tác phong, thái độ học tập và đạo đức người chiến sỹ CAND. Mỗi cán bộ quản lý học viên phải vừa là người chỉ huy, vừa là người thầy, vừa là người mẫu mực để học viên học tập, noi theo. Đối với học viên, thời gian học tập tại trường là cơ hội tốt để rèn luyện, phấn đấu trưởng thành những gì mà các đồng chí đang thực hiện hôm nay sẽ là hành trang quý báu nhất đối với sự nghiệp phía trước của các đồng chí.

Năm là: Cùng với công tác tổ chức dạy và học, nhà trường cần tiếp tục xây dựng và phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ đào tạo. Trước mắt, cần tập trung các biện pháp giải quyết dứt điểm tình trạng môi trường sinh thái bị ô nhiễm, tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp trong nhà trường; đầu tư xây dựng và tạo nhiều sân chơi nâng cao thể lực cho cán bộ, giáo viên và học viên. Đồng thời, các đồng chí cần có kế hoạch báo cáo Bộ khởi động dự án xây dựng Trường, phấn đấu trước năm 2020 có thể thành lập Trường Trung cấp độc lập, đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH cho các tỉnh phía Nam.

Nhân dịp này, tôi đề nghị các đơn vị chức năng của Tổng cục III, các đơn vị có liên quan trong Bộ, đặc biệt là Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành phố, các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an các địa phương phía Nam, chính quyền địa phương và các đơn vị bạn tiếp tục phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc trao đổi, cập nhật thông tin, trang bị phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ và tham gia tích cực vào các quá trình đào tạo của nhà trường.

Một lần nữa, xin chúc sức khỏe các đồng chí đại biểu và toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên Trường Đại học PCCC mạnh khỏe, đoàn kết phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2014 – 2015 đã đề ra.

Xin cảm ơn các đồng chí!■

* *Đầu đề do Ban Biên tập đặt.*

Mỗi năm, khi cả nước tưng bừng đón chào ngày hội lớn - Ngày Nhà giáo Việt Nam, những người gắn bó với sự nghiệp "trồng người" luôn cảm thấy rất tự hào và vô cùng xúc động trước những tình cảm cao quý mà cả xã hội trân trọng, tôn vinh. Với tôi, ngày Nhà giáo Việt Nam năm nay là một sự thay đổi lớn, một cuộc chia tay với nghề làm thầy đầy lưu luyến. 38 năm gắn bó với nghề giáo, với ngành Công an, đặc biệt là lĩnh vực PCCC&CNCH, đối với tôi là cả một chặng đường với nhiều kỷ niệm khó quên. Giờ đây, khi tiếp nhận nhiệm vụ mới mà Đảng, Nhà nước và cấp trên giao phó (Phó Tổng cục trưởng Tổng Cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân), tôi chia tay với nghề giáo, với mái Trường Đại học PCCC thân thương mà gần trọn cuộc đời tôi gắn bó. Khó có thể nói hết cảm xúc và tâm trạng của tôi lúc này.



Tâm sự về một chặng đường làm Thầy

NGUT, THIẾU TƯỚNG, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN
Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục XDLL CAND

Tôi sinh ra vốn không phải đã có sẵn năng khiếu bẩm sinh của một nhà giáo, cũng không đắn đo xem làm nhà giáo sẽ được gì, mất gì. Lại càng không phải là người tài giỏi xuất chúng so với các đồng nghiệp khác. Lớn lên trong một gia đình nghèo nhưng giàu truyền thống cách mạng, tôi đến với ngành Công an nói chung, ngành PCCC nói riêng như một ngẫu nhiên và duyên nợ đưa tôi đến với nghề làm thầy từ đó.

Quả thật, từ khi bước chân vào nghề dạy học, tôi chưa bao giờ nghĩ rằng đi dạy là để nhận được danh hiệu này hay chức vụ kia, mà trước hết là cố gắng để làm tròn bổn phận của mình đối với sự phân công của xã hội. Vì thế, trong mọi nhiệm vụ, tôi đều cố gắng hoàn thành không chỉ bằng tâm huyết nghề nghiệp, mà còn với lòng tự trọng cao nhất. Mỗi bài giảng không chỉ được chuẩn bị bằng kiến thức, kỹ năng chuyên môn, mà còn được nung nấu, ấp ủ bằng tình cảm, trách nhiệm và lòng tự trọng của một nhà giáo. Đó là phương châm nghề nghiệp và cũng là động lực để bản thân tôi không ngừng học hỏi, phấn đấu, để mình không phải cảm thấy xấu hổ khi đứng trước học trò.

Là thế hệ học trò đầu tiên dưới mái Trường Đại học PCCC thân thương, rồi trở thành người thầy, người lãnh đạo ở các vị trí công tác khác nhau trong nhà trường, đồng hành cùng sự phát triển của nhà trường, trong tôi đọng lại bao kỷ niệm khó quên. Nhưng có lẽ, sâu đậm nhất trong tôi là cảm nhận về truyền thống của nhà trường với bề dày lịch sử. Có thể khẳng định và tự hào rằng, nhà trường là một môi trường giáo dục lành mạnh. Ở đó không có sự cục bộ, địa phương, gia đình trị. Ở đó, mọi người làm việc thực sự dân chủ và bình đẳng. Ở đó, có sự tôn trọng của cấp trên đối với cấp dưới. Ở đó có tình thương yêu, đùm bọc lẫn nhau, có tình cảm giữa người với người. Ở đó, thầy và trò được học tập, rèn luyện trong một môi trường kỷ cương, kỷ luật, tác phong sinh hoạt lành mạnh...Chính truyền thống đoàn kết, yêu thương ấy đã xóa đi khoảng cách khô khan, cứng nhắc của những khuôn thức điều lệnh trong ngành Công an giữa cấp trên - cấp dưới, giữa thầy - trò, tạo nên sự gần gũi và chia sẻ, cảm thông. Để rồi, lớp lớp học trò trưởng thành từ mái trường này trở về địa phương công tác vẫn phát huy truyền thống ấy, xây dựng các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương đoàn kết, thân ái, gần gũi, chân tình. Và bất cứ ai trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đi đến nơi đâu, gặp đồng đội ở đơn vị khác cũng cảm thấy gần gũi, thân tình và chân thành như được trở về mái ấm của gia đình mình vậy.

Làm một người thầy đã khó, làm một người thầy trong ngành Công an càng khó, nhưng một người thầy trong nghề PCCC&CNCH

càng khó hơn. Bởi vì, đây là một nghề mà trước đây, ý thức xã hội chưa thực sự quan tâm cho nên động lực phấn đấu giữa thầy và trò là rất ít. Trách nhiệm của người thầy trong một môi trường như vậy là đặc biệt quan trọng. Người thầy của nghề PCCC&CNCH không chỉ dạy chữ mà còn phải dạy người, dạy những kỹ năng thực hành, phản ứng nhanh nhạy và cả những tình huống ngoài giáo án có thể phát sinh để "cứu cái còn trong cái mất". Mỗi nghề đều có ý nghĩa và vai trò, vị trí riêng trong xã hội nhưng nghề "cứu hỏa" là nghề làm phúc cho xã hội. Vì vậy, nghề làm thầy dạy nghề chữa cháy - dạy nghề làm phúc cho xã hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, nếu mình biết khơi dạy, giáo dục cho học viên được ý thức, trách nhiệm và niềm đam mê với nghề thì đó là vinh dự, tự hào của người thầy dưới mái trường này không gì so sánh được. Bản thân tôi may mắn đã gặp được những người thầy khơi dậy, đánh thức niềm đam mê với nghề chữa cháy và tôi đã có những thành công nhất định. Tôi cũng may mắn được đi nhiều nước trên thế giới, tôi nhận thấy rằng, họ rất tôn vinh nghề chữa cháy. Đơn giản như ở Mỹ, hàng nghìn người xếp hồ sơ để tham gia dự tuyển vào vị trí của một người lính chữa cháy. Và các nước trên thế giới, họ vinh danh lính chữa cháy bằng việc xây dựng những tượng đài người lính như những người anh hùng để người đời nhớ đến. Bởi vậy, chúng ta hoàn toàn có thể tự hào rằng, công việc chúng ta đang làm là một công việc được xã hội tôn vinh, việc của những người anh hùng giữa thời bình trên "chiến trường không tiếng súng" vì bình yên và hạnh phúc của nhân dân. Dù ở bất cứ nơi đâu, bất cứ vị trí công tác nào thì quan điểm của tôi với nghề làm thầy dạy nghề chữa cháy cũng không hề thay đổi.

Là một giáo viên lâu năm, tôi thấu hiểu và chia sẻ với những khó khăn của nhà giáo, đặc biệt là những giáo viên trẻ. Tôi không dám trách những giáo viên đã khẳng khái nhận mình không yêu nghề. Nhưng tôi cũng muốn chia sẻ quan điểm của một nhà giáo về cơ sở của lòng yêu nghề đôi khi không chỉ đơn thuần là tiền tài hay danh vọng. Hạnh phúc của nhà giáo là sự thành công của các thế hệ học trò, từ sự kính trọng của bà con lối xóm, từ sự ngoan ngoãn của những đứa con, sự bình yên, ấm áp của gia đình. Tôi cũng không có nhiều điều kiện thuận lợi để dốn hết tâm sức cho sự nghiệp "trồng người", cũng không vĩ đại đến mức để hy sinh hết quyền lợi cá nhân cho cộng đồng xã hội. Trong 38 năm làm thầy, tôi cũng phải vượt qua muôn vàn trở ngại, cũng phải chịu áp lực của "bệnh thành tích" trong ngành giáo dục mà không phải lúc nào lương tâm cũng thanh thản. Cũng phải lo gánh nặng cơm áo cho gia đình trong thời buổi giá cả leo thang. Nhưng rồi thẩm so sánh với thế hệ nhà giáo của những thập niên 80-90 trở về trước, trong đó có những thầy cô mà tôi rất mực kính trọng trong suốt thời đi học, thì mới thấy khó khăn của mình chưa thấm vào đâu. Thế hệ nhà giáo trước đó phải xứng đáng là những anh hùng.

Còn đối với thế hệ thầy và trò Trường Đại học PCCC hôm nay, với xu hướng phát triển của nhà trường đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội, mỗi người đều có thể nhìn thấy rất rõ tương lai của mình, đều có cơ hội thuận lợi để phát triển, phát huy tài năng của bản thân mình. Trước sự phát triển không ngừng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, việc thành lập Tổng cục Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ là điều tất yếu trong tương lai không xa. Nhà trường với 3 cơ sở đào tạo hiện nay rồi đây sẽ tách thành các trường đào tạo riêng biệt. Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, mỗi cán bộ, giáo viên nhà trường đều được tạo điều kiện, khuyến khích học tập, nâng cao trình độ thực tế công tác, phấn đấu vươn lên. Cơ hội và tương lai của mỗi người luôn rộng mở.

Cùng với sự phát triển không ngừng và ngày càng lớn mạnh của nhà trường, các loại hình đào tạo, các bậc học...đều được mở rộng theo hướng ngày càng đi vào đào tạo chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu thực tế công tác. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc mỗi cán bộ, giáo viên đều có thêm việc làm, có thêm thu nhập đảm bảo cuộc sống. Không chỉ vậy, đối với các thầy cô giáo đã nghỉ hưu vẫn có thể tham gia giảng dạy các thế hệ học trò cùng với nhà trường, tiếp tục cống hiến cho công tác đào tạo của nhà trường khi vẫn còn sức khỏe. Bên cạnh đó, các đồng chí giáo viên cũng có thể tham gia các hoạt động dịch vụ có ích cho xã hội.

"Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý". Tôi luôn tự hào khi đi đến bất cứ nơi đâu, học trò, đồng chí, đồng đội và cả lãnh đạo cấp trên vẫn xưng hô một tiếng là "Thầy". Có được sự gần gũi, thân thương ấy là sự phấn đấu, rèn luyện không ngừng trong sự nghiệp giáo dục của mỗi người thầy. Chỉ một từ xưng hô ấy đã cho thấy tất cả sự kính trọng, tôn vinh, quý mến và cả những tình cảm thân thương gần gũi mà đồng chí, đồng đội, bạn bè đồng nghiệp và xã hội dành tặng cho mình. Vì vậy, mình phải sống sao cho xứng đáng với sự tôn vinh và trân trọng của mọi người dành cho.

Tôi luôn tâm niệm một điều, dù là người đứng trên bục giảng hay là cán bộ, công nhân viên trong bất cứ một môi trường giáo dục đào tạo nào thì cũng luôn nhớ rằng: phải dành cho học trò những tình cảm yêu thương, trân trọng, quý mến, thông cảm và chia sẻ. Có như vậy mới thực sự nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của học trò và kịp thời động viên, khích lệ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cùng học trò để sản phẩm giáo dục đào tạo thực sự có chất lượng và giá trị cho xã hội. Nhiều khi tôi tự nghĩ, mình có dễ dãi quá với học trò hay không? Mặc dù tôi chủ yếu làm công tác quản lý giáo dục nhưng mỗi khi lên lớp, tôi luôn xác định một điều: luôn luôn phải dành cho học trò tất cả những tình yêu thương nhất. Bởi mỗi thầy cô giáo chính là những người cha, người mẹ thứ hai của các em. Yêu thương học trò không có nghĩa là dễ dãi hay chiếu cố cho sự lười biếng, sai trái của học trò. Có nhà giáo dục đã nói đại ý rằng: người thầy giáo tồi là người thầy mang đến chân lý cho học sinh. Người thầy giáo tốt là người hướng học sinh đi tìm chân lý. Thương học trò là nghiêm khắc, kịp thời uốn nắn những sai sót, thông cảm, chia sẻ và thực sự giúp đỡ các em tiến bộ. Để học trò luôn cảm thấy được sự gần gũi và sẵn sàng chia sẻ lòng mình dù bất cứ vướng mắc nào. Mỗi khi hạ bút chấm điểm cho học sinh, tôi cũng không ít lần băn khoăn, trăn trở và cân nhắc. Đặc biệt là những trường hợp điểm số ở khoảng cách giữa đỗ và trượt quá mong manh. Chỉ một phút thôi, nếu người thầy không cân nhắc kỹ mà hạ bút cho điểm có thể làm thay đổi cả tương lai của các em. Mặc dù có những quy chế, quy định nghiêm ngặt của ngành giáo dục nói chung và ngành Công an nói riêng nhưng người thầy, nếu bằng tất cả tâm huyết của mình vẫn rất cần sự cân nhắc kỹ lưỡng để có thể cùng chia sẻ những khó khăn, vướng mắc với học trò. Sự gần gũi, chân tình sẽ xóa nhòa ranh giới, khoảng cách khô khan của Điều lệnh, để Thầy và Trò thực sự có thể đối thoại cởi mở và chân thành, mang lại kết quả cao nhất cho giờ học.

Người thầy không chỉ có cái "tâm" mà phải có cái "tài". Cái tâm đó là sự tâm huyết với nghề, sự gương mẫu, tận tụy và giàu đức

hy sinh với học trò. Cái tài là sự không ngừng phấn đấu, trau dồi tri thức để truyền đạt cho học trò những bài học bổ ích. Lê Qúy Đôn nói rằng: "Nếu trong đầu không có đến 3 vạn cuốn sách thì đừng nói dạy cho đời lấy một chữ". Điều đó đòi hỏi người thầy luôn phải nỗ lực không ngừng phấn đấu để hoàn thiện mình trước học trò. Suốt cuộc đời làm thầy của tôi đã khắc ghi lời dạy ấy và không ngừng phấn đấu. Sau khi được đào tạo kiến thức PCCC từ Liên Xô (cũ), tôi về giảng dạy tại Trường Cao đẳng Cảnh sát PCCC. Nhận thấy kiến thức về luật của mình còn quá mỏng manh, tôi đã đăng ký thêm một khóa học tại chức về Luật. Từ năm 1992 - 1997 (gần 6 năm) tôi mới hoàn thiện được khóa học này và trang bị thêm cho mình nền tảng kiến thức Luật học khá vững. Khi được cấp trên giao nhiệm vụ làm công tác quản lý giáo dục, tôi lại tiếp tục học nâng cao trình độ về công tác quản lý. Từ 1998 - 2001 tôi mới hoàn thành chương trình Thạc sỹ Quản lý giáo dục. Từ năm 2000 - 2002, tôi hoàn thành chương trình đào tạo Lý luận Chính trị Cao cấp. Sau đó, tôi sang Nga làm nghiên cứu sinh, hoàn thành chương trình đào tạo Tiến sỹ, trở về tiếp tục công tác tại nhà trường, phấn đấu đạt học hàm Phó Giáo sư, được Nhà nước trao tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú, tôi vẫn không ngừng miệt mài học tập và phấn đấu, cập nhật những tri thức liên quan đến nghề. Vậy mà, trước sự phát triển không ngừng của xã hội, đôi khi vẫn thấy mình hụt hẫng trước "bể học vô bờ" đó.

38 năm gắn bó với nhà trường với vai trò của người thầy, người quản lý một đơn vị giáo dục đào tạo với loại hình đào tạo đặc thù cho xã hội của lực lượng Công an nhân dân, có rất nhiều kỷ niệm và những điều tâm đắc với tôi. Nhưng có lẽ, những dấu ấn để lại và sự tự hào phấn khởi trong tôi đó là công sức xây dựng đội ngũ giáo viên của nhà trường ngày một lớn mạnh. Đây có thể nói là "kho báu" của nhà trường. Mặc dù, biên chế theo quy định của Bộ khá chặt chẽ nhưng bằng sự khéo léo và sự thuyết phục của nhà trường, Bộ đã đặc biệt quan tâm đến khâu tuyển dụng giáo viên cho nhà trường. Từ một đội ngũ giáo viên chỉ có khoảng 70 đồng chí những năm đầu mới thành lập Trường Đại học thì tới nay đã có trên 200 giáo viên. Đặc biệt, chất lượng giáo viên ngày càng được nâng lên khi hoàn thiện các trình độ nâng cao và các tiêu chuẩn, chức danh đã phần nào đáp ứng được yêu cầu thực tế trong công tác đào tạo.

Trong buổi chia tay đầy lưu luyến với mái Trường Đại học PCCC thân yêu để đảm nhận một vị trí công tác mới, nhân dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2014, tôi xin được gửi lời tri ân sâu sắc tới những thầy cô giáo đã dìu dắt, giúp đỡ tôi tiến bộ, trưởng thành như ngày hôm nay. Xin được cảm ơn những đồng nghiệp của tôi, những đồng chí, đồng đội như anh em, ruột thịt đã đồng hành cùng tôi xây dựng mái trường thân yêu này. Cảm ơn các thế hệ học trò của Trường Đại học PCCC, với tất cả sự hồn nhiên, trong sáng, vô tư và nhiệt huyết của tuổi trẻ, niềm đam mê với nghề, các em đã thắp sáng thêm cho mỗi người thầy chúng tôi ngọn lửa yêu nghề để không ngừng phấn đấu vươn lên, vượt qua mọi khó khăn thử thách. Xin chúc các thầy cô giáo, các em học trò sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Tôi mong rằng, thầy và trò Trường Đại học PCCC tiếp tục phát huy truyền thống của nhà trường, hoàn thiện những mục tiêu, nhiệm vụ công tác còn dang dở và đồng hành xây dựng mái trường này ngày một phát triển hơn nữa, xứng đáng với niềm tự hào mà lớp lớp thế hệ thầy - trò và cả xã hội tôn vinh.■

Cứ mỗi năm, khi tiết trời bắt đầu se se lạnh, mỗi chúng ta lại bồi hồi cùng nhau kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11). Có điều rất lạ rằng, không ai nói cùng ai, nhưng ai cũng rất hồi hộp, xúc động chờ mong đến ngày này. Bởi ai cũng đã một thời là học trò cắp sách đến trường và trong những học trò ấy, có những người đã, đang và sẽ theo đuổi sự nghiệp "trồng người". Sự nghiệp đó như Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã từng nói "nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý".

Không biết từ bao đời nay, "Tôn sư trọng đạo" đã trở thành đạo lý muôn đời của người Việt. Mỗi giai đoạn của lịch sử dân tộc, tình nghĩa Thầy - Trò đều có những nét đẹp riêng. Khi xã hội chưa phát triển thì quan hệ và tình Thầy - Trò khác lắm, nhất là trong cách đối nhân, xử thế giữa thầy và trò. Chúng tôi, những nhà giáo của thế kỷ 21 luôn tự nhủ rằng không nên so sánh quá khứ với hiện tại, vì quá khứ vẫn chỉ là quá khứ mà thôi, nhưng những lời Thầy Cô mãi mãi nhắc nhở các thế hệ học trò hôm nay nên nhớ về quá khứ và trân trọng quá khứ. Chúng tôi luôn thắc mắc một điều rằng, tại sao Thầy, Cô không nhớ nhiều lắm đến học trò của mình mà chỉ có trò mới nhớ và in đậm trong tâm trí về hình ảnh của Thầy, của Cô. Bởi, trong một đời người, mỗi chúng ta đã trải qua bao nhiêu Thầy, Cô dạy dỗ, thiết nghĩ cũng chỉ là những con số đáng nhớ. Còn đối với Thầy, Cô biết bao thế hệ học trò đã dạy dỗ, dìu dắt, giống như những người lái đò cần mẫn đưa khách qua sông thì ắt hẳn một điều rằng Thầy, Cô không thể nhớ hết được nhưng cô cậu học trò thân yêu của mình. Gặp nhau, Thầy - Trò tay bắt mặt mừng, xúc động ngẹn ngào... Những câu chuyện ký ức lại ùa về trong mỗi người... Một điều rất đặc biệt là cứ ngày 20/11 hàng năm những câu chuyện về tình Thầy - Trò mới lại hồi sinh và trở về trong ký ức mỗi người. Những ký ức đó dù thế nào đi chăng nữa thì mãi mãi vẫn đẹp và trong sáng đến lạ kỳ.

Mọi người nói với chúng tôi rằng, nghề giáo mỗi vùng miền, mỗi lĩnh vực đều có những đặc điểm riêng có. Có thể nhận xét đó đã đúng một phần nào, nhưng mỗi khi nghe thấy hai tiếng thân thương đó, vẫn là Thầy - Trò mà không bao giờ khác được. Dù thời gian có làm thay đổi hình hài mẹ cha đã sinh ra ta, nhưng Thầy - Trò và nghề giáo không bao giờ đổi thay! Dẫu biết rằng, trong thời buổi kinh tế thị trường, thời buổi của khoa học, công nghệ thông tin, biết bao yếu tố đang từng ngày, từng giờ tác động đến mỗi chúng ta, tuy nhiên, cái tình, cái tâm trong mỗi người Thầy, người Cô với học trò thiết nghĩ vẫn còn vẹn toàn lắm!

Trong các Trường Công an nhân dân, một môi trường của lực lượng vũ trang, sự bỡ ngỡ trong những ngày đầu tựu trường của học trò dần dần nhường chỗ cho sự chín chắn và bản lĩnh. Thầy, Cô được tiếp xúc, được gần gũi và cùng trải nghiệm với những thăng trầm trong cuộc đời của mỗi học trò. Nhìn thấy các em lớn mạnh và trưởng thành qua thời gian, Thầy, Cô lại thấy mình trưởng thành hơn và mái đầu bắt đầu điểm bạc. Trong giao tiếp ứng xử, Thầy - Trò vẫn phải thực hiện theo đúng điều lệnh của ngành, đó là gọi học trò bằng đồng chí; rồi ở đâu đó lại có xưng hô "Thầy" và "Em", cũng gần gũi, thân quen không kém. Những cô cậu học trò từ phía Nam xa xôi ra miền Bắc học tập, mỗi khi gặp Thầy, Cô thì khoanh tay, cúi người "Con chào Thầy", "Con chào Cô", nghe lòng nhẹ nhàng và thân thương

NGHỀ GIÁO

VÀ NHỮNG SUY NGẪM VỀ NGHỀ

HOÀNG HẢI

quá!... Vâng, dù trong giao tiếp ứng xử có thế nào đi chăng nữa thì Thầy vẫn là Thầy và Trò vẫn là Trò mà thôi! Ngày nay, khoảng cách Thầy - Trò không xa cách như trước. Trước đây, Trò thấy Thầy là sợ lắm, nhất là Trò chưa nghe lời của Thầy; còn bây giờ, sự gần gũi, tình cảm như những người bạn, như tình đồng chí đã làm cho khoảng cách Thầy - Trò xích lại gần nhau hơn. Môi trường giáo dục tại trường đã rèn luyện cho các em những bản lĩnh nghề nghiệp, đạo đức, truyền thống nghề PCCC, sự hun đúc qua lớp lớp Thầy Cô, qua lớp lớp những thế hệ đi trước đã trao gửi các em niềm tin và sự quyết tâm, đồng lòng, vượt qua gian khó để trưởng thành hơn. Như chúng tôi đã nói ở trên, dưới tác động của thời kinh tế thị trường, trong mỗi chúng ta đều phải chứng kiến những điều không nên và không hay, tuy nhiên chúng tôi cho rằng, sự hoàn hảo trong mỗi con người là điều khó, trong cả một tập thể người lại càng khó hơn bao giờ hết. Chỉ biết rằng, cùng bỏ qua những thiếu sót, những hạn chế, những tiêu cực nhỏ nhoi tầm thường và để ngày 20/11 hàng năm lại đầy ắp tiếng cười, tiếng hát về tình Thầy - Trò. Và đối với mỗi người Thầy, người Cô thì ngày 20/11 là ngày hạnh phúc nhất, ý nghĩa nhất trong năm rồi. Dù ở cương vị nào, ở lứa tuổi nào thì mỗi Thầy, Cô giáo cần phải không ngừng rèn đức, luyện tài, rèn luyện phẩm chất, đạo đức và tâm thế của người giáo viên; cùng với đó là học, học nữa, học mãi, học suốt đời. Có như vậy, mới nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị, mới đáp ứng được sự đòi hỏi của các cô cậu học trò thời nay. Tôi rất tâm đắc với câu nói, Thầy nào Trò đấy, Thầy có giỏi thì Trò mới giỏi! Mỗi người Thầy giáo, Cô giáo phải là những tấm gương sáng cho việc tự học và sáng tạo, để mỗi ngày lên lớp giảng bài của các Thầy, Cô giáo đối với học trò là một niềm vui, niềm say mê, sự hứng khởi và lý thú.

Để đáp ứng lòng mong mỏi của các thế hệ Thầy, Cô đi trước, cũng như sự chờ mong của các thế hệ học trò còn đang ngồi dưới mái Trường Đại học PCCC, mỗi người Thầy, người Cô cùng với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, trình độ chuyên môn là việc tiếp cận, tìm tòi, khám phá những phương pháp giảng dạy mới, luôn xác định rõ mục tiêu giáo dục là lấy người học làm trung tâm. Các phương pháp truyền thống như nêu, giải quyết vấn đề vẫn còn nguyên giá trị; các phương pháp sử dụng tình huống nghiệp vụ cần được vận dụng một cách hợp lý và ngày càng nhân rộng trong nhà trường. Biết lựa chọn tình huống điển hình, tình huống "đắt" để giải quyết vấn đề bài học đặt ra là phương pháp giảng dạy hay, tiên tiến đang được lớp lớp Thầy, Cô nhà trường sử dụng trong Hội giảng Giáo viên giỏi, nhất là các Thầy, Cô giáo giảng dạy các môn học chuyên ngành. Điều quan trọng trong quá trình vận dụng các phương pháp đổi mới giảng dạy là giải quyết được mục tiêu bài giảng và mục tiêu đào tạo đáp ứng chuẩn quy định.

Vẫn biết rằng, đòi hỏi ở mỗi Thầy, Cô như vậy là quá cao. Bởi vì, ngoài công việc chuyên môn, mỗi Thầy, Cô còn đảm nhiệm nhiều vai trò khác nhau, có khi là một nhà báo nghiệp dư (viết bài cho các tạp chí, báo điện tử), có khi là một nhà viết sách (viết tài liệu tham khảo), có khi lại là một nhà biên dịch (dịch tài liệu tham khảo), có khi lại là một cán bộ khảo sát địa bàn, tìm hiểu thực tế (viết chuyên đề, đề tài khoa học), có khi lại là một người hướng dẫn (hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, hướng dẫn sinh viên viết chuyên đề, hướng dẫn đồ án, khóa luận tốt nghiệp) và có lúc nào đó lại là những học trò ở các lớp học nâng cao trình độ, bồi dưỡng chức danh (học cao học, nghiên cứu sinh, bồi dưỡng chính trị)... Và như vậy, trên vai của mỗi Thầy giáo, mỗi Cô giáo là những gánh nặng trĩu không khi nào và lúc nào được nhẹ với đi. Có những Thầy, Cô giáo khi đêm về lại trong đèn đọc sách, làm việc và làm việc hăng say. Rồi biết bao lo toan của cuộc sống thường nhật cứ đeo đẳng ở mỗi người Thầy, người Cô từng ngày, từng giờ... Có Thầy, Cô giáo nói với chúng tôi rằng, khi lên lớp giảng bài, nào là Tổ Điều lệnh, nào là Tổ Thanh tra Giáo dục, nào là giáo viên chủ nhiệm đi thanh tra, kiểm tra... đã một phần nào đó bị chi phối vào chất lượng, hiệu quả của bài giảng. Ở cương vị của người lãnh đạo một đơn vị giáo dục trong nhà trường, tôi chỉ nói với các Thầy, Cô rằng, làm tốt mọi quy trình lên lớp, đạt đến mức độ chuyên nghiệp nhất thì không phải lo lắng gì cả, nên tập trung vào bài giảng để tạo nên những niềm tin, sự thích thú, lòng say mê, sự tìm tòi của học trò, giúp các em định hình phương pháp học tập, đạt kết quả tốt nhất, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

Thay cho lời muốn nói, xin gửi lời tri ân sâu sắc nhất đến những nhà giáo, những người Thầy, người Cô trên khắp mọi miền của Tổ quốc lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc những thế hệ học trò ngày càng thành công trên con đường mà mình đã lựa chọn để cống hiến cho đất nước. Xin tỏ lòng biết ơn, sự tri ân sâu sắc đến với những Thầy giáo, Cô giáo và học trò đã vĩnh viễn rời xa cõi đời này... Và để rồi ngày 20/11 năm nay lại đầy ắp tiếng cười, niềm hân hoan, hạnh phúc dâng tràn trên gương mặt của Thầy - Trò nhà trường và hy vọng những thích tích mới, những bước đột phá mới trong năm học, góp phần làm thay đổi căn bản, toàn diện chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước trong thời kỳ mới!■



VAI TRÒ CỦA MÔI TRƯỜNG ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI VIỆC PHÁT HUY TƯ DUY SÁNG TẠO CỦA HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC HIỆN NAY

TRƯƠNG TẤT THẮNG
Bộ môn 1, Trường Đại học PCCC

Chủ nghĩa Mác – Lênin luôn xem con người là những thực thể xã hội hiện thực, sự tồn tại và phát triển của con người bao giờ cũng gắn với một môi trường nhất định. Con người vừa là chủ thể, vừa là sản phẩm của môi trường do họ tạo ra. Chính hoạt động của con người tạo ra môi trường cho sự tồn tại và phát triển của con người. C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ: "Con người tạo ra hoàn cảnh như thế nào thì hoàn cảnh cũng tạo ra con người như thế ấy." Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng cũng khẳng định: "Muốn có xã hội tốt thì phải có con người tốt và muốn có con người tốt thì phải có môi trường xã hội tốt". Việc phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên ở Trường Đại học PCCC không nằm ngoài quy luật đó.

Môi trường đào tạo ở Trường Đại học PCCC là tổng hòa các yếu tố, các mối quan hệ, các điều kiện vật chất, tinh thần, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đạo đức, lối sống... hợp thành một chỉnh thể thống nhất tác động trực tiếp đến quá trình giáo dục đào tạo của nhà trường, trong quan hệ với môi trường sống và hoạt động của nhà trường nói chung, môi trường đào tạo chỉ là một bộ phận. Song, đây là bộ phận có vai trò quan trọng chi phối hoạt động của các lực lượng đào tạo, tác động trực tiếp tới việc hình thành, phát triển, hoàn thiện nhân cách học viên và ảnh hưởng to lớn đến phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên.

Phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên ở Trường Đại học PCCC là hoạt động có tổ chức, có mục đích, chủ động và sáng tạo của chủ thể. Hoạt động này chịu sự chi phối bởi môi trường xã hội, trực tiếp là môi trường đào tạo của nhà trường. Môi trường đào tạo ở Trường Đại học PCCC biểu hiện thông qua quan hệ cơ bản giữa các hoạt động chủ thể: quan hệ giữa lãnh đạo và chỉ huy, giữa cơ quan với khoa và đơn vị, giữa giảng viên và học viên, giữa giảng viên với giảng viên, giữa học viên với học viên, giữa cấp trên với cấp dưới, giữa chủ thể hoạt động giáo dục đào tạo và biểu hiện cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm... Những mối quan hệ cụ thể này hết sức phong phú và phức tạp, chúng đan xen nhau, chi phối hoạt động của các chủ thể phát huy. Do đó, môi trường đào tạo của Trường Đại học PCCC là điều kiện đảm bảo phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên ở nhà trường. Môi trường đó trước hết phụ thuộc vào các nhân tố của quá trình đào tạo.

Trên cơ sở nhận thức đó, các cấp ủy Đảng đã thường xuyên có chủ trương, biện pháp cụ thể, cơ chế chính sách hợp lý và luôn tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên. Đặc biệt, để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, Đảng ủy nhà trường đã "quan tâm chăm lo xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Bên cạnh đó, cấp ủy Đảng, chỉ huy các cơ quan chức năng cũng đã nhận thức sâu sắc yêu cầu khách quan của việc phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên và xem đây là nhiệm vụ quan trọng trong công tác giáo dục đào tạo của nhà trường. Do đó, trong mọi hoạt động đã bám sát sự chỉ đạo của đảng ủy, chỉ

huy cấp trên, yêu cầu nhiệm vụ đào tạo cán bộ trong tình hình mới. Các cơ quan chức năng đã xây dựng và điều hành kế hoạch đào tạo mang tính khoa học và đảm bảo ngày càng tốt hơn các điều kiện cho quá trình dạy – học. Thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm vận dụng phương pháp dạy – học tích cực ở các cấp đạt hiệu quả thiết thực.

Nội dung, chương trình đào tạo là một yếu tố tác động trực tiếp đến phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên. Do đó, trong những năm qua, Nhà trường đã tập trung đổi mới nội dung, chương trình đào tạo theo hướng "chuyển hóa, hiện đại hóa", sát với thực tế, phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đào tạo của từng đối tượng; vừa đảm bảo tính hợp lý, lôgic trong kết cấu, vừa đặt ra yêu cầu cao đối với học viên và tạo điều kiện thuận lợi để học viên phát huy vai tò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập. Hiện nay, trước yêu cầu "xây dựng Công an nhân dân Việt Nam chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại" và yêu cầu đào tạo kỹ sư PCCC ở Trường Đại học PCCC ngày càng cao, do đó nhà trường đã lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới quy trình, chủ động xây dựng, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chương trình, nội dung đào tạo cho tất cả các đối tượng, vừa đảm bảo khối lượng kiến thức của bậc đại học, vừa sát với chức vụ ban đầu của người học, cập nhật những vấn đề phát triển mới của khoa học gắn với thực tiễn của đơn vị, khắc phục căn bản những trùng lặp, giảm thời gian lên lớp lý thuyết, tăng thời gian thực hành, rút ngắn thời gian đào tạo của khoa học.

Công tác bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy - học, phục vụ huấn luyện đã được đổi mới và có nhiều chuyển biến tiến bộ. Trong những năm qua, công tác bảo đảm, quản lý, sử dụng vật chất, thao trường, bãi tập, kinh phí huấn luyện có hiệu quả. Đầu tư củng cố, sửa chữa, cải tạo nâng cấp, làm mới, mở rộng hệ thống thao trường, bãi tập, giảng đường, trang thiết bị phòng học, in ấn tài liệu, giáo trình từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ huấn luyện trước mắt và chuẩn bị cho nhiệm vụ phát triển của nhà trường.

Bên cạnh các nhân tố của quá trình đào tạo thì yếu tố không thể thiếu đó là tính chủ động, tích cực, tự giác của học viên cũng là vấn đề then chốt nhằm phát huy vai trò tư duy sáng tạo của chính họ. Đại đa số học viên đều ý thức về nghề nghiệp tương lai; nhận thức được đòi hỏi cao của mục tiêu, yêu cầu đào tạo và vị trí, vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập. Sự phát triển của hệ thống tri thức mà học viên tiếp nhận; thái độ; tình cảm; tính tích cực, chủ động và sáng tạo trong quá trình học tập của học viên, kết quả học tập, rèn luyện của học viên trong quá trình học tập là tiêu chí cơ bản đánh giá việc phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên.

Có thể nói, tạo ra môi trường đào tạo thuận lợi là một trong những yếu tố có vai trò quan trọng, tạo điều kiện phát triển tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên. Những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu, giáo viên và đơn vị quản lý giáo dục luôn nhận thức đúng vị trí, vai trò và ảnh hưởng mang tính quyết định của môi trường đào tạo tới việc hoàn thiện nhân cách, phẩm chất, năng lực hoạt động đối với học viên nói chung và đối với phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên nói riêng. Do đó, công tác xây dựng môi trường đào tạo đã được quan tâm đúng mức trong hoạt động lãnh đạo, chỉ huy của các tổ chức, các cơ quan đơn vị. Thường xuyên gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng đảng với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt các cuộc vận động: "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", phong trào "Dạy tốt, học tốt", "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục", chống bệnh thành tích trong dạy và học; nhằm xây dựng lực lượng PCCC chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại. Các mối quan hệ cấp trên - cấp dưới, quan hệ thầy - trò được giữ gìn và phát triển theo môi trường lành mạnh, trong sáng. Từ đó, phát huy được sức mạnh tập thể của tất cả các lực lượng đào tạo tham gia vào mọi khâu của quá trình phát huy vai trò tư duy sáng tạo trong quá trình học tập của học viên ở nhà trường có hiệu quả.■

BÙI ĐĂNG KHUÊ

Cho và nhận

Thầy chẳng cho gì ngoài ánh mắt
Lúc muộn phiền con chỉ thấy mây bay
Thầy chẳng cho gì ngoài giọng nói
Đượm tình người thành phấn trắng trên tay.

***

Khi thầy cho thầy đã không hề biết
Con vô tình lúc nhận cũng chẳng hay
Nhưng con hiểu thầy đã cho tất cả
Vì lòng con bát ngát núi sông này.

Gặp lại

Kính tặng Thầy Linh

Gặp lại thầy khi tóc con đã bạc
Đám bạn bè đứa mất đứa đi xa
Một quãng đời trong chiến tranh mất tích
Chút tình riêng thất lạc giữa quê nhà
Đến nhà thầy nhâm nhi bầu rượu cũ
Chửa ra vườn mà đã thấy hương lan
Khi chuyếnh choáng đến xem hòn non bộ
ngẩn ngơ nhìn màu ký ức thời gian.







ĐỘI CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ HỌC TẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

BƯỚC PHÁT TRIỂN SAU 2 NĂM THÀNH LẬP

DANH LUÂN – THANH TÙNG
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Với mục đích tham mưu, phối hợp và chi viện chữa cháy cho Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, đồng thời là môi trường thuận lợi cho giáo viên, học viên tiếp cận và học tập từ chính công tác thực tế chiến đấu, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ Công an, ngày 27/4/2012, Trường Đại học PCCC đã tổ chức lễ công bố Quyết định số 165/QĐ-T34-P4 về việc thành lập và chính thức ra mắt mô hình Đội Chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ học tập (Đội CC&CNCHHT) Trường Đại học PCCC. Sau hơn 2 năm đi vào hoạt động, Đội CC&CNCHHT đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Từ khi thành lập đến nay, Đội CC&CNCHHT đã tham gia nhiều hoạt động cùng với lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội như: Thường trực sẵn sàng chữa cháy và CNCH, tham gia phối hợp chữa cháy và CNCH với Cảnh sát PCCC Thành phố Hà Nội để góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tham gia bảo vệ các Hội nghị, Đại hội của Đảng và Nhà nước; phối hợp với các đơn vị Cảnh sát PCCC trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong việc diễn tập các phương án chữa cháy và CNCH; biểu diễn các hoạt động quảng bá hình ảnh nhà trường... Trong 2 năm, hoạt động của đội đã có nhiều đóng góp trong công tác xử lý cứu chữa sự cố cháy nổ xảy ra trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Trong 2 năm qua, Đội CC&CNCHHT đã tham gia phối hợp, chi viện chữa cháy cho lực lượng Cảnh sát PCCC TPHà Nội, xuất xe 120 lần, trong đó có 74 lần triển khai lực lượng phương tiện chiến đấu. Trong đó Đội CC&CNCHHT đã trực tiếp tham gia chữa cháy nhiều vụ cháy điển hình như: Vụ cháy Khu tập thể nhà gỗ C8, số 559, đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm xảy ra vào hồi 8 giờ 25 phút ngày 26/8/2012; tham gia chữa cháy vụ cháy tại Công ty Cổ phần Len Hà Đông, thuộc địa bàn phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, TP Hà Nội vào hồi 11 giờ ngày 09/02/2014. Có nhiều vụ cháy Đội CC&CNCHHT đã đến hiện trường đầu tiên và xử lý hiệu quả để giảm thiệt hại do cháy nổ gây ra như: vụ cháy xe ô tô ở Nguyễn Xiển, vụ cháy nhà hàng...

Ngoài ra, Đội CC&CNCHHT Trường Đại học PCCC còn thực hiện công tác tham mưu cho Cảnh sát PC&CC Hà Nội những văn bản pháp luật có liên quan đến công tác PCCC, tích cực tham gia phối hợp bảo vệ các Hội nghị, Đại hội của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, trong thời gian hoạt động Đội CC&CNCHHT còn tham gia phối hợp thực tập phương án chữa cháy với các Phòng, đơn vị của Cảnh sát PCCC Hà Nội cụ thể như: tham gia phối hợp thực tập phương án chữa cháy và CNCH cho Tòa nhà Licogi13 trên địa bàn quận Thanh Xuân, Nhà văn hóa Quận Thanh Xuân... Hiện nay, công tác phối hợp thực tập phương án vẫn thường xuyên được tiến hành để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên



và học viên nhà trường, giúp cho việc xử lý khi có sự cố cháy, nổ xảy ra hiệu quả hơn.

Bên cạnh đó, Đội CC&CNCHHT còn là môi trường thuận lợi cho giáo viên khoa chuyên ngành, học viên tiếp cận và học tập từ chính công tác thực tế chiến đấu, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập. Ngay từ khi thành lập tới nay, các giáo viên chuyên ngành cũng đã có thêm những kiến thức thực tế, những vụ cháy cụ thể để đưa vào bài giảng tạo sự lôi cuốn hơn đối với học viên. Đối với các bạn học viên, đây là kinh nghiệm thực tế để sau này khi ra trường làm chỉ huy chữa cháy có nhưng nhận định và chỉ đạo hiệu quả trong công tác chữa cháy, từ thực tế công tác chiến đấu áp dụng vào những môn học chuyên ngành như "Chiến thuật chữa cháy". Hiện nay, để nâng cao chức năng của Đội CC&CNCHHT là mô hình học tập, nhà trường đã tiến hành lồng ghép học tập lý luận với thực tế công tác chiến đấu cho các lớp học tại Đội CC&CNCHHT. Điển hình như: các môn học của khoa chuyên ngành chữa cháy, trang bị phương tiện kỹ thuật đã đưa nội dung thực tế tại Đội vào chương trình đào tạo. Đặc biệt, Đội CC&CNCHHT là đơn vị hướng dẫn việc thực tập môn học, thực tập tốt nghiệp cho học viên hệ ngoài ngành Công an nhân dân, đồng thời, thường xuyên tổ chức nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực chữa cháy và CNCH.

Với những thành tích đã đạt được, trong 2 năm vừa qua, nhiều lượt cá nhân và tập thể cán bộ, chiến sỹ tham gia thường trực tại Đội CC&CNCHHT Trường Đại học PCCC đã được tặng Bằng khen, Giấy khen về thành tích xuất sắc trong công tác tham gia cứu chữa những vụ cháy lớn của Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, UBND Quận Hà Đông, UBND Quận Cầu Giấy. Những cá nhân, tập thể được tặng Bằng khen, Giấy khen đang là những tấm gương sáng trong công tác chữa cháy và CNCH để các lớp giáo viên, học viên trong nhà trường noi theo. Những thành tích trên cũng là động lực thúc đẩy cán bộ, giáo viên, học viên trong nhà trường phấn đấu nâng cao năng lực bản thân, tinh thần trách nhiệm, dũng cảm trong công tác chữa cháy và CNCH, góp phần xây dựng, phát triển cho nhà trường những cán bộ, giáo viên có năng lực, đào tạo cho lực lượng PCCC những cán bộ, chiến sỹ có phẩm chất, năng lực chuyên môn tốt.

Để phát huy những kết quả đã đạt được, hoàn thành mục tiêu xây dựng Đội CC&CNCHHT Trường Đại học PCCC thành đơn vị chiến đấu chuyên nghiệp, Đội CC&CNCHHT cần thực hiện một số những biện pháp sau:

Một là: Lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo các đơn vị quan tâm, chăm lo làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, động viên tinh thần cho học viên tham gia thường trực chiến đấu, nâng cao phẩm chất chính trị, tinh thần, trách nhiệm, lòng dũng cảm trong triển khai công tác chữa cháy và CNCH. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị thường trực, trang bị phương tiện phục vụ công tác chiến đấu của Đội CC&CNCHHT. Đặc biệt quan tâm tới chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên và học viên tham gia thường trực.

Hai là: Thường xuyên, tích cực tổ chức bồi dưỡng và huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH theo tuần, tháng, quý, năm cho chiến sỹ thường trực chiến đấu. Công tác bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ phải được xây dựng nội dung và lịch trình cụ thể, phù hợp với tính chất, thể trạng học viên và tính chất hoạt động của Đội CC&CNCHHT. Nâng cao công tác phối hợp xây dựng và thực tập phương án chữa cháy với các lớp học viên tham gia thường trực và các lớp học viên học các môn học chữa cháy, CNCH nhằm nâng cao kỹ thuật cá nhân cũng như chiến thuật khi tham gia chữa cháy.

Ba là: Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hà Nội nói chung và các Phòng Cảnh sát PCCC khu vực nói riêng, cùng nhau trao đổi, thảo luận kinh nghiệm thực tế về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin. Xây dựng văn bản quy chế phối hợp trong công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp chữa cháy và CNCH.

Bốn là: Đẩy mạnh hoạt động tổ chức họp rút kinh nghiệm và tham gia họp rút kinh nghiệm các vụ cháy với các đơn vị Cảnh sát PCCC TP Hà Nội, đặc biệt các vụ cháy lớn có Đội CC&CNCHHT tham gia cứu chữa. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm sau quá trình cứu chữa các vụ cháy để nâng cao kiến thức thực tế, kinh nghiệm chiến đấu cho giáo viên và học viên, đồng thời thu thập tài liệu, văn bản phục vụ cho quá trình giảng dạy và học tập trong nhà trường.

Năm là: Tham mưu, đề xuất hiệu quả cho Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường và các phòng chức năng trong việc kịp thời đầu tư trang bị cơ sở vật chất, phương tiện, xây dựng ban hành chế độ chính sách, thi đua khen thưởng đối với cán bộ, chiến sỹ khi tham gia thường trực và khi tham gia chữa cháy nhằm khích lệ, động viên tinh thần cho cán bộ, chiến sỹ khi làm nhiệm vụ. Từ đó, từng bước khắc phục khó khăn, hạn chế đáp ứng phục vụ cho công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu được hiệu quả cao nhất.

Sáu là: Tham mưu, đề xuất cho Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường và các phòng chức năng xây dựng chương trình, kế hoạch học tập cho học viên tham gia học tập, thực tế gắn với hoạt động của Đội CC&CNCHHT. Tiến hành học tập chuyên ngành chữa cháy và CNCH tại Đội CC&CNCHHT để giúp học viên có thể tiếp cận với phương tiện kỹ thuật, kinh nghiệm chiến đấu thực tế của Đội CC&CNCHHT để từ đó nâng cao khả năng tiếp thu, học tập cho học viên.■

HIỆU QUẢ TỪ HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN PCCC

NGUYỄN VĂN ÚT
PC66 – Công an tỉnh Vĩnh Long

Vĩnh Long là một tỉnh nằm trong địa bàn trọng điểm phía Nam, giữa trung tâm kinh tế quan trọng là Thành phố Cần Thơ và Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đây vừa là trung tâm kinh tế, khoa học kỹ thuật, văn hóa, quốc phòng, vừa là thị trường lớn sẽ có tác động mạnh mẽ đến sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Đặc điểm tự nhiên và mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đã đặt ra cho công tác PCCC cần phải được đổi mới và phát triển, nhằm đảm bảo bền vững cho sự phát triển kinh tế và góp phần giữ vững an ninh trật tự tại địa phương. Trong đó công tác tuyên truyền về PCCC có tầm quan trọng to lớn, làm thay đổi nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân, tạo nên một thế trận PCCC toàn dân.

Theo thống kê của cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH, qua 10 năm (2004-2013) trên địa bàn tỉnh, lực lượng Cảnh sát PCCC phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức đăng, phát 893 tin, bài trên báo địa phương, trang Thông tin tư pháp – Sở Tư pháp, Đài Truyền thanh cấp huyện; 115 phóng sự phát trong chương trình Thời sự, chương trình "Vì An ninh tổ quốc" trên sóng Đài Truyền hình tỉnh; treo 6027 băng rôn, khẩu hiệu, 168 panô tuyên truyền nơi tập trung đông người, trong nội ô thành phố, thị xã; phát hành 36562 tờ rơi cho các đối tượng là các hộ tiểu thương, các hộ gia đình sinh sống trong khu dân cư có nguy hiểm cháy, nổ cao, học sinh, sinh viên...; thường xuyên tổ chức tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh nội bộ trong cơ sở, qua Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn; tuyên truyền lưu động bằng xe chữa cháy 97 lượt; tổ chức 4 Cuộc thi Tìm hiểu luật PCCC cho các đối tượng là cán bộ công nhân viên, người lao động của các Sở, Ngành, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh; trực tiếp tổ chức 1741 cuộc tuyên truyền miệng, có 173257 lượt người nghe là công nhân, học sinh, sinh viên...; mở 66 lớp tập huấn kiến thức về an toàn PCCC cho 3120 người dự, chủ yếu là người đứng đầu cơ sở, lực lượng Công an xã, phường, người làm việc trong môi trường nguy hiểm cháy, nổ cao. Những kết quả đạt được thời gian qua là nhờ sự quan tâm của các cấp chính quyền, trực tiếp là sự chỉ đạo của UBND các cấp, thường xuyên có văn bản chỉ đạo về công tác PCCC nói chung, các hoạt động tuyên truyền về PCCC nói riêng trong các dịp Hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ; "Ngày Toàn dân PCCC" 4/10 hàng năm, đặc biệt là Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH. Cũng theo số liệu thống kê, qua 10 năm đã xảy ra 99 vụ cháy, số vụ cháy xảy ra năm sau cao hơn năm trước, số vụ cháy luôn phát triển song hành cùng tốc độ phát triển kinh tế của địa phương. Bên cạnh đó, qua khảo sát các chủ hộ gia đình, người đứng đầu cơ sở để xảy ra cháy có đến 87,5% chưa nắm vững kiến thức về điều kiện an toàn PCCC, số điện thoại báo cháy; chưa biết cách tổ chức chữa cháy khi có cháy xảy ra tại nơi ở, nơi kinh doanh, sản xuất...

Từ thực tế hoạt động tuyên truyền về PCCC trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long cho thấy, công tác tuyên truyền được sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, đặc biệt là sự chỉ đạo của UBND các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan thông tin đại chúng với lực lượng Cảnh sát PCCC làm cho công tác PCCC ngày được nâng cao. Tuy nhiên, vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như các hoạt động tuyên truyền thường không được liên tục mà chỉ tập trung vào các dịp lễ, Tết, dịp Hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ; "Ngày Toàn dân PCCC 4/10", hình thức tuyên truyền chưa được đổi mới, nội dung chưa phù hợp với tình hình phát triển kinh tế; lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên hạn chế về trình độ, năng lực; đối tượng tuyên truyền chưa đa dạng... kinh phí đầu tư cho hoạt động tuyên truyền còn hạn chế, chưa đảm bảo cho việc đầu tư về trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ tuyên truyền, từ đó tác động không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền về PCCC tại địa phương. Kiến thức pháp luật và nghiệp vụ PCCC được tuyên truyền chưa tác động sâu sắc đến mọi tầng lớp nhân dân. Người đứng đầu cơ sở, quần chúng nhân dân còn thờ ơ, xem nhẹ công tác PCCC, làm cho phong trào "Toàn dân tham gia PCCC" chưa được đẩy mạnh, hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC chưa được nâng cao, dẫn đến gia tăng các vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.

Để từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền về PCCC, góp phần xây dựng phong trào "Toàn dân tham gia PCCC", nêu cao tinh thần, trách nhiệm của mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong công tác PCCC, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là: Tăng cường sự lãnh, chỉ đạo công tác tuyên truyền về PCCC của Cấp ủy, chính quyền địa phương, Sở, Ban, Ngành, đặc biệt nâng cao vai trò chỉ đạo của UBND các cấp, thông qua việc ban hành kịp thời văn bản chỉ đạo các hoạt động tuyên truyền về PCCC phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan thông tin đại chúng, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, sinh động đảm

bảo nội dung tuyên truyền được truyền đạt đến nhiều tầng lớp nhân dân trong xã hội.

Hai là: Triển khai thực hiện đồng bộ và đổi mới các hình thức tuyên truyền về PCCC, như tuyên truyền trực quan bằng panô, băng rôn, khẩu hiệu trên các tuyến phố chính, khu dân cư, nơi vui chơi giải trí tập trung đông người; chợ, trung tâm thương mại. Tuyên tuyền qua hệ thống phát thanh, truyền thanh đến các khu dân cư, tổ dân phố, khu vực vùng sâu, vùng xa, nông thôn. Tuyên truyền qua sóng truyền hình với các phóng sự phản ánh về công tác PCCC tại địa phương, xây dựng chuyên mục về "An toàn PCCC". Tăng cường công tác tuyên truyền miệng đến cán bộ công nhân viên, người lao động, học sinh, sinh viên, quần chúng nhân dân nơi cư trú... thông qua việc tập huấn kiến thức về PCCC cho cơ quan, doanh nghiệp; tổ chức học ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ cho học sinh, sinh viên; lồng ghép phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC trong các cuộc họp tổ dân phố, tổ nhân dân tự quản. Tuyên truyền qua việc tổ chức Hội thi Tìm hiểu pháp luật về PCCC, Hội thao Nghiệp vụ PCCC, đẩy mạnh công tác tuyên truyền lưu động. Nâng cao chất lượng tuyên truyền qua báo viết và đổi mới hình thức tuyên truyền qua Internet, trang thông tin điện tử, tin nhắn SMS qua điện thoại di động; in khẩu hiệu tuyên truyền trên phương tiện giao thông vận tải khách, giấy báo tiền điện, nước.

Ba là: Xây dựng quy chế phối hợp trong hoạt động tuyên truyền về PCCC giữa cơ quan thông tin đại chúng và các đơn vị chức năng, nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan tuyên truyền và cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC để có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động tuyên truyền.

Bốn là: Xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên một cách chủ động, có lộ trình, từng bước nâng cao về chất lượng, số lượng và năng lực công tác, tạo nên mạng lưới đội ngũ tuyên truyền miệng rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở. Để đạt được mục tiêu đặt ra, cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan mở các lớp tập huấn chuyên sâu về tuyên truyền kiến thức, pháp luật PCCC cho cán bộ làm công tác tuyên truyền chuyên trách, kiêm nhiệm tại cơ sở, đồng thời thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ tuyên truyền cho đội ngũ này.

Năm là: Cần đa dạng đối tượng tuyên truyền về PCCC, tập trung vào các đối tượng, lĩnh vực thường xuyên để xảy ra cháy. Thời gian qua công tác tuyên truyền chủ yếu tập trung vào cán bộ công nhân viên Nhà nước tại cơ quan Đảng, Chính quyền; người lao động tại cơ sở kinh tế, xã hội, chợ, Trung tâm thương mại... Tuy nhiên, theo thống kê về tình hình cháy thì cháy xảy ra tập trung vào nhà ở của hộ cá thể đơn lẻ, nhà ở mặt phố, nhà ở trong khu dân cư có nguy hiểm cháy cao, hộ kinh doanh trong khu dân cư, phương tiện giao thông, đây là những lĩnh vực chưa được quan tâm nhiều trong các hoạt động tuyên truyền về PCCC, mà khi xảy ra cháy gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Do đó, để đảm bảo kéo giảm số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra trên địa bàn toàn tỉnh nói chung và trên từng lĩnh vực có nguy hiểm cháy, nổ cao nói riêng, thì trong thời gian tới cần tiếp tục duy trì hoạt động tuyên truyền đối với các cơ sở trọng điểm về chính trị, kinh tế, xã hội, bên cạnh đó tiếp tục mở rộng đối tượng tuyên truyền tập trung vào khu dân cư, tổ dân phố, doanh nghiệp kinh doanh vận tải, Hội Người cao tuổi, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Câu lạc bộ Hưu trí, Hội Cựu chiến binh...

Sáu là: Xây dựng mô hình "Dân vận khéo" trong hoạt động tuyên truyền kiến thức pháp luật về PCCC. Mô hình "Dân vận khéo" về PCCC cần được xây dựng mang tính phổ biến, phù hợp với từng độ tuổi, trình độ nhận thức của quần chúng nhân dân như: Mô hình "Em tập làm lính chữa cháy" cho đối tượng là học sinh bậc mẫu giáo, tiểu học; thành lập mô hình các Câu lạc bộ "Em yêu PCCC", "Đội PCCC trẻ" cho đối tượng là học sinh cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, sinh viên... "Tổ nhân dân tự quản về PCCC", "Khu phố an toàn về cháy, nổ", "Người cao tuổi với an toàn cháy", "Người nội trợ với bếp an toàn"... cho mọi tầng lớp nhân dân và người thường xuyên ở tại gia đình tham gia.

Bảy là: Nhằm đảm bảo các hoạt động tuyên truyền về PCCC đạt được hiệu quả, chất lượng, kiến thức pháp luật và nghiệp vụ PCCC đến được với mọi tầng lớp nhân dân, người lao động, đẩy mạnh phong trào "Toàn dân tham gia PCCC", cần có sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương đầu tư thích đáng về kinh phí hoạt động. Kinh phí hoạt động cho tuyên truyền phải được huy động từ nhiều nguồn do ngân sách Nhà nước cấp, nguồn chi cho an ninh quốc phòng của địa phương, trích từ Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc... vận động kinh phí từ các doanh nghiệp theo phương thức "Xã hội hóa hoạt động tuyên truyền PCCC". Để thực hiện tốt giải pháp này, lực lượng Cảnh sát PCCC và các cơ quan thông tin đại chúng cần có sự phối hợp chặt chẽ trong xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động tuyên truyền, dự kiến nguồn kinh phí phục vụ cho từng năm và dài hạn, làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí hoạt động, đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ chính sách cho đội ngũ làm công tác tuyên truyền.■





ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI CÁC CƠ SỞ HÀN, CẮT KIM LOẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH PHÚC

TRẦN VĂN NGA
Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc

Là một tỉnh đang trong quá trình chuyển đổi cơ cấu từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ, trong những năm gần đây, mặc dù nền kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, nhưng Vĩnh Phúc vẫn đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế đều đặn với sự mở rộng, phát triển của nhiều loại hình kinh doanh, sản xuất. Một trong số các loại hình sản xuất gia tăng hiện nay trên địa bàn tỉnh là các cơ sở có liên quan đến lĩnh vực hàn, cắt kim loại. Qua công tác rà soát, nắm tình hình, trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc có 424 cơ sở hoạt động trên lĩnh vực hàn, cắt kim loại, trong đó có 14 cơ sở thuộc loại I, 410 cơ sở thuộc loại II, III. Bên cạnh sự gia tăng về mặt số lượng, công tác đảm bảo an toàn PCCC cho các cơ sở nói trên cũng cần được quan tâm, chú trọng.

Trong thời gian qua, trên địa bàn cả nước đã xảy ra nhiều vụ cháy, nổ do hàn, cắt kim loại gây ra. Tại tỉnh Vĩnh Phúc, một số vụ cháy liên quan đến hàn, cắt kim loại cũng đã xảy ra như: Vụ cháy hệ thống tháp lọc bụi Xưởng sơn Công ty Honda Việt Nam (tháng 10/2009), vụ cháy Nhà xưởng III của Công ty TNHH Công nghiệp chính xác Việt Nam I (2011), vụ cháy tại Công ty TNHH Dệt len Phúc Hưng (2013), vụ cháy trong quá trình lắp đặt thiết bị tại Câu lạc bộ Khiêu vũ Khách sạn Ngọc Hà (tháng 8/2014) và một số vụ cháy khác tại các cơ sở hàn, cắt kim loại tư nhân. Tuy thiệt hại không đáng kể nhưng các vụ cháy kể trên là hồi chuông cảnh báo về công tác đảm bảo an toàn PCCC trong lĩnh vực này. Trước tình hình đó, Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành công văn "Tăng cường đảm bảo an toàn lao động trong quá trình hàn, cắt kim loại". Đồng thời Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc cũng đã xây dựng Công văn số 130/PCCC-HDPC ngày 23/1/2014 về việc tăng cường kiểm tra, đôn đốc, công tác PCCC các chợ, TTTM, siêu thị, xăng dầu, gas, nhà cao tầng và các cơ sở hàn, cắt kim loại trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ, Phòng Cảnh sát PC&CC khu vực thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu của Bộ Lao động Thương binh – Xã hội và của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Qua kiểm tra nhận thấy, nhiều thiếu sót, sai phạm vẫn còn tồn tại. Có đến 60% các cơ sở hàn, cắt kim loại trong quá trình hoạt động chưa có sàn thao tác trên cao, không có biện pháp che chắn nguồn nhiệt bắn ra xung quanh, không cử người giám sát đảm bảo an toàn PCCC. Hồ sơ quản lý về công tác PCCC tại các cơ sở chưa đầy đủ theo đúng quy định tại Mục I, Thông tư số 04/2004/TT-BCA. Hiện nay mới chỉ có 212/424 cơ sở hàn, cắt kim loại, tức là 50% tổng số các cơ sở có hồ sơ quản lý hoạt động PCCC. Một số cơ sở có quy mô nhỏ chưa lập hồ sơ quản lý về công tác PCCC theo quy định. Các cơ sở hàn, cắt kim loại thuộc phân cấp cơ sở loại III sắp xếp hàng hóa, phương tiện chiếm lối thoát nạn và gây cản trở việc triển khai lực lượng, phương tiện của xe chữa cháy. Bên cạnh đó, một số cơ sở loại III cũng chưa xây dựng được phương án chữa cháy của cơ sở theo đúng quy định, một số cơ sở xây dựng phương án chữa cháy nhưng chưa được bổ sung, chỉnh lý kịp thời theo đúng quy định. Có 410/424 cơ sở hàn, cắt kim loại chưa ban hành, niêm yết nội quy, tiêu lệnh chữa cháy, các biển cấm, biển cảnh báo, biển chỉ dẫn về công tác PCCC tại các cơ sở. Đại đa số các cơ sở chưa quan tâm đến việc trang bị các phương tiện chữa cháy ban đầu theo đúng quy định tại Điều 50 Luật PCCC, số lượng, chủng loại không đầy đủ theo TCVN 3890-2009. Việc trang bị hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, đèn exit, hệ thống cấp nước chữa cháy chưa đảm bảo theo đúng quy định; chưa thành lập Đội PCCC cơ sở và chưa tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác PCCC cho Đội PCCC cơ sở, cán bộ, công nhân viên làm việc trong môi trường nguy hiểm cháy, nổ theo đúng quy định tại Điều 46 Luật PCCC...

Một trong những nguyên nhân chính gây nên tình trạng trên là do đại đa số các chủ cơ sở kinh doanh hàn, cắt kim loại chưa ý thức chấp hành các điều kiện an toàn PCCC. Người đứng đầu quản lý công tác PCCC ở các cơ sở hàn, cắt kim loại của tổ chức, cá nhân còn coi nhẹ, chưa nghiêm túc, do vậy còn để xảy ra tình trạng không đảm bảo an toàn PCCC và tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ.

Phần lớn thợ hàn, cắt kim loại được đào tạo ngắn hạn và được tuyển dụng làm trong các cơ sở vừa và nhỏ nên không có kiến thức cơ bản về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ và không ý thức chấp hành các quy định về an toàn PCCC. Bởi vậy, khi hàn, cắt kim loại, họ không có các biện pháp an toàn PCCC, thậm chí người trực tiếp hàn, cắt không nắm được những đặc tính nguy hiểm cháy, nổ của hàn, cắt kim loại do đó rất dễ xảy ra cháy, nổ. Bên cạnh đó, việc bố trí nhân viên thường trực chữa cháy cũng còn ít về số lượng, khả năng phát hiện, thông tin báo cháy chậm, xử lý đám cháy ban đầu còn lúng túng, kém hiệu quả. Nếu có cháy, nổ xảy ra, lực lượng PCCC cơ sở khó thực hiện được nhiệm vụ chữa cháy tại chỗ vì phương tiện chữa cháy thiếu, cũ, hỏng, không được bảo dưỡng, máy bơm chữa cháy không khởi động được ngay, một số cơ sở không có bể nước chữa cháy, không có phương tiện chữa cháy ban đầu như ở các cơ sở hàn, cắt kim loại tư nhân.

Do đó, để ngăn chặn cháy tại các cơ sở hàn, cắt kim loại, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc đề xuất, kiến nghị thực hiện một số biện pháp sau:

Một là, đối với Bộ Lao động Thương binh – Xã hội, cần ban hành văn bản yêu cầu các trường đào tạo, các trường dạy nghề đưa nội dung đảm bảo an toàn PCCC trong quá trình hàn, cắt kim loại vào chương trình đào tạo và cấp chứng chỉ hành nghề hàn, cắt kim loại. Đối với Sở Lao động Thương binh – Xã hội, cần phối hợp với Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc, UBND các huyện, thành thị, tổ chức kiểm tra, rà soát tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC, đặc tính nguy hiểm cháy, nổ của quá trình hàn, cắt kim loại, kiến thức về an toàn nói chung, an toàn cháy, nổ nói riêng trong quá trình hàn, cắt, hướng dẫn việc thực hiện các quy định PCCC tại các cơ sở hàn, cắt kim loại trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, cần mở các lớp tuyên truyền, tập huấn về an toàn lao động cho các đối tượng là chủ các xưởng cơ khí, các cơ sở gia công, hàn, cắt kim loại trên địa bàn toàn tỉnh.

Hai là, đối với UBND tỉnh Vĩnh Phúc, có văn bản chỉ đạo UBND các huyện, thành thị, các Sở, Ban, Ngành liên quan, các cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý cơ sở hàn, cắt kim loại chấp hành nghiêm túc các quy định của Pháp luật về PCCC

Ba là, cần tăng cường tuyên truyền nội dung các bài khuyến cáo đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở hàn, cắt kim loại nhằm cảnh báo nguy cơ xảy ra cháy, nổ và các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC, đồng thời phản ánh những tồn tại, thiếu sót, vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC.

Bốn là, đối với chủ các cơ sở hàn, cắt kim loại, cần nâng cao ý thức tự giác về an toàn PCCC, mở hồ sơ quản lý hoạt động PCCC, lưu giữ và bổ sung kịp thời hồ sơ theo đúng quy định, trang bị và niêm yết các nội quy, quy định, biển cấm, biển cảnh báo, biển chỉ dẫn về PCCC phù hợp với tình hình thực tế tại cơ sở, tổ chức phổ biến nội quy tới toàn thể người lao động trong cơ sở, ký cam kết tự giác chấp hành các quy định, nội quy an toàn PCCC. Trong quá trình hàn, cắt kim loại, phải có sàn thao tác chắc chắn, phải tổ chức che chắn bằng các vật liệu không cháy hoặc di chuyển các vật liệu dễ cháy ra khỏi khu vực hàn cắt, không để vảy hàn có nhiệt độ cao tiếp xúc với các vật liệu dễ cháy; phải có biện pháp an toàn PCCC và phương án xử lý cháy, nổ, phải có người trông coi và thường xuyên có mặt trong suốt quá trình hàn, cắt kim loại.■

THẢO NGUYÊN

Hoa sữa

Chẳng giấu mình trong xanh mướt mùa Xuân
Chẳng ồn ào, chói chang như mùa Hạ
Chẳng tái tê, lạnh lùng như mùa Đông buốt giá
Hoa sữa khiêm nhường lặng lẽ gọi mùa Thu...

Hoa sữa chắt chiu vị nồng nàn của nắng, của mưa
Để tỏa cho đời cái vị nồng đặc biệt
Ôi hương thơm nồng nàn, da diết!
Vương vấn hồn ta mỗi đêm về...

Bất chợt gió mùa xao xác những đam mê
Hoa sữa trao mình vào Thu lặng lẽ
Trắng đục, tinh khôi, thẹn thùng, tươi trẻ
Hoa cựa mình đánh thức giấc mơ xưa...

Lặng lẽ vươn mình qua những bão mưa
Xòe những cánh hoa mang hình chớp lửa
Tan chảy lòng ta muôn vàn nỗi nhớ
Những nghẹn ngào, chấp chới nỗi ưu tư...

Gánh trên vai thông điệp của mùa Thu
Như bản nhạc tình yêu khiến lòng người tan chảy
Ngẩn ngơ lòng vị ngọt ngào thuở ấy
Đã qua rồi vẫn đọng lại đắm say...

Hoa sữa chẳng phải món quà để trao tay
Mà lặng lẽ bởi nồng say, nhung nhớ
Ngày ẩn mình những giấc mơ dang dở
Để đêm về khao khát tỏa hương bay...

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý QUÁN TRIỆT KHI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 79/2014/NĐ-CP NGÀY 31/7/2014 CỦA CHÍNH PHỦ

TS. HOÀNG NGỌC HẢI
Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Ngày 31/7/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 79/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (sau đây gọi tắt là Nghị định số 79/2014/NĐ-CP). Nghị định này ra đời thay thế Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Điều 1 Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC. Theo đó, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/9/2014, với 9 chương, 58 điều và 6 phụ lục kèm theo. Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ra đời là công cụ pháp lý, cơ sở vững chắc cho lực lượng Cảnh sát PCCC thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC trong tình hình hiện nay. Để các quy định tại Nghị định này sớm được tổ chức thực hiện ngay khi có hiệu lực pháp luật, theo chúng tôi cần chú ý một số vấn đề sau đây:

Một là, nhanh chóng triển khai tập huấn chuyên sâu các quy định của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, nhất là những điểm mới đã được cụ thể hóa Luật PCCC như kinh doanh dịch vụ PCCC; điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở đặc thù (công trình cao tầng và nhà khung thép mái tôn); về lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành và lực lượng tình nguyện... Cùng với đó, là quán triệt, hướng dẫn cụ thể những vấn đề còn bất cập trong các quy định về thẩm duyệt thiết kế về PCCC, phương án chữa cháy .v.v.

Đối tượng tập huấn là lãnh đạo các đơn vị trực tiếp chỉ đạo công tác nghiệp vụ PCCC; cán bộ, chiến sỹ thuộc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ kiểm tra an toàn PCCC và hướng dẫn công tác phòng cháy, các đơn vị hướng dẫn công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cũng các đơn vị thực hiện nhiệm vụ tham mưu, tổng hợp... Việc tổ chức tập huấn chuyên sâu cần thiết được tiến hành ngay; với đội ngũ cán bộ giới thiệu những quy định mới, những quy định hướng dẫn để triển khai thực hiện thống nhất cần có kiến thức, trình độ chuyên môn sâu của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, nhất là đội ngũ cán bộ đã tham gia trong quá trình xây dựng Nghị định số 79/2014/NĐ-CP. Có như vậy các quy định của Nghị định này mới sớm đi vào cuộc sống và được thực thi ngay sau khi có hiệu lực pháp luật.

Hai là, cùng với việc triển khai tập huấn, cần tổ chức rà soát các quy định trong các văn bản pháp luật có mâu thuẫn, bất cập so với Luật PCCC cũng như Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, để từ đó khẩn trương đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản hướng dẫn Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, trong đó đặc biệt khẩn trương rà soát các quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BCA ngày 12/3/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP và Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC. Vì thực tế ngày 15/9/2014 khi Nghị định số 79/2014/NĐ-CP có hiệu lực pháp luật, thay thế hoàn toàn Nghị định số 35/2003/NĐ-CP và Điều 1 Nghị định số 46/2012/NĐ-CP nên các quy định tại Thông tư 11/2014/TT-BCA mặc nhiên sẽ hết hiệu lực, cần thiết phải có Thông tư để thay thế Thông tư này. Theo đó, "Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC" cần thể hiện được các vấn đề cốt lõi sau đây:

Theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP thì Bộ Công an được giao hướng dẫn thực hiện các nội dung như: Khoản 3 Điều 8 (Bộ Công an quy định cụ thể mẫu, thủ tục và phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ); Khoản 8 Điều 15 (Bộ Công an quy định về phân cấp thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC; hướng dẫn nội dung và trình tự thẩm duyệt thiết kế thiết kế về PCCC); Khoản 3 Điều 18 (Bộ Công an quy định cụ thể về thủ tục kiểm tra an toàn về PCCC); Khoản 7 Điều 19 (Bộ Công an quy định cụ thể mẫu quyết định và thủ tục tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động); Khoản 5 Điều 20 (Bộ Công an quy định mẫu quyết định và thủ tục phục hồi hoạt động); Khoản 6 Điều 21 (Bộ Công an quy định mẫu phương án chữa cháy của cơ sở và mẫu phương án của Cảnh sát PCCC; quy định thẩm quyền phê duyệt, thời hạn thực tập phương án chữa cháy; quy định cụ thể trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan khi cơ quan Cảnh sát PCCC tổ chức xây dựng phương án chữa cháy; quy định chế độ thực tập phương án chữa cháy của Cảnh sát PCCC); Khoản 2 Điều 24 (Bộ Công an quy định mẫu, chế độ quản lý, sử dụng lệnh huy động lực lượng, phương tiện, tài sản để chữa cháy và thủ tục huy động); Khoản 3 Điều 34 (Bộ Công an hướng dẫn chi tiết chương trình và nội dung, thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC; quy định cụ thể việc cấp và mẫu giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC, tổ chức bồi dưỡng theo nội dung, chương trình cho các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 34 của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP); Khoản 3 Điều 36 (Bộ Công an quy định mẫu, chế độ quản lý, sử dụng quyết định điều động lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành tham gia hoạt động PCCC và thủ tục điều động); Đoạn 2 Điều 39 (Bộ Công an quy định mức, tiêu chuẩn trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng Cảnh sát PCCC); Khoản 5 Điều 40 (Bộ Công an quy định chế độ quản lý, bảo quản, bảo dưỡng, sử dụng phương tiện PCCC và hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương thực hiện).

Như vậy, khi ban bành Thông tư hướng dẫn cần thiết cụ thể hóa các nội dung trên để việc thực hiện các quy định của Chính phủ được thống nhất, toàn diện. Ngoài ra, cùng với các hướng dẫn về những nội dung trên, Thông tư cần thiết quy định cụ thể một số nội dung khác mà Nghị định chưa nêu cụ thể như hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC; nội quy an toàn, sơ đồ chỉ dẫn, biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn về PCCC v.v...

Ba là, để tạo nên một hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC đầy đủ, đồng bộ và khả thi, cùng với việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành văn bản mới hướng dẫn thực hiện Nghị định số 79/2014/NĐ-CP như trên đã đề cập, các đơn vị như Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình hướng dẫn thực hiện Nghị định này bằng các Thông tư liên tịch, cụ thể:

Thông tư liên tịch giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo với Bộ Công an về giáo dục, bồi dưỡng kiến thức về PCCC, trong đó, giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Công an xây dựng nội dung, thời lượng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về PCCC để lồng ghép vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác phù hợp với từng cấp học, ngành học;

Thông tư liên tịch giữa Bộ Tài chính với Bộ Công an về việc thu và sử dụng phí thẩm duyệt về PCCC, trong đó giao Bộ Tài chính chủ trì, thống nhất với Bộ Công an quy định việc thu và sử dụng phí thẩm duyệt thiết kế về PCCC. Phí này được xác định trong tổng mức đầu tư của dự án, công trình và phương tiện giao thông cơ giới;

Thông tư liên tịch giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội với Bộ Công an, Bộ Tài chính về chế độ chính sách đối với người tham gia chữa cháy, lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành, trong đó giao cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính, các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người tham gia chữa cháy và đối với cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội PCCC cơ sở và chuyên ngành;

Cũng theo Nghị định này, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành. Trong đó, đối với Bộ Ngoại giao sẽ có trách nhiệm thông báo cho Bộ Công an về những tổ chức quốc tế; tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ (Đoạn 2, Khoản 3, Điều 23); Bộ Ngoại giao cũng sẽ thông báo cho Bộ Công an về trụ sở của cơ quan lãnh sự của những nước ký kết với Việt Nam hiệp định lãnh sự trong đó có quy định lực lượng PCCC của Việt Nam được phép vào để chữa cháy khi có yêu cầu hoặc có sự đồng ý của người đứng đầu hoặc người được ủy quyền của các cơ quan đó; trụ sở cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc; trụ sở cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế liên Chính phủ ngoài hệ thống Liên hợp quốc, các đoàn thể của tổ chức quốc tế, nếu trong điều ước ký kết giữa Việt Nam và các tổ chức này có quy định lực lượng PCCC của Việt Nam được phép vào để chữa cháy khi có yêu cầu hoặc có sự đồng ý của người đứng đầu hoặc người được ủy quyền của các cơ quan đó (Điểm b, c và d Khoản 1 Điều 31); nhà ở của viên chức lãnh sự không phải là công dân Việt Nam hoặc không phải là người thường trú tại Việt Nam, nếu trong hiệp định lãnh sự giữa Việt Nam và nước sử dụng lãnh sự có quy định lực lượng PCCC của Việt Nam được phép vào để chữa cháy khi có yêu cầu hoặc có sự đồng ý của những người đó.

Bốn là, trong hoạt động kinh doanh dịch vụ PCCC, để tham gia vào lĩnh vực này, chủ thể là các doanh nghiệp, cơ sở phải có cá nhân đủ điều kiện hành nghề, trong đó phải có văn bằng, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về PCCC và để có văn bằng, chứng chỉ này phải qua lớp bồi dưỡng 6 tháng. Do đó, cần sớm có hướng dẫn cụ thể về nội dung, chương trình đào tạo cũng như thẩm quyền cấp các loại chứng chỉ theo Khoản 2 Điều 47 của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, bởi vì kể từ ngày có hiệu lực của Nghị định này thì các doanh nghiệp, cơ sở đang kinh doanh dịch vụ PCCC phải đến cơ quan Cảnh sát PCCC để được xác nhận và cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC. Bởi vì, Luật PCCC lần đầu tiên đã luật hóa quy định kinh doanh dịch vụ PCCC tại Điều 9a, theo đó đã xác định đây là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và Nghị định số 79/2014/NĐ-CP đã dành trọn Chương VI để cụ thể hóa nội dung này. Do đó, cần có hướng dẫn kịp thời những nội dung của Chương VI Nghị định này để việc thực hiện được thống nhất trên toàn quốc.

Năm là, trước khi ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định 79/2014/NĐ-CP cũng như các Thông tư liên tịch như trên đã đề xuất, các cơ quan có thẩm quyền cần tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo khoa học để các nhà nghiên cứu lý luận, cán bộ lãnh đạo và cán bộ chiến sỹ ở các đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC ở các địa phương, nhất là các tỉnh, thành phố trực truộc trung ương, cùng nhau tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, luận giải những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ, từ đó xây dựng những quy phạm pháp luật bảo đảm tính khả thi, tránh tình trạng việc xin ý kiến góp ý mang tính hình thức, việc tiếp thu, giải trình còn áp đặt tính chủ quan của nhà làm luật. Mặc dù, Nghị định đã có hiệu lực song không phải vì thế mà phải kịp thời ra ngay văn bản hướng dẫn khi chưa có sự đồng thuận tối ưu nhất. Thiết nghĩ, việc cần làm ngay là sau khi xin ý kiến góp ý vào các văn bản dự thảo, cần thiết tổ chức các diễn đàn trao đổi như trên đã đề cập, có như vậy, mới bảo đảm tính chất lượng và hiệu quả, tính khả thi và lâu dài của các quy phạm pháp luật về PCCC.

Sáu là, đối với cơ sở đào tạo, nhất là Trường Đại học PCCC, cần tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các quy định của Luật PCCC sửa đổi, bổ sung năm 20113 cũng như Nghị định số 79/2014/NĐ-CP. Các đơn vị giáo dục có liên quan, cần thiết rà soát chương trình, nội dung giảng dạy, cập nhật các quy định mới trong Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành để bổ sung vào giáo án, bài giảng. Bộ môn Pháp luật, Nghiệp vụ Công an và Câu lạc bộ Pháp luật của Trường tổ chức các đợt sinh hoạt chuyên đề học tập, quán triệt những vấn đề mới bổ sung của pháp luật về PCCC, tổ chức các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, từ đó nâng cao trình độ kiến thức, nắm vững các quy định của pháp luật. Cùng với đó là định hướng tổ chức nghiên cứu khoa học pháp lý, giải quyết những vấn đề còn vướng mắc, bất cập trong các quy định của pháp luật về PCCC. Bên cạnh đó, cần có kế hoạch chỉnh lý, bổ sung các tài liệu phục vụ giảng dạy các học phần, môn học liên quan đến các quy phạm pháp luật về PCCC mới được ban hành và có hiệu lực.■

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG PCCC CƠ SỞ TẠI CÁC NHÀ MÁY XI MĂNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH

TS. ĐINH NGỌC TUẤN
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
PHẠM VIẾT TIẾN
Khoa 4, Trường Đại học PCCC



Ninh Bình là một tỉnh nằm ở cực Nam của vùng Đồng bằng Sông Hồng, cách Hà Nội hơn 90km về phía Nam, nằm trên tuyến giao thông huyết mạch Bắc - Nam. Với lợi thế gần Thủ đô và vùng trung tâm kinh tế phía Bắc, Ninh Bình có vị trí địa lý và giao thông tương đối thuận lợi để phát triển kinh tế, xã hội. Mặt khác, Ninh Bình còn có lợi thế cạnh tranh lớn trong sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng với nguồn tài nguyên khoáng sản khá phong phú, nhất là có đá vôi với trữ lượng tới hàng chục tỷ m^3, phân bố rải rác ở nhiều vùng của địa phương. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành công nghiệp sản xuất xi măng của tỉnh. Hiện tại, Ninh Bình là địa phương có sản lượng xi măng lớn nhất cả nước. Trên địa bàn tỉnh hiện có 5 nhà máy sản xuất xi măng lớn, có công nghệ tiên tiến, đáp ứng được yêu cầu chất lượng của khách hàng và tính cạnh tranh ngày càng cao của doanh nghiệp, với tổng công suất thiết kế 11,86 triệu tấn/năm. Các nhà máy xi măng tại Ninh Bình được xây dựng với quy mô lớn, trong quá trình công nghệ sản xuất xi măng luôn tiềm ẩn những nguy cơ, có thể dẫn tới cháy, nổ gây nên những thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, như tại công đoạn nghiền than rất dễ xảy ra cháy, nổ do: Than được nghiền mịn, sấy nóng, được đưa lên các két chứa than mịn, những bụi than này kết hợp với ôxi trong không khí tạo thành hộp hợp nguy hiểm cháy, nổ; tại công đoạn nung, nhiệt độ của các thiết bị, cũng như nhiệt độ của sản phẩm Clinker sau khi nung rất cao (từ 1400^0C xuống nhỏ hơn 120^0C); mặt khác tại các nhà máy xi măng này có nhiều hạng mục công trình có tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao như: Trạm điện 110KV, trạm biến áp nhỏ, bể chứa dầu, khu vực kho chứa vỏ bao xi măng, nhà điều hành, nhà hành chính luôn tồn tại một lượng lớn các chất dễ cháy, nổ (xăng, dầu, tài liệu, giấy tờ, vỏ bao xi măng...). Chính vì vậy, các nhà máy xi măng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình là những cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ, thuộc diện quản lý về PCCC, đòi hỏi yêu cầu cao về công tác PCCC. Để đảm bảo an toàn PCCC đối với các cơ sở này, cần phải tổ chức các hoạt động PCCC, đặc biệt là phải thành lập Đội PCCC cơ sở và đảm bảo đầy đủ các điều kiện để duy trì tốt hoạt động của đội PCCC cơ sở.

Qua khảo sát thấy rằng: Trong những năm qua lực lượng PCCC cơ sở 5/5 nhà

máy xi măng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã giúp cho người đứng đầu cơ sở tổ chức tốt các hoạt động PCCC tại nhà máy, qua đó đảm bảo an toàn PCCC, không để xảy ra các sự cố, cháy, nổ gây thiệt hại về người và tài sản. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động lực lượng PCCC cơ sở vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

1. Công tác tham mưu, đề xuất ban hành quy định, nội quy an toàn PCCC: 3/5 nhà máy có quy định, nội quy PCCC có nội dung chưa phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh của nhà máy xi măng (chiếm 60%). Việc niêm yết các nội quy, quy định an toàn về PCCC chưa đảm bảo: Chữ mờ khó đọc, niêm yết tại vị trí không hợp lý, nơi khó thấy, có ít người đi lại...

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức PCCC, xây dựng quần chúng tham gia PCCC: Nội dung tuyên truyền chưa phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhà máy, chưa có nội dung tuyên truyền về CNCH; hình thức tuyên truyền chưa phong phú, đa dạng... Vì vậy, việc nắm bắt các kiến thức PCCC&CNCH của cán bộ, công nhân viên trong các nhà máy còn nhiều hạn chế.

3. Kiểm tra đôn đốc việc chấp hành các quy định, nội quy an toàn về PCCC: Lực lượng PCCC cơ sở chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong công tác tự kiểm tra, còn thụ động phụ thuộc vào ý kiến chỉ đạo của người đứng đầu; còn lơ là trong việc tổ chức kiểm tra vào giờ làm việc của ca đêm; chưa hướng dẫn, đề xuất được những giải pháp PCCC phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh của nhà máy xi măng; trong xử lý còn cả nể, bao che lỗi vi phạm của cán bộ, công nhân viên, dẫn tới ý thức chấp hành nội quy, quy định PCCC của cán bộ, công nhân viên trong nhà máy chưa cao.

4. Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC: Nội dung huấn luyện không đảm bảo theo quy định, chưa có nội dung huấn luyện về nghiệp vụ CNCH; thời gian huấn luyện chưa đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; điều kiện đảm bảo công tác huấn luyện chưa được đáp ứng đầy đủ như: Thiếu phương tiện phục vụ luyện nghiệp, kinh phí không đảm bảo...

5. Xây dựng phương án, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và thực hiện nhiệm vụ chữa cháy khi có cháy xảy ra, tham gia chữa cháy ở địa phương, cơ sở khác khi có yêu cầu:

Xây dựng và thực tập phương án chữa cháy (PACC): Hiện nay có 5/5 nhà máy xi măng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình chưa xây dựng PACC theo mẫu PC10 của Thông tư 11/2014/TT-BCA ngày 12/3/2014; lực lượng, phương tiện có trong PACC khi được huy động để thực tập, nhưng không tham gia đầy đủ...

Lực lượng PCCC cơ sở chưa nêu cao tinh thần trong công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy; trang bị, bảo dưỡng phương tiện PCCC không đảm bảo theo quy định của TCVN 3980-2009 về phương tiện PCCC cho nhà và công trình – Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng; chưa trang bị đầy đủ hệ thống chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn.

6. Công tác quản lý hồ sơ PCCC: Hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC không đầy đủ các nội dung theo quy định, không cập nhật, bổ sung kịp thời...

Những tồn tại, hạn chế nêu trên là do các nguyên nhân chủ yếu sau:

Người đứng đầu nhà máy xi măng chưa nắm được hết trách nhiệm của mình trong việc tìm hiểu và học tập kiến thức pháp luật về PCCC; việc đầu tư kinh phí cho hoạt động PCCC tại các nhà máy xi măng chưa đảm bảo; kiến thức về nghiệp vụ PCCC&CNCH của người đứng đầu còn hạn chế...

Lực lượng PCCC cơ sở chưa thực sự chủ động trong việc thực hiện các nhiệm vụ của mình; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ PCCC&CNCH còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu PCCC tại các nhà máy xi măng hiện nay.

Các cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC chưa thực hiện hết vai trò, trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước đối với các nhà máy xi măng.

Để nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng PCCC tại các nhà máy xi măng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cần phải thực hiện tốt các giải pháp sau đây:

Một là, người đứng đầu các nhà máy xi măng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình cần nêu cao trách nhiệm của mình trong công tác PCCC, chủ động thực hiện một số nội dung sau: Thành lập Ban Chỉ huy PCCC; ban hành các quy định phân công trách nhiệm cụ thể trong công tác PCCC đối với Ban Chỉ huy PCCC và cán bộ, đội viên Đội PCCC cơ sở; xây dựng, củng cố Đội PCCC cơ sở đảm bảo về số lượng và chất lượng; phối hợp với PC66 – Công an tỉnh Ninh Bình, tổ chức các lớp huấn luyện nhằm nâng cao trình chuyên môn, nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho lực lượng PCCC cơ sở; đảm bảo kinh phí, chế độ chính sách theo quy định của pháp luật cho lực lượng PCCC cơ sở; thường xuyên duy trì và tổ chức tốt các hoạt động PCCC.

Hai là, lực lượng PCCC cơ sở cần nâng cao trách nhiệm của mình trong việc thực hiện các nhiệm vụ như: Chủ động trong công tác tham mưu đề xuất cho Ban lãnh đạo nhà máy xi măng, ban hành quy, định nội quy PCCC phù hợp với đặc điểm hoạt động, sản xuất của nhà máy xi măng, các chương trình, kế hoạch công tác PCCC; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở việc thực hiện nội quy, quy định của cán bộ, công nhân viên, kịp thời đề xuất các giải pháp khắc phục những sơ hở thiếu sót về PCCC phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất xi măng, xử lý các trường hợp vi phạm quy định PCCC; chủ động đề xuất, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực tập PACC; mỗi cán bộ, đội viên Đội PCCC cơ sở cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thường trực sẵn sàng chữa cháy, thường xuyên kiểm tra, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC... Mặt khác, thường xuyên học tập, tìm hiểu pháp luật, kiến thức PCCC&CNCH nhằm không cao trình độ chuyên môn về PCCC.

Ba là, PC66 - Công an tỉnh Ninh Bình cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, cho người đứng đầu, lực lượng PCCC cơ sở, cán bộ, công nhân viên, để họ nâng cao trách nhiệm của mình trong công tác PCCC; kiểm tra, hướng dẫn lực lượng PCCC cơ sở thực hiện tốt các hoạt động PCCC; tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng PCCC, tăng cường huấn luyện các nội dung như: Biện pháp phòng cháy quá trình công nghệ sản xuất xi măng; phương pháp, kỹ chiến thuật chữa cháy và CNCH; phương pháp kiểm tra, tuyên truyền PCCC; cách xây dựng quy định, nội quy, chương trình, kế hoạch PCCC, xây dựng và tổ chức thực tập PACC...■

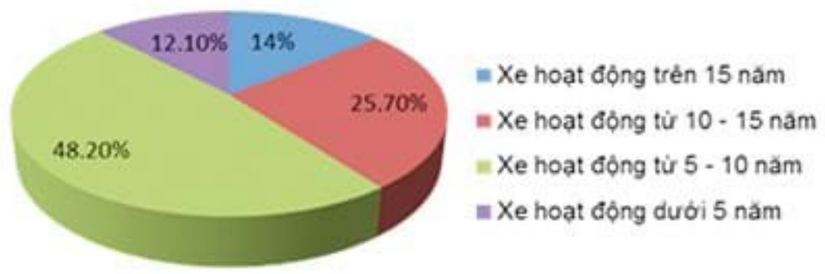
ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ VẬN CHUYỂN XĂNG DẦU

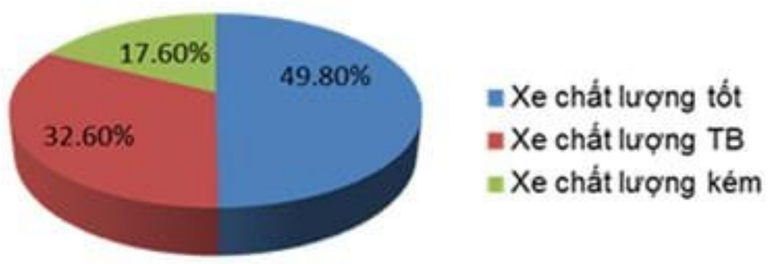
TS. LÊ SINH HỒI
Khoa 1, Trường Đại học PCCC
ĐẶNG TUẤN ANH
Khoa 2, Trường Đại học PCCC



Xăng dầu là một trong các mặt hàng chiến lược, có liên quan đến đời sống của người dân và ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực của cuộc sống xã hội. Chính vì vậy, việc quản lý đối với mặt hàng này được Nhà nước quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật. Kinh doanh, vận tải xăng dầu là loại hình kinh doanh hết sức đặc biệt; bên cạnh yếu tố lợi nhuận, hiệu quả kinh tế của ngành dầu khí, vận tải xăng dầu đòi hỏi sự an toàn về PCCC rất cao, cho phương tiện vận tải, cho hàng hóa (xăng, dầu), và cho cộng đồng xã hội. Trong quá trình quản lý của các cơ quan chức năng, đã xuất hiện nhiều bất cập, cần phải có những giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu lực của công tác quản lý đối với các loại phương tiện và hàng hóa đặc biệt này.

Theo thống kê của Bộ Công Thương cho thấy: thị trường xăng dầu Việt Nam có tốc độ tăng trưởng rất nhanh, nhu cầu tiêu thụ xăng dầu năm 2013 của nước ta là 22 triệu tấn và mỗi năm nhu cầu tiêu thụ xăng dầu tăng 9 – 11%/năm. Để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong cả nước, Chính phủ quyết định cho phép các doanh nghiệp đầu mối được nhập khẩu và kinh doanh xăng dầu trên thị trường nội địa. Hiện nay, nước ta có 19 doanh nghiệp đầu mối được phép kinh doanh, nhập khẩu xăng, trên 290 tổng đại lý và gần 12.000 cửa hàng kinh doanh xăng dầu. Hình thức vận chuyển xăng dầu từ các kho cảng đến các kho tiêu thụ và đến các cửa hàng kinh doanh xăng dầu chủ yếu là vận chuyển bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (các xe xi téc, xe bồn). Theo số liệu của Cục Đăng kiểm, Bộ Giao thông vận tải: Tính đến cuối năm 2013, cả nước có 4340 xe chuyên chở xăng dầu, số lượng này ngày một gia tăng do nhu cầu sử dụng và sự phát triển kinh tế - xã hội. Trong số trên, số lượng xe có thời gian hoạt động trên 15 năm là 608 chiếc, chiếm 14%. Số xe hoạt động từ 10 đến 15 năm là 1115 chiếc, chiếm 25,7%. Các xe hoạt động từ 5 đến 10 năm là 2092 chiếc, chiếm 48,2%, các xe hoạt động dưới 5 năm là 525 chiếc, chiếm 12,1%. Về chất lượng xe, ở thời điểm cuối năm 2013, số lượng phương tiện giao thông cơ giới chuyên chở xăng dầu có chất lượng tốt là 2161 chiếc, chiếm 49,8%, loại chất lượng trung bình 1415 chiếc, chiếm 32,6% loại chất lượng kém 764 chiếc, chiếm 17,6%. Các loại xe có chất lượng kém, phần lớn có thời gian sử dụng từ 10 đến 15 năm; đã hư hỏng và được sửa chữa nhiều lần.





Biểu đồ phân loại thời gian sử dụng và chất lượng xe chuyên chở xăng dầu

Trong quá trình vận chuyển xăng dầu nguy cơ cháy nổ luôn thường trực. Thời gian qua trên toàn quốc đã xảy ra nhiều vụ cháy liên quan đến vận chuyển xăng dầu. Điển hình là ngày 21/5/2013, xe bồn đang nạp xăng tại trạm xăng dầu số 4/34

Nguyễn Oanh, Phường 17, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh thì phát cháy, đám cháy đã làm chết 1 cháu bé 4 tuổi đang nằm ngủ trong khuôn viên trạm xăng dầu. Ngày 3/6/2013 xảy ra vụ cháy xe bồn tại cây xăng số 9 (2B Trần Hưng Đạo, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội); khoảng 1000 người được huy động tham gia chữa cháy trong gần 6 giờ; vụ cháy làm 12 người bị thương, phá hủy 6 ô tô và làm cháy 1 nhà dân; thiệt hại ước tính khoảng 4 tỷ đồng và gây ảnh hưởng lớn tới an ninh trật tự tại khu vực xảy ra cháy. Vào hồi 11giờ ngày 11/10/2013 xảy ra cháy xe chở dầu 57H-2830, tại Kho dầu B, đường Đặng Nhữ Lâm, huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh làm phá hủy xe chở dầu; thiệt hại ước tính khoảng 120 triệu đồng. Lúc 12 giờ ngày 15/4/2014 xảy ra cháy xe bồn chở xăng máy bay 57K-7460 đang đậu trong khuôn viên nhà số 24/7C Đào Tông Nguyên, khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh; vụ cháy đã làm chiếc xe bồn bị cháy một phần và cháy lan sang hai căn nhà, thiệt hại do cháy gây ra ước tính khoảng 320 triệu đồng. Hồi 7 giờ 40 phút ngày 16/4/2014 xảy ra vụ cháy xe chở dầu tại kho xăng dầu của Công ty TNHH Đại Việt (tại xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa); khi xe bồn 36R - 0092 đang thực hiện việc bơm dầu vào bể chứa, vụ cháy làm 2 người bị bỏng nặng, thiệt hại 2 chiếc xe bồn ước tính khoảng 550 triệu đồng...

Trước tình hình cháy, nổ đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu diễn ra ngày càng phức tạp về quy mô cũng như tính chất, hoạt động quản lý nhà nước về PCCC đối với loại phương tiện này đang đứng trước sự đòi hỏi phải đổi mới mạnh mẽ về tổ chức và phương thức quản lý. Trong thời gian vừa qua hoạt động quản lý nhà nước về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu đã đạt được kết quả cụ thể như sau:

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng được hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật PCCC, Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật PCCC, Nghị định 79/2014/NĐ-CP, Thông tư 35/2010/TT-BCA và hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan đến phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu. Từ đó, đã tạo ra được hành lang pháp lý trong việc quản lý Nhà nước về PCCC đối với các phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển xăng dầu.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tích cực tiến hành triển khai kiểm tra, hướng dẫn, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các kiến thức về PCCC cho chủ sở hữu, người điều khiển phương tiện vận chuyển. Qua đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã phát hiện và đưa ra các kiến nghị khắc phục kịp thời những thiếu sót và vi phạm quy định an toàn về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu.

Qua việc hướng dẫn, chỉ đạo công tác PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu của lực lượng Cảnh sát PCCC đã giúp cho chủ sở hữu, người điều khiển phương tiện vận chuyển nhận thức rõ được vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác PCCC. Đặc biệt là chủ sở hữu và người điều khiển phương tiện biết đưa ra được các biện pháp, giải pháp và thực hiện được các yêu cầu an toàn PCCC nhằm hạn chế thấp nhất cháy, nổ có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển xăng dầu.

Như vậy, hoạt động quản lý nhà nước về PCCC đối với các phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển xăng dầu đóng một vai trò quan trọng trong việc bảo đảm an ninh trật tự, góp phần đắc lực phục vụ chiến lược phát triển của kinh tế - xã hội cũng như sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của đất nước. Tuy nhiên, công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với các phương tiện giao thông đường bộ vận chuyển xăng dầu hiện nay cũng đã bộc lộ ra một số những tồn tại, hạn chế nhất định như sau:

Từ sự thiếu hiểu biết về PCCC của một số chủ sở hữu, người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển xăng dầu dẫn tới việc thực hiện các biện pháp, yêu cầu an toàn về PCCC còn hạn chế, chưa nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của công tác PCCC.

Do muốn tăng lợi nhuận trong kinh doanh xăng dầu và giảm chi phí đầu tư, các chủ sở hữu sử dụng các loại xe bồn cũ không đảm bảo an toàn giao thông, an toàn PCCC; không trang bị đầy đủ các phương tiện chữa cháy ban đầu... Bên cạnh đó, công tác quản lý không chặt chẽ, thiếu tinh thần trách nhiệm của người quản lý nên các phương tiện trên vẫn tham gia vận chuyển xăng dầu.

Một số cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn PCCC chưa thực sự làm hết trách nhiệm trong quá trình hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ chuyên chở xăng dầu, vi phạm các quy định về an toàn PCCC.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế có thể được xem xét trên nhiều phương diện, tuy nhiên, có thể phân tích trên một số nguyên nhân có tác động trực tiếp đến hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu như sau:

Thứ nhất, một số quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật dùng để quản lý an toàn cháy, nổ đối với các phương tiện vận chuyển xăng dầu qua thực tiễn thi hành cho thấy thiếu phù hợp, tính khả thi thấp, như: Trong hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép vận chuyển xăng dầu có giấy chứng nhận đủ điều kiện về vận chuyển hàng nguy hiểm nhưng lại do cơ quan đăng kiểm cấp...

Thứ hai, về phía chủ thể quản lý. Một số cơ quan, đơn vị, cấp chính quyền chưa thực sự quan tâm đến công tác quản lý an toàn cháy, nổ đối với phương tiện vận chuyển xăng dầu, năng lực và hiệu lực tổ chức, quản lý còn có mặt hạn chế. Trong một số biện pháp quản lý thể hiện quyền lực nhà nước như: thanh tra, kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm về PCCC đối với phương tiện vận chuyển xăng dầu chưa được quan tâm đúng mức.

Thứ ba, về phía đối tượng quản lý. Sự phát triển nhanh về số lượng các phương tiện vận chuyển đã đặt ra yêu cầu cần phải nghiên cứu đổi mới phương thức quản lý nhà nước về PCCC phù hợp. Mặt khác, ý thức chấp hành các quy định về PCCC trong quá trình vận chuyển xăng dầu của một số bộ phận cơ quan, tổ chức, cá nhân còn nhiều hạn chế. Một số đầu mối cung ứng xăng dầu nhằm tăng lãi xuất kinh doanh ít quan tâm tới công tác đảm bảo an toàn PCCC; trong quá trình vận chuyển từ các đầu mối cung ứng đến các cửa hàng kinh doanh xăng dầu, có hiện tượng pha trộn thêm các tạp chất vào xăng dầu làm tăng nguy cơ xảy ra cháy, nổ; việc xây dựng phương án phòng ngừa ứng phó sự cố khẩn cấp về cháy, nổ trong quá trình vận chuyển xăng dầu còn hạn chế...

Bên cạnh các nguyên nhân trên, không thể không nói đến những nguyên nhân khách quan có tác động đến hiệu lực quản lý đó là những khó khăn, bất cập trong quá trình xây dựng kinh

(Xem tiếp trang 32)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ ĐÀO TẠO CÁN BỘ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH PCCC

PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN
Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
ThS. PHẠM KHẮC LỊCH
Phòng 4, Trường Đại học PCCC

Đào tạo có vai trò vô cùng quan trọng trong việc bổ sung nguồn nhân lực cho đất nước. Trong bối cảnh kinh tế ngày càng phát triển như hiện nay thì công tác đào tạo cán bộ Cảnh sát PCCC càng có vai trò quan trọng trong việc bổ sung nguồn nhân lực cho lực lượng PCCC, góp phần to lớn trong sự nghiệp đảm bảo an toàn PCCC, đảm bảo an ninh trật tự cho đất nước. Nghị định số 41/2014/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân (CAND) được ban hành đã đánh dấu một bước phát triển quan trọng của lực lượng thanh tra chuyên ngành PCCC, bởi lẽ, trong Nghị định đã ghi nhận thanh tra chuyên ngành PCCC là một bộ phận của thanh tra CAND. Tuy nhiên, vấn đề đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC chưa được đề cập, nghiên cứu về lý luận cũng như chưa được triển khai đào tạo trong thực tế. Do đó, để có thể bổ sung nguồn nhân lực cho lực lượng thanh tra chuyên ngành PCCC, vấn đề rất cần thiết, quan trọng đó là phải nghiên cứu những vấn đề lý luận về đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC. Với ý nghĩa đó, bài viết này, chúng tôi xin trao đổi một số vấn đề lý luận về đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC.

1. Khái niệm, vai trò của công tác đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC

Theo Từ điển Tiếng Việt thì *"Đào tạo là làm cho trở thành người có năng lực theo những tiêu chuẩn nhất định"*. Như vậy, đào tạo đề cập đến việc dạy các kỹ năng thực hành, nghề nghiệp hay kiến thức liên quan đến một lĩnh vực cụ thể, để người học lĩnh hội và nắm vững những tri thức, kỹ năng, nghề nghiệp một cách có hệ thống để chuẩn bị cho người đó thích nghi với cuộc sống và khả năng đảm nhận được một công việc nhất định. Quá trình đào tạo tuỳ theo mỗi cấp học mà mục tiêu đào tạo phải có một chương trình, nội dung và thời gian tương ứng, cuối khoá học nếu người học đáp ứng được những yêu cầu thì được cấp bằng tốt nghiệp.

Cán bộ thanh tra PCCC là bộ bộ phận của lực lượng CAND nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng nên đòi hỏi phải đạt được những yêu cầu về phẩm chất, trình độ, kiến thức, kỹ năng nhất định về chính trị, đạo đức, pháp luật, kiến thức PCCC, nghiệp vụ thanh tra...

Những phẩm chất, kỹ năng của người cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC không tự nhiên mà có, mà phải thông qua quá trình đào tạo với đầy đủ nội dung các môn học, với khối lượng kiến thức cần thiết làm nền tảng tri thức của người cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC.

Từ sự phân tích trên, chúng ta có thể xây dựng khái niệm về đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC như sau: *Đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC là quá trình cơ sở đào tạo tổ chức trang bị một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản theo một chương trình quy định, nhằm hình thành và phát triển các tri thức, phẩm chất, kỹ năng, nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành PCCC cho người học.*

Công tác đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC có vai trò rất quan trọng trong việc bổ sung nguồn nhân lực cho lực lượng thanh tra PCCC nói riêng, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung. Điều này được thể hiện trên một số khía cạnh như: Đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC là phương tiện truyền thụ, trao đổi kiến thức, kỹ năng, góp phần hình thành phẩm chất, năng lực của cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC. Đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC là cơ sở quan trọng để bổ sung nguồn nhân lực cho lực lượng thanh tra PCCC. Đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC là nền tảng để bổ sung, hoàn thiện lý luận, giúp gắn liền lý luận với thực tiễn công tác thanh tra PCCC.

2. Cơ sở pháp lý để đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC

Khoản 2 Điều 5 Điều lệ trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định, một trong những nhiệm vụ của Trường Đại học là: "Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình giáo dục; xác nhận hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ theo thẩm quyền".

Điều 8 Điều lệ trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg quy định: "Trường Đại học đào tạo trình độ Cao đẳng, trình độ Đại học; đào tạo trình độ Thạc sỹ, trình độ Tiến sỹ khi được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép".

Khoản 1 Điều 9 Điều lệ trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg cũng quy định: "Trường Đại học được mở các ngành đào tạo trình độ Đại học, ngành/chuyên ngành đào tạo trình độ Thạc sỹ, Tiến sỹ (gọi chung là mở ngành đào tạo) đã có trong danh mục ngành đào tạo của Nhà nước khi có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều lệ này. Trường Đại học được đề xuất với Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép mở các ngành đào tạo của giáo dục đại học chưa có trong danh mục ngành đào tạo của Nhà nước".

Khoản 2, Khoản 3 Điều 28 Luật Giáo dục Đại học 2012 quy định trường Đại học có nhiệm vụ: "Triển khai hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng giáo dục đại học" và "Phát triển các chương trình đào tạo theo mục tiêu xác định; bảo đảm sự liên thông giữa các chương trình và trình độ đào tạo".

Điều 59 Luật PCCC quy định: "Thanh tra phòng cháy và chữa cháy là thanh tra chuyên ngành" và "Chính phủ quy định cụ thể tổ chức và hoạt động của Thanh tra phòng cháy và chữa cháy". Khoản 2 Điều 47 Luật PCCC cũng xác định rõ: "Nhà nước xây

dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước".

Khoản 2 Điều 51 Nghị định số 41/2014/NĐ-CP quy định rõ Bộ trưởng Bộ Công an, Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm: "Kiện toàn tổ chức, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh thanh tra trong CAND; bố trí cán bộ có năng lực, phẩm chất làm công tác thanh tra".

Trường Đại học PCCC Bộ Công an được thành lập từ năm 1999 theo Quyết định số 203/1999/QĐ-TTg ngày 14/10/1999 của Thủ tướng Chính phủ. Tại Điều 2 Quyết định số 2009/2006/QĐ-BCA(X13) ngày 25/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Trường Đại học PCCC có quy định nhiều nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Đại học PCCC, trong đó có nhiệm vụ: "Chủ trì, phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC và các đơn vị liên quan đề xuất Bộ trưởng ban hành mục tiêu, chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành PCCC cho từng bậc học, hệ học và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng đã được Bộ ban hành".

Như vậy, căn cứ vào các quy định của pháp luật nêu trên thì Trường Đại học PCCC có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, xây dựng, báo cáo, đề xuất Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt các chương trình đào tạo chuyên ngành PCCC, trong đó có chương trình đào tạo chuyên ngành thanh tra PCCC.

3. Mục tiêu đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC

Mục tiêu đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC là những dự kiến về kết quả cần đạt được của quá trình đào tạo chuyên ngành thanh tra PCCC trong một thời gian nhất định. Mục tiêu đào tạo có ý nghĩa chỉ đạo, định hướng cho quá trình hoạt động đào tạo. Chất lượng đào tạo phụ thuộc vào mục tiêu.

Căn cứ vào mục tiêu đào tạo Đại học đã được quy định trong Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học, cũng như mục tiêu phát triển nguồn nhân lực ngành thanh tra giai đoạn 2011 - 2020 đã được Chính phủ phê duyệt, chúng ta có thể xác định mục tiêu đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC bao gồm:

Thứ nhất, đào tạo đội ngũ cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC có phẩm chất chính trị, bản lĩnh chính trị vững vàng; tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; có phẩm chất đạo đức tốt, tận tuỵ, trách nhiệm, nhiệt tình với công việc.

Thứ hai, đào tạo đội ngũ cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC có kiến thức chuyên môn toàn diện, chuyên sâu về các lĩnh vực trong công tác PCCC&CNCH.

Thứ ba, đào tạo đội ngũ cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC có kiến thức pháp luật, kiến thức quản lý Nhà nước, kiến thức nghiệp vụ thanh tra vững vàng; đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện cơ bản theo quy định để có thể bổ nhiệm thanh tra viên, thanh tra viên chính, thanh tra viên cao cấp về PCCC.

Thứ tư, đào tạo đội ngũ cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC có sức khoẻ tốt, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, giải quyết tốt các vấn đề phát sinh trong công tác thanh tra PCCC.

Có thể nói rằng, việc xác định đúng đắn mục tiêu đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC có ý nghĩa hết sức quan trọng trên cả phương diện lý luận và thực tiễn. Vì có đặt ra được mục tiêu đúng đắn mới đào tạo ra những cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC tinh thông về pháp luật, giỏi về chuyên môn, vững vàng về nghiệp vụ, giúp các cấp lãnh đạo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác thanh tra chuyên ngành PCCC.

4. Nội dung, hình thức đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC

a) Nội dung đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC

Nội dung đào tạo là một yếu tố quan trọng của công tác đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của ngành PCCC có thể xác định phạm vi nội dung đào tạo cán bộ thanh tra PCCC bao gồm:

- Về chính trị: Đào tạo kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối chính sách của Đảng. Những nội dung này bảo đảm cho cán bộ thanh tra PCCC trở thành những người trung thành với Tổ quốc, với chủ nghĩa xã hội.

- Về pháp luật: Nội dung cần lựa chọn, tập trung vào những vấn đề pháp lý cơ bản nhất, bao gồm: Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật; Luật Hành chính; Luật Hình sự; Luật Tố tụng Hình sự; Luật Quốc tế; Luật PCCC; Luật Thanh tra; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Tiếp công dân; Luật Phòng, chống tham nhũng...

- Về kiến thức PCCC: Tập trung vào các vấn đề nảy sinh thường xuyên trong công tác PCCC như: Kiến thức cơ sở ngành về PCCC; kiến thức nền tảng về các hệ thống, trang thiết bị, phương tiện PCCC; kiến thức nền tảng về PCCC trong lĩnh vực xây dựng, điện, xăng, dầu, khí đốt, công nghệ sản xuất; kiến thức nền tảng về chữa cháy...

- Về nghiệp vụ công tác thanh tra: Bao gồm những vấn đề như: Quy trình tổ chức, triển khai một cuộc thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác Trưởng đoàn thanh tra; quy trình tổ chức cuộc thanh tra; thu thập, thẩm tra, xác minh chứng cứ trong thanh tra; tiếp dân, nhận các khiếu nại, tố cáo trong giải quyết, tố cáo của công dân; kỹ thuật xây dựng các văn bản trong quá trình thanh tra; sử dụng quyền hạn của Trưởng đoàn thanh tra, thanh tra viên; kinh nghiệm xử lý các tình huống trong thanh tra; tâm lý đối tượng thanh tra; các biện pháp bảo đảm thi hành kết luận, kiến nghị, quyết định của Đoàn thanh tra...

b) Hình thức đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC

Hình thức đào tạo là phương thức bao gồm các phương pháp, cách thức truyền tải các tri thức đến người học. Tuỳ theo đối tượng người học và mục tiêu đào tạo mà định ra hình thức đào tạo thích hợp. Hiện nay có các hình thức đào tạo bồi dưỡng công chức thanh tra như sau:

- Đào tạo chính quy: Người học được tổ chức đào tạo tập trung liên tục trong toàn khóa học; thời gian từ 2-3 năm (hệ Văn bằng 2) hoặc từ 4-5 năm (hệ chính quy). Đối với hình thức này, người học phải tập trung học liên tục theo thời gian đã định.

- Đào tạo vừa làm, vừa học: Người học có thể vừa đi làm, vừa đi học; các năm học được tổ chức thành từng đợt, mỗi đợt từ 1 – 3 tháng; mỗi năm học 2 đến 3 đợt. Đây là hình thức đào tạo cán bộ thanh tra vừa học, vừa công tác, nhằm trang bị những kiến thức chuyên môn cơ bản do điều kiện công việc mà cán bộ thanh tra không đi học tập trung được. Mục đích của việc đào tạo vừa làm, vừa học là nâng cao trình độ chuyên môn, áp dụng cho những cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC chưa đảm bảo yêu cầu về trình độ chuyên môn theo quy định.

- Đào tạo tiền công vụ (bồi dưỡng nghiệp vụ): Đây là hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho những cán bộ ngành ngoài mới được tuyển dụng vào các đơn vị thanh tra PCCC, nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về pháp luật, nghiệp vụ PCCC, pháp luật, nghiệp

(Xem tiếp trang 50)

ĐỘNG ĐẤT VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP KHÁNG CHẤN CHO HỆ THỐNG CHỮA CHÁY TỰ ĐỘNG SPRINKLER

NGUYỄN ĐỨC ÁNH – VŨ THỊ THU NGUYỆT
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Động đất là một trong các thiên tai gây ra nhiều thảm họa đối với con người, phá hủy công trình và các hệ thống kỹ thuật trong các công trình... Động đất thường kèm theo cháy nổ khiến cho các thiệt hại càng trở nên nghiêm trọng. Vì lúc này, con người thì hoảng loạn còn thiết bị kỹ thuật thì hư hỏng... Chính vì vậy, song song với các giải pháp chống động đất cho nhà và công trình thì việc thiết kế, thi công các giải pháp kháng chấn cho các hệ thống PCCC cũng là một vấn rất đáng quan tâm. Tuy nhiên tại Việt Nam, vấn đề này chưa được đầu tư nghiên cứu và chưa được cụ thể hóa trong các tiêu chuẩn, quy phạm của Nhà nước.

Ngày 10 tháng 3 năm 1933, trận động đất mạnh 6,4 độ richter xảy ra tại Thành phố Long Beach đã gây thiệt hại trên diện rộng cho các công trình xây dựng tại khắp miền Nam bang California, Mỹ. Trận động đất khiến 120 người thiệt mạng, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 50 triệu USD (tính tại thời điểm năm 1933). Trong số 150 hệ thống Sprinkler tại khu vực gần tâm chấn thì 40% không bị hư hỏng, 40% hư hỏng nhẹ và 20% hư hỏng trầm trọng. Khoảng 350 hệ thống Sprinkler khác không bị hư hại do nằm trong khu vực có cường độ động đất thấp hơn. Trận động đất đã đánh dấu sự cần thiết phải thiết kế kháng chấn cho các công trình.

Ở Việt Nam, theo Viện Vật lý địa cầu – Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, từ năm 2005 trở lại đây, nước ta ngày càng xảy ra nhiều trận động đất, có năm xảy ra trên 10 trận. Sự kiện các trận động đất kích thích xảy ra liên tiếp tại khu vực thủy điện Sông Tranh 2 - Bắc Trà Mi, Quảng Nam gần đây đã đặt ra cho các cơ quan quản lý Nhà nước cần phải xây dựng một chiến lược phòng tránh và giảm nhẹ hậu quả do động đất, trong đó yêu cầu về thiết kế kháng chấn phải được quan tâm đặc biệt nhằm đảm bảo sự an toàn cao nhất cho người dân và công trình. Đối với các công trình xây dựng, Bộ Xây dựng đã ban hành tiêu chuẩn TCXDVN 375:2006 - Thiết kế công trình chịu động đất. Các công trình giao thông được thiết kế kháng chấn theo tiêu chuẩn ngành 22TCN-221-95: Công trình giao thông trong vùng có động đất - Tiêu chuẩn thiết kế do Bộ Giao thông vận tải ban hành.

Như vậy, trong các công trình xây dựng hay giao thông vận tải đều đã có tiêu chuẩn thiết kế phòng chống động đất cho công trình. Tuy nhiên, trong lĩnh vực PCCC, đến nay Việt Nam chưa có tiêu chuẩn nào quy định về thiết kế các giải pháp chống động đất cho hệ thống PCCC. Trên thế giới hiện nay đang sử dụng ba phương pháp chính để tính toán thiết kế kháng chấn, đó là: phương pháp phân tích tĩnh lực ngang tương đương; phương pháp phổ phản ứng nhiều dạng dao động; phương pháp phân tích trực tiếp phương trình chuyển động (phương pháp động lực học). Tùy trường hợp cụ thể mà sử dụng phương pháp tính toán cho phù hợp.

Khi tính toán lực động đất tác dụng lên đường ống cấp nước chữa cháy, chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích tĩnh lực ngang tương đương. Cụ thể như sau:

Theo ASCE/SEI 7-05, khi xảy ra động đất, lực tác dụng lên ống theo phương ngang được tính theo công thức

$$F_P = \frac{0,4.a_P.S_{DS}.W_P}{\left(\frac{R_P}{I_P}\right)}.\left(1+2\frac{z}{h}\right) \qquad (1)$$

Theo đó, lực lớn nhất và nhỏ nhất tác động lên ống do địa chấn có thể được tính:

$$F_{PMAX} = 1,6.S_{DS}.I_P.W_P$$

$$F_{PMIN} = 0,3.S_{DS}.I_P.W_P$$

Trong đó:

F_P: Lực động đất tác dụng lên ống dẫn theo phương ngang đặt tại trọng tâm ống;

S_{DS}: Chu kỳ phổ gia tốc tính toán, được quy định tại 11.4-4 ASCE/SEI7-05;

a_P: Hệ số khuếch đại, phụ thuộc vào trạng thái công trình trước và sau địa chấn. Hệ số này thay đổi từ 1,0 ÷ 2,5 và được lấy cụ thể theo bảng 13.5-1 hoặc 13.6-1 ASCE/SEI 7-05;

I_P: Hệ số tầm quan trọng (hệ số liên quan đến ảnh hưởng của việc hư hỏng đường ống), có giá trị 1,0 ÷ 1,5, được tra theo bảng 13.1.3 - ASCE/SEI7-05;

W_P: Trọng lượng có thể khai thác của đường ống;

R_P: Hệ số sửa chữa đặc trưng, có giá trị thay đổi từ 1,0 ÷ 12,0. Hệ số này đánh giá ảnh hưởng của phương pháp liên kết, nối ống và việc giữ (gá, lắp) ống với công trình tới khả năng giảm chấn. Giá trị này tùy thuộc liên kết là mềm hay liên kết cứng và được tra cụ thể theo bảng 13.5-1 hoặc 13.6-1 ASCE/SEI7-05;

z : Chiều cao gá lắp hoặc treo ống;

h : Chiều cao trung bình, tính tới mái của công trình.

Theo NFPA 13 - Edition 2013 [4], lực động đất tác dụng lên ống theo phương ngang được xác định bằng công thức:

$$F_{pw} = C_P W_{Pw} \quad (2)$$

Trong đó

F_{pw}: Lực động đất tác dụng lên ống theo phương ngang;

C_P: Hệ số động đất, tra bảng theo chu kỳ gia tốc tham chiếu S_S (giá trị S_S căn cứ vào bản đồ phân vùng động đất do cơ quan có thẩm quyền ban hành);

$W_{Pw} = 1,15.W_P$. Giá trị này bằng 1,15 lần tổng trọng lượng của ống tính cả trọng lượng của các thiết bị phụ kiện khác như các van khóa, khớp nối... được lắp đặt trên đường ống.

Khi đối chiếu cách tính của NFPA 13 và ASCE/SEI7-05, cần lưu ý là tất cả tải ngang trong NFPA13 được đưa ra ở cấp ASD, trong khi các tải thiết kế địa chấn trong ASCE/SEI7-05 được quy định ở cấp LRFD. Cũng cần nhắc lại rằng, giá trị ASD thấp hơn 1,4 lần so với giá trị LRFD. So sánh các giá trị trong hai công thức (1) và (2), khi nhân $1,15.W_P$ trong NFPA 13 sẽ cho công thức

$$C_P = \frac{0,4.a_P.S_{DS}}{1,4.\left(\frac{R_P}{I_P}\right)}.\left(1+2\frac{z}{h}\right) \quad (3)$$

Do ống cấp nước chữa cháy yêu cầu độ an toàn cao nhất:

$I_P = 1,5$

Đối với đường ống thép: $a_P = 2,5$; $R_P = 4,5$

$\left(1+2\frac{z}{h}\right) = 3$ đối với trường hợp đường ống cấp nước chữa cháy được gắn liền với cấu kiện xây dựng hoặc đường bao mái

Thay các giá trị trên vào (3), xác định được hệ số động đất C_P khi tính theo hướng dẫn của ASCE/SEI7-05 với tải trọng cấp ASD.

Bảng so sánh hệ số động đất C_P theo cách tính của NFPA13 và ASCE/SEI7-05 với tải trọng cấp ASD

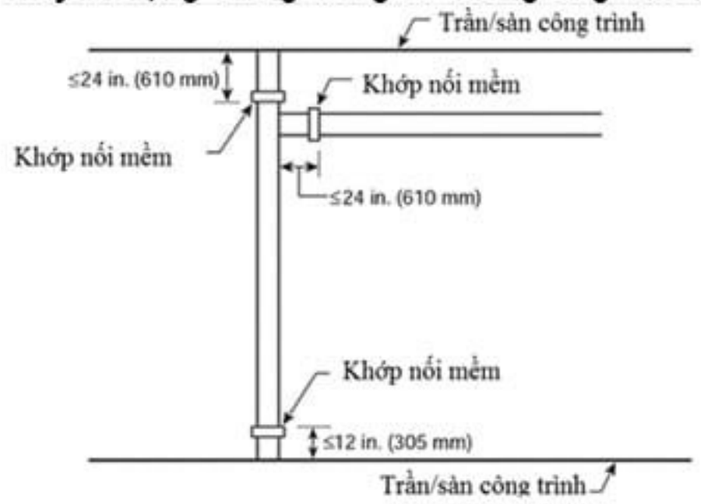
Chu kỳ gia tốc tham chiếu S_S	Hệ số động đất C_P	
	NFPA 13	ASCE/SEI7-05
0,33	0,31	0,24
0,50	0,40	0,33
0,75	0,43	0,43
0,95	0,50	0,51
1,00	0,52	0,52
1,25	0,60	0,60
1,50	0,71	0,71
2,00	0,95	0,95
2,40	1,14	1,14
3,00	1,43	1,43

Kết quả so sánh trên cho thấy, ngoài các giá trị S_S bằng 0,33 và 0,5 hệ số động đất C_P theo cách tính của NFPA 13 và ASCE/SEI7-05 chênh lệch không đáng kể.

Có nhiều giải pháp để kháng chấn cho hệ thống Sprinkler, nhưng có thể chia thành 2 nhóm giải pháp chính đó là cung cấp độ linh hoạt cho hệ thống và sử dụng hệ thống thanh giằng.

Cung cấp độ linh hoạt cho hệ thống

Điều này giúp giảm thiểu áp lực trên các đoạn ống có khả năng bị ảnh hưởng do rung chấn bằng cách sử dụng ống nối mềm (flexible hose), khớp nối mềm (flexible coupling), hoặc tạo các khe, rãnh (độ hở) tại những vị trí mà ống có khả năng dịch chuyển do động đất. Việc sử dụng các loại ống nối mềm có thể tạo ra sự chuyển động tương đối giữa đường ống và các cấu kiện xây dựng.

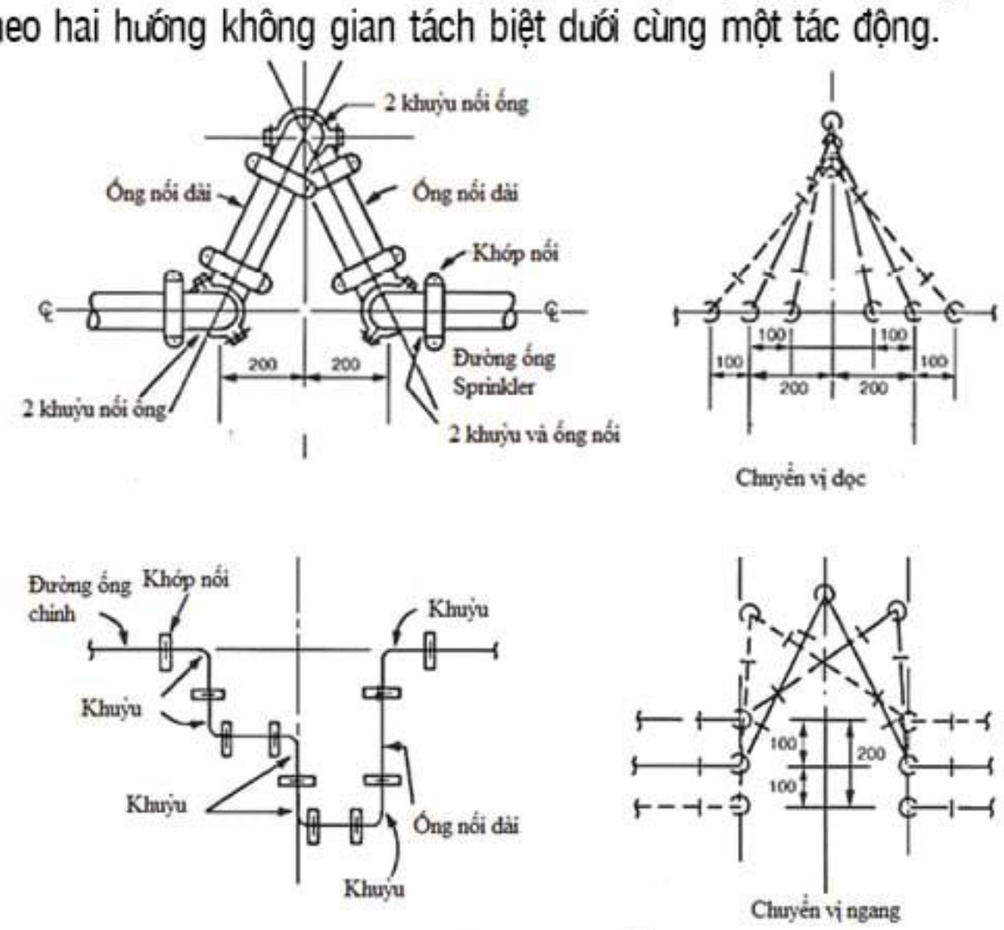


Hình 1: Lắp đặt khớp nối mềm

Biến dạng của hệ thống Sprinkler có thể được giảm đi nhiều khi sử dụng khớp nối mềm và trong nhiều trường hợp, thiệt hại giảm đáng kể nhờ sự linh hoạt giữa các đường ống chính trong hệ thống. Khi đó một phần đường ống của hệ thống được gá chặt vào các cấu kiện xây dựng, một phần được tự do di chuyển để tăng độ linh hoạt. Khớp nối mềm sẽ được lắp đặt ở các đoạn ống cuối, gần các vị trí gá vào cấu kiện xây dựng (tường, trần nhà) và có tác dụng như một khớp uốn, cho phép ống có thể di chuyển theo các cấu kiện này khi xảy ra rung chấn.

Khi ống đi qua những vật cứng như tường, sàn nhà, thì tùy vào kích thước ống, cấu trúc của tường hay vị trí của các ống nối mềm mà phải để một khe hở hình khuyên để ống có thể tự do dịch chuyển khi xảy ra động đất.

Ngoài ra, để tạo độ linh hoạt cho hệ thống, có thể sử dụng bộ tách chấn (Seismic Separation Assembly) được quy định tại mục 9.3.3 Tiêu chuẩn NFPA 13 Edition 2013. Bộ tách chấn gồm các thiết bị, phụ kiện linh hoạt và ống mềm cho phép các dịch chuyển theo hai hướng không gian tách biệt dưới cùng một tác động.



Hình 2: Bộ tách chấn

Sử dụng hệ thống giằng tăng cường

Việc cung cấp độ linh hoạt cho hệ thống giúp tránh tăng các ứng suất có thể gây hại cho đường ống. Tuy nhiên, khi độ linh hoạt được cung cấp quá nhiều cũng gây nguy hiểm cho ống bởi các nguyên nhân như do chính bản thân trọng lượng của ống; hay do va đập của ống với các cấu kiện xây dựng khác khi xảy ra rung chấn. Khi đó, sử dụng các thanh giằng tăng cường là giải



Hình 3: Dây ngàm, móc treo và giằng kháng chấn

pháp cần thiết cho các đoạn ống có đường kính lớn và các ống nhánh phía cuối của hệ thống. Việc tính tải trọng động đất đối với hệ các thanh giằng được xây dựng trên cơ sở coi các móc treo ống có thể chịu được ứng suất theo chiều dọc và chiều ngang với gia tốc bằng một nửa gia tốc trọng trường a_h = 0,5.g (với g là gia tốc trọng trường).

Để cố định ống, có thể sử dụng hệ thống giằng tăng cứng được thiết kế để chịu cả nén và kéo, gồm móc treo (Hanger); giằng kháng chấn (Seismic brace); dây ngàm (Wire Restraint). Tiêu chuẩn NFPA 13 Edition 2013 đã có quy định khá cụ thể về điều kiện lắp đặt, sử dụng hệ thống này.

4. Kết luận

Cùng với sự phát triển của các nước trong khu vực và thế giới, Việt Nam ngày càng xuất hiện nhiều khu đô thị với các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng. Do đó, công tác PCCC cho công trình càng đòi hỏi độ an toàn cao. Khi thiết kế lắp đặt hệ thống Sprinkler cho các công trình quan trọng, yêu cầu độ tin cậy lớn, thường phải tham khảo các tiêu chuẩn về kháng chấn của nước ngoài. Tiêu chuẩn NFPA 13 hay Sổ tay thiết kế ASCE đều có những hướng dẫn tính toán và đưa ra các biện pháp kháng chấn cho hệ thống Sprinkler khá chi tiết. Tuy nhiên, việc tính toán thiết kế dựa trên các tiêu chuẩn này cần có những bổ sung hoặc thay thế các phần mang tính đặc thù của Việt Nam. Vì vậy, nhu cầu đặt ra là phải có những quy định cụ thể mang tính pháp lý của các cơ quan có thẩm quyền để việc tính toán kháng chấn cho hệ thống chữa cháy được đồng nhất và đúng với tầm quan trọng của hệ thống.■

ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC... *(Tiếp theo trang 27)*

tế - xã hội của đất nước, sự phát triển nóng của nền kinh tế, đã làm hạn chế hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu.

Trước tình hình phát triển ngành xăng dầu và tình hình cháy nổ phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu diễn ra ngày càng phức tạp, để nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển xăng dầu lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tập trung vào một số giải pháp sau:

Thứ nhất, các chủ thể quản lý nhà nước đối với phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển xăng dầu cùng nhau phối hợp xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản dùng quản lý nhà nước về PCCC, nhằm đảm bảo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có sự đồng bộ và thống nhất, tránh sự chồng chéo mâu thuẫn lẫn nhau.

Thứ hai, các cơ quan chức năng, đặc biệt là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác PCCC nói chung và công tác PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu nói riêng. Trong đó, chú trọng tới việc xây dựng, hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC đối với phương tiện vận chuyển xăng dầu một cách chi tiết, cụ thể.

Thứ ba, bằng biện pháp ràng buộc trách nhiệm, nhằm nâng cao trách nhiệm của chủ sở hữu, người điều khiển phương tiện trong việc thực hiện các quy định về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu.

Thứ tư, phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về PCCC cho chủ sở hữu, người điều khiển phương tiện vận chuyển xăng dầu. Công tác tuyên truyền có ý nghĩa hết sức quan trọng, nó làm cho chủ sở hữu, người điều khiển phương tiện nhận thức được vị trí tầm quan trọng của công tác PCCC. Qua đó thấy rõ nghĩa vụ, quyền lợi của mình trong việc PCCC. Thông qua tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về PCCC nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm và bồi dưỡng kiến thức cho chủ sở hữu, người điều khiển phương tiện về công tác PCCC, giáo dục ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ tính mạng, sức khoẻ con người, tài sản không bị cháy nổ thiêu huỷ.

Thứ năm, phải tăng cường công tác kiểm tra an toàn về PCCC đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu, nhằm nắm vững thực trạng công tác PCCC; phát hiện kịp thời các sơ hở, thiếu sót vi phạm quy định của Nhà nước về PCCC trong quản lý phương tiện vận chuyển xăng dầu; tổ chức, thực hiện các biện pháp, giải pháp phòng ngừa cháy, nổ; trang bị phương tiện PCCC; tổ chức lực lượng và chuẩn bị sẵn sàng phương án chữa cháy để đối phó với các tình huống có thể xảy ra. Nội dung kiểm tra an toàn PCCC đối với các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vận chuyển xăng dầu phải tập trung vào việc thực hiện các điều kiện an toàn PCCC đối với các phương tiện mới và việc chấp hành các quy định an toàn về PCCC đối với các phương tiện đang lưu hành. Công tác kiểm tra an toàn PCCC đòi hỏi cả chủ phương tiện và người điều khiển phải có sự phối hợp, thống nhất nhằm nâng cao chất lượng hoạt động này.

Thứ sáu, phải tăng cường công tác xử lý các vi phạm trong việc thực hiện trách nhiệm PCCC của chủ sở hữu, người điều khiển phương tiện vận chuyển xăng dầu. Qua công tác xử lý các vi phạm quy định về PCCC, sẽ đảm bảo việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn PCCC đối với phương tiện, từ đó nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC. Ngoài ra, đó cũng là biện pháp quan trọng giữ vững trật tự, kỷ cương trong quản lý Nhà nước về PCCC đối với phương tiện vận chuyển xăng dầu.■

THIẾT KẾ THIẾT BỊ RỬA VÒI CHỮA CHÁY

LÊ VIỆT HẢI – BÙI VĂN HÀ
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Qua nghiên cứu cũng như làm công tác thực tế tại một số địa phương thì chúng ta có thể thấy rằng hiện nay trên xe chữa cháy của các địa phương hoàn toàn không được trang bị phương tiện, dụng cụ rửa vòi chữa cháy sau khi huấn luyện hoặc sau khi dập tắt đám cháy. Vì vậy, thiết kế thiết bị rửa vòi chữa cháy sẽ góp phần bổ sung phương tiện cho Đội chữa cháy và CNCH học tập, cũng như bổ sung phương tiện cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng công tác quản lý phương tiện, kéo dài thời gian sử dụng của vòi chữa cháy.

Tại Điều 22 Quyết định 06 QĐ/CA ngày 6/10/1969 của Bộ trưởng Bộ Công an về chế độ sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng xe chữa cháy, xe chuyên dùng và máy bơm quy định: Xe chữa cháy, máy bơm sau khi chữa cháy, thực tập về doanh trại, nếu có dùng nước mặn, nước bẩn, hoặc thuốc chữa cháy thì phải lau chùi, rửa sạch tất cả lăng, vòi, hệ thống ống dẫn thuốc chữa cháy... bằng nước sạch, trong thời gian một giờ đồng hồ. Giặt quần áo chữa cháy, vòi chữa cháy và phơi khô.

Theo quy trình cứu chữa vụ cháy được quy định trong Điều lệnh chiến đấu của lực lượng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy thì: Khi về đến đơn vị: cán bộ, chiến sỹ lau chùi, sắp xếp, bổ sung phương tiện, xăng dầu, chất chữa cháy...

Ngoài ra, việc làm sạch vòi chữa cháy cũng được thực hiện sau khi cán bộ, chiến sỹ tập luyện ở thao trường hoặc sau khi thực tập, diễn tập phương án chữa cháy. Sau khi được làm sạch, vòi chữa cháy sẽ được phơi khô và tiếp tục đưa vào sử dụng. Chính vì vậy việc thực hiện tốt nhiệm vụ này thì thời gian sử dụng của vòi chữa cháy sẽ kéo dài, chất lượng vòi được đảm bảo, hạn chế các sự cố: rách, vỡ vòi, châm kim, tuột đầu nối khi ra nước...

Hiện nay, ở Việt Nam chưa có đơn vị nào chế tạo, kinh doanh, sử dụng loại thiết bị làm sạch vòi chữa cháy mà việc rửa vòi chủ yếu thực hiện thủ công giặt bằng tay tại đơn vị để làm sạch đất, cát hoặc dùng vòi B để phun làm sạch vòi như vậy vừa mất thời gian, tiêu tốn lượng nước và đặc biệt làm mất sức của cán bộ, chiến sỹ.

STT	Các tiêu chí so sánh	Sử dụng thiết bị rửa vòi	Rửa (giặt) vòi thủ công
1	Thời gian trung bình rửa 1 cuộn vòi	40 giây	4 phút
2	Lượng nước tiêu thụ	20 lít/cuộn	40 lít/cuộn
3	Mức độ rửa sạch	80% - 90%	70% - 80%

Bảng thực nghiệm phương pháp rửa (giặt) vòi thủ công và phương pháp sử dụng thiết bị rửa vòi chữa cháy

Qua tìm hiểu, nghiên cứu về sự cần thiết phải trang bị thiết bị rửa vòi chữa cháy trong công tác chữa và thực tế việc thực hiện nhiệm vụ vệ sinh, giặt, rửa vòi chữa cháy sau khi tập luyện hay sau khi dập tắt đám cháy tại Việt Nam, ta có thể thấy rằng việc nghiên cứu, thiết kế và chế tạo thiết bị rửa vòi chữa cháy là cần thiết và có khả năng áp dụng trong phạm vi rộng nếu như thiết bị được chế tạo thành công. Thiết bị rửa vòi chữa cháy sẽ hỗ trợ và giúp cho lực lượng làm công tác chữa cháy có thể hoàn thành tốt hơn và đạt hiệu quả cao hơn trong quá trình thực hiện công việc và nhiệm vụ của mình, kéo dài thời gian sử dụng của vòi chữa cháy, nâng cao chất lượng công tác quản lý phương tiện chữa cháy.

1.1. Cấu tạo của thiết bị rửa vòi chữa cháy

Thiết bị rửa vòi chữa cháy có kích thước: 320mm × 200mm × 200mm.

Trọng lượng: 4kg.

Thiết bị rửa vòi chữa cháy gồm các bộ phận được gắn kết với nhau như:

a. Thiết kế đế thiết bị

Đế thiết bị có tác dụng là khung gắn kết các bộ phận còn lại của thiết bị, khi rửa, vòi chữa cháy sẽ được kéo trượt trên đế thiết bị.

Đế thiết bị rửa vòi có kích thước 320 × 200mm. Vật liệu được sử dụng làm đế thiết bị là ống thép đen hộp chữ nhật mạ kẽm 50mm × 25mm và ống thép đen hộp chữ U mạ kẽm 25mm × 25mm.

Với vật liệu này, đế thiết bị đảm bảo chắc chắn, ma sát giữa vòi và đế thiết bị nhỏ (do ống thép đen hộp chữ chật được mạ kẽm, trơn), độ bền cao... đáp ứng được yêu cầu thiết kế.

b. Thiết kế đầu nối

Đầu nối của thiết bị có tác dụng kết nối thiết bị với họng nước vách tường, trụ nước, đường vòi A hay họng ra xe chữa cháy (thông qua đầu nối hỗn hợp).

Ren trong của đầu nối kết hợp với côn thu.

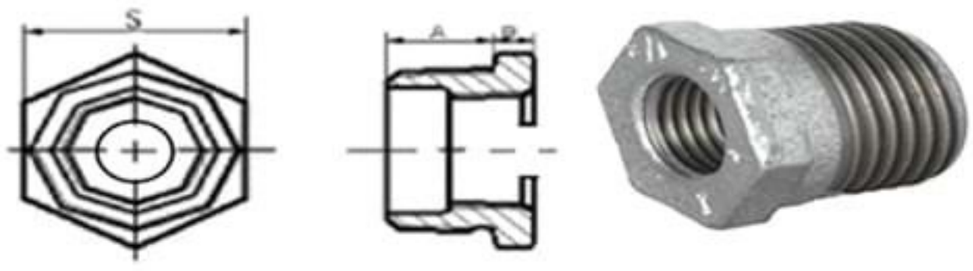
Đầu nối có đường kính 51mm.

Đầu nối của thiết bị chính là đầu nối vòi B, dễ dàng kết nối với hệ thống và phương tiện chữa cháy ở Việt Nam.

Vật liệu chế tạo đầu nối là thép, độ bền cao, chịu được dòng nước áp lực lớn



c. Côn thu



Côn thu có tác dụng kết nối đầu nối B với ống chia chữ T.

Côn thu có 1 đầu nối ren ngoài (đường kính 50mm) và đầu nối ren trong (đường kính 20mm).

Côn thu được chế tạo từ thép, được mạ kẽm.

d. Thiết kế ống chia chữ T

Ống chia chữ T có tác dụng chia đều dòng nước sang 2 ống phun. Ống chia chữ T có đường kính 20 mm. Đầu đơn của ống chia kết nối với côn thu (bằng ren). Đầu đôi của ống chia kết nối với 2 ống phun (thông qua cút, bằng ren).



đ. Thiết kế ống phun nước

Ống phun nước có tác dụng định hướng dòng phun, tạo thành các tia nước áp lực cao, tẩy rửa tro, bụi, bùn, đất, cát, hóa chất... bám trên bề mặt vòi chữa cháy.



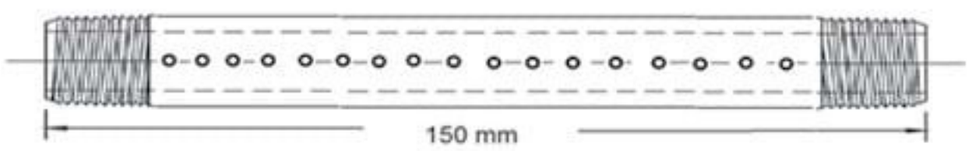
Thiết bị rửa vòi gồm 2 ống phun dài 150mm.

Hai ống phun nước được đặt song song với nhau.

Khoảng cách giữa 2 ống phun là 120mm.

Đường kính mỗi ống phun là 20mm.

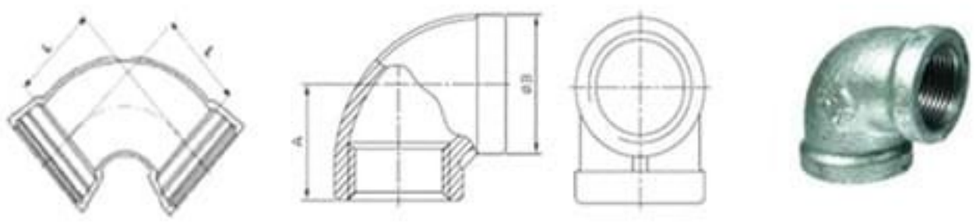
Ở mặt trong của mỗi ống phun, khoan 1 hàng ~ 15 lỗ phun, đường kính mỗi lỗ phun là 1mm, các lỗ phun cách nhau 5mm.



Khi ra nước, các lỗ phun này sẽ tạo ra các tia nước áp lực cao.

Vật liệu chế tạo ống phun nước là thép, độ bền cao, chịu được áp lực nước lớn. Nhược điểm khi sử dụng ống thép là khó gia công khi khoan các lỗ phun đường kính nhỏ.

Hai đầu ống phun có ren để kết nối với ống chia chữ T (thông qua cút) và núm chặn.



e. Thiết kế bộ phận chắn nước:

Bộ phận chắn nước có tác dụng hạn chế các tia nước bắn ra xung quanh, đồng thời hướng các dòng nước trở lại làm sạch vòi, tránh lãng phí nước, tăng hiệu quả của thiết bị. Vật liệu chế tạo bộ phận chắn nước là tôn. Kích thước tấm tôn: 220mm x 200mm.

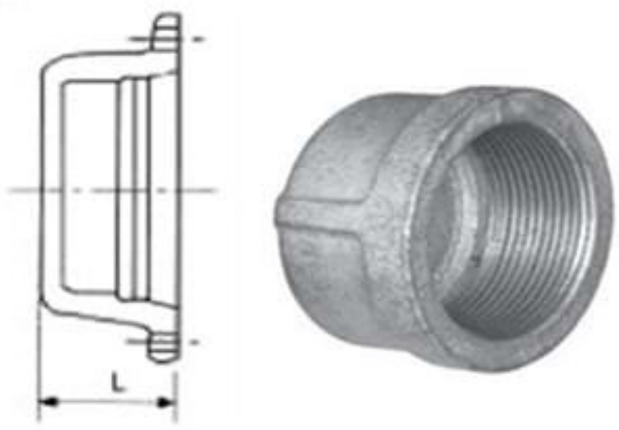
g. Thiết kế khóa thiết bị

Khóa thiết bị rửa vòi có tác dụng giữ vòi luôn nằm giữa 2 dòng phun.

Khóa thiết bị có thể mở, khóa dễ dàng thông qua núm vặn.

Khóa thiết bị có hình chữ V, 2 chân khóa được kết nối với đế thiết bị, khóa sẽ ôm chặn 2 ống phun, đảm bảo giữ vòi chữa cháy luôn ở giữa 2 dòng phun, không bị rời ra ngoài khi rửa vòi. Bộ phận cố định khóa là núm chặn.Vật liệu được sử dụng để chế tạo khóa là thép.

h. Thiết kế núm chặn



Thiết bị rửa vòi sử dụng 2 núm chặn.

Mỗi núm chặn có tác dụng bịt 1 đầu của ống phun (kết nối bằng ren).

Núm chặn của ống phun trên còn có tác dụng đóng, mở khóa thiết bị.

Đường kính trong của núm chặn là 20mm.

Bên trong núm chặn gồm có 10 vòng ren, kết nối chắc chắn với ống phun, đảm bảo không bị bật ra khi ra nước ở áp lực cao.

Tất cả các vị trí kết nối (qua ren) của thiết bị rửa vòi đều được quấn băng tan, đảm bảo nước không bị rò rỉ trong quá trình sử dụng.

Vật liệu chế tạo núm chặn là thép.



Hình Lắp ghép hoàn thiện thiết bị rửa vòi chữa cháy

1.2. Hướng dẫn sử dụng

* Bước 1:

- *Chiến sỹ số 1:*

+ Lắp đầu nối của thiết bị vào họng nước vách tường, trụ nước, đường vòi hoặc họng ra của xe chữa cháy (thông qua đầu nối hỗn hợp).

+ Mở khóa.

+ Đưa vòi vào vị trí giữa 2 ống phun, điều chỉnh vòi cần rửa.



* Bước 2:

- *Chiến sỹ số 1:* Khóa chốt. Hô to: "Ra nước".
- *Chiến sỹ số 2:*

(Xem tiếp trang 39)



PHÁT HUY PHONG TRÀO TẬP LUYỆN THỂ THAO GIỜ NGOẠI KHÓA CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

KIỀU BÌNH CHÍNH - VÕ ĐÌNH ĐỘ
Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC

Trong hệ thống giáo dục và đào tạo của nước ta, giáo dục thể chất (GDTC) là bộ phận của giáo dục toàn diện cho thế hệ trẻ nhằm đào tạo họ trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước có trình độ chuyên môn vững vàng, có sức khỏe, tự chủ, năng động, sáng tạo, có đạo đức, có tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Công tác thể dục, thể thao (TDTT) trong trường học đã được Đảng và Nhà nước ta quan tâm đặc biệt. Trong thời kì tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng đất nước, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX đã khẳng định: "Phát triển các hoạt động TDTT cả về quy mô và chất lượng, góp phần nâng cao thể lực và phát huy tính dân tộc của con người Việt Nam."

Trường Đại học PCCC thuộc hệ thống các Trường Công an nhân dân và là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học về PCCC duy nhất ở Việt Nam. Yêu cầu học viên phải có sức khỏe nhất định để có thể phục vụ cho học tập, ngoài việc học các môn học đại cương học viên còn phải tham gia học các môn đòi hỏi có thể lực như: Giáo dục Quốc phòng, Võ thuật Công an nhân dân, GDTC, các môn học chuyên ngành mang tính đặc thù như: Kỹ thuật chữa cháy cá nhân, chiến thuật chữa cháy nhà cao tầng, chiến thuật chữa cháy khu công nghiệp, chiến thuật chữa cháy rừng, cứu hộ nạn nhân mắc kẹt trong đám cháy, mắc kẹt trên nhà cao tầng... Yêu cầu về thể lực đối với học viên khi tham gia học tập ở trường cũng như sau khi ra trường nhận công tác là rất cao, đòi hỏi học viên phải tích cực tham gia học tập, rèn luyện nâng cao thể lực phục vụ cho việc học tập và công tác.

Môn học GDTC trong Trường Đại học PCCC trang bị cho học viên những kỹ năng cần thiết trong cuộc sống và nâng cao các tố chất thể lực chung (tố chất sức nhanh, sức mạnh, sức bền, tố chất mềm dẻo, khéo léo...). Ngoài việc học tập các môn trong nội dung: điền kinh, bơi lội thì những môn thể thao tự chọn như: bóng đá, bóng chuyền đóng một vai trò quan trọng giúp học viên học những môn thực hành đạt hiệu quả cao nhất. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác GDTC cho học viên, Trường Đại học PCCC không chỉ thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định của Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo về nội dung chương trình GDTC mà còn xây dựng, tổ chức các nội dung học tập mới phù hợp với điều kiện của nhà trường trong chương trình ngoại khóa, nên đã góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng công tác GDTC và phát triển thể chất cho học viên.

Thực trạng thể lực cũng như chất lượng học tập của môn GDTC của học viên Trường Đại học PCCC còn nhiều hạn chế về sân bãi, dụng cụ tập luyện. Đặc biệt, trước những yêu cầu ngày càng cao của xã hội thì việc nâng cao hơn nữa thể chất và hiệu quả học tập cho học viên là việc làm quan trọng. Vì thế, muốn nâng cao thể lực nói chung và hiệu quả học tập của các môn thể thao nói riêng nhà trường phải tổ chức cho học viên tập luyện thêm các hình thức ngoại khóa bằng các nội dung phù hợp theo tinh thần tự nguyện của học viên. Vì tập luyện môn thể thao tự chọn trong giờ ngoại khóa giúp học viên có sức khỏe tốt, điều kiện cơ sở vật chất nhà trường phù hợp với tập luyện, có giáo viên hướng dẫn, chính vì thế các môn thể thao ngoại khóa có sức hút vì nó tính chất đối kháng, kết hợp trò chơi giúp phát triển toàn diện.

Cùng với giờ học GDTC nội khóa, TDTT ngoại khóa có vai trò quan trọng trong việc nâng cao sức khỏe, thể lực, giáo dục phẩm chất ý chí, nhân cách cho học viên. TDTT ngoại khóa bao gồm: các trò chơi vận động, các môn bóng, các môn giao đấu mang tính truyền thống dân tộc của người phương Đông và TDTT ngoại khóa còn là môi trường thuận lợi, đầy tiềm năng để phát hiện và bồi dưỡng nhân tài thể thao cho quốc gia. Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu của nước ta như hiện nay, TDTT ngoại khóa có ý nghĩa tích cực về mặt cộng đồng hướng thế hệ trẻ vào các sinh hoạt thể thao lành mạnh, tránh xa tệ nạn xã hội. TDTT ngoại khóa là hoạt động tự nguyện là chính diễn ra theo hình thức tổ chức có người

hướng dẫn hoặc tự tập, thường được tiến hành ngoài giờ học nội khóa, phù hợp với sở thích, giới tính, lứa tuổi và sức khỏe của học viên. Đây là cơ sở để đào tạo lực lượng chuẩn bị cho đội tuyển của trường tham gia các giải thi đấu do Bộ Công an và của nhà nước tổ chức. Và trong thực tế đã chứng minh việc tập luyện các môn thể thao ngoại khóa là rất đúng đắn và đã được chứng minh qua thực tế, đó là khi tham gia các giải thi đấu do Bộ Công an tổ chức thì đội tuyển của Trường Đại học PCCC luôn đạt được kết quả cao như: Tại Hội thi Liên hoan Võ thuật - Quân sự năm 2013, Đội tuyển Võ thuật - Quân sự của Trường Đại học PCCC đã xuất sắc giành vị trí thứ 3 toàn đoàn trên tổng số 30 đoàn tham gia: Đội tuyển Bắn súng giành 1 Huy chương Vàng và 2 Huy chương Đồng. Đội tuyển Teakwondo giành 2 Huy chương Vàng, 1 Huy chương Bạc, 2 Huy chương Đồng. Đội tuyển Karatedo giành 1 Huy chương Bạc, 1 Huy chương Đồng. Gần đây tại Giải Liên hoan Võ thuật thanh niên Công an nhân dân lần thứ 3, Đội tuyển Võ thuật của Trường Đại học PCCC đã xuất sắc giành vị trí thứ 2 toàn đoàn với thành tích 1 Huy chương Vàng, 5 Huy chương Bạc, 7 Huy chương Đồng. Những thành tích trên đã khẳng định việc tập luyện thể thao giờ ngoại khóa là bổ ích, tạo môi trường lành mạnh cho học viên.

Tuy phong trào tập luyện thể thao giờ ngoại khóa của học viên Trường Đại học PCCC đã gặt hái được những thành công bước đầu, nhưng việc tập luyện còn gặp rất nhiều những khó khăn như: việc tập luyện các môn thể thao ngoại khóa của học viên chỉ mang tính tự phát, không có sự đầu tư về thời gian, việc tập luyện không diễn ra thường xuyên, liên tục khoa học mà chỉ mang tính chất thích thú nhất thời. Song song với đó, việc không có giáo viên hướng dẫn về chuyên môn và cơ sở vật chất chưa đáp ứng được nhu cầu tập luyện của học viên cũng làm cho việc tập luyện trở nên khó khăn hơn. Các Câu lạc bộ đã được thành lập như: Câu lạc bộ Bóng đá, Câu lạc bộ Bóng chuyền, Câu lạc bộ Cầu lông, Câu lạc bộ Bóng bàn và Câu lạc bộ Võ thuật. Các Câu lạc bộ này bước đầu đi vào hoạt động có hiệu quả với số lượng học viên tham gia đông đảo nhưng dần tan rã và chỉ còn Câu lạc bộ Võ thuật còn hoạt động. Việc các Câu lạc bộ tan rã do nhận thức chưa đúng đắn của học viên về tầm quan trọng của việc tập luyện thể thao, do thiếu ý thức tự giác tích cực trong việc tập luyện, và do thiếu sự hướng dẫn của giáo viên. Dẫn đến sự kém hiệu quả trong quá trình tập luyện các môn thể thao tự chọn giờ ngoại khóa của học viên Trường Đại học PCCC.

Để nâng cao hiệu quả của việc tập luyện thể thao giờ ngoại khóa cho học viên Trường Đại học PCCC cần: Không ngừng tuyên truyền, vận động để cho học viên nhận thức rõ tầm quan trọng của việc tập luyện thể thao giờ ngoại khóa. Tăng cường mở các Câu lạc bộ thể chất như: Câu lạc bộ Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Bóng bàn, Điền kinh. Tạo môi trường sinh hoạt cho học viên rèn luyện thể chất. Tạo nguồn vận động viên để tham gia thi đấu. Phải có chế độ phù hợp cho giáo viên tham gia các hoạt động ngoại khóa. Có hình thức khen thưởng động viên kịp thời cho cán bộ, học viên đạt thành tích trong các giải thi đấu. Thành lập Câu lạc bộ Thể thao nghiệp vụ PCCC.■

ĐỔI PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO CHẤT



Nước ta đang trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và từng bước hội nhập kinh tế quốc tế. Quá trình công nghiệp, hóa hiện đại hóa có nhiều nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ. Điều đó đặt ra nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực làm công tác Phòng cháy, chữa cháy (PCCC) ngày càng lớn. Để nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ PCCC, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, cần phải đổi mới phương pháp dạy và học. Đặc biệt là các môn chuyên ngành PCCC.

Ở Việt Nam chỉ có một cơ cơ sở duy nhất làm nhiệm vụ đào tạo và ứng dụng Khoa học kỹ thuật PCCC, đó là Trường Đại học PCCC. Đối với đào tạo chuyên ngành PCCC, do có những đặc thù riêng đòi hỏi cả người dạy và người học phải chủ động trong công tác truyền đạt và tiếp cận thông tin; Yếu tố thực hành luôn gắn với lý thuyết "Học đi đôi với hành". Trong những năm qua, nhà trường đã mạnh dạn giảm tải phần lý thuyết, tăng thời gian thực tập, thực tế ở các địa phương. Giảng dạy tình huống sát với thực tế chiến đấu. Đặc biệt là đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ dạy, học. Nhờ đó đã khắc phục được tình trạng dạy chay, học chay. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả đào tạo, yêu cầu đội ngũ giảng viên phải thường xuyên áp dụng các phương pháp mới vào giảng dạy. Một trong những cách tiếp cận để nâng cao chất lượng và chuẩn hóa chương trình đào tạo tại Trường Đại học PCCC đòi hỏi phải có sự thay đổi và tương tác các hoạt động học tập và giảng dạy một cách chủ động.

P DẠY HỌC "LÝ THUYẾT QUÁ TRÌNH CHÁY" T LƯỢNG ĐÀO TẠO CHUYÊN NGÀNH PCCC

ThS. NGÔ TRUNG HỌC
Bộ môn 5, Trường Đại học PCCC
NGUYỄN VƯƠNG ANH
Khoa 3, Trường Đại học PCCC



Phương pháp giảng dạy chủ động: là phương pháp dạy, học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Giúp cho người học tự mình chiếm lĩnh tri thức, hình thành kỹ năng nghề nghiệp. Số lượng thông tin giáo viên chuẩn bị cho bài giảng kết hợp với sự hỗ trợ của công nghệ bao giờ cũng đầy đủ và đa dạng hơn, giúp người dạy chuyển tải kiến thức đến người học bằng nhiều kênh, trong đó kênh nghe kết hợp kênh nhìn, thảo luận, thực nghiệm sẽ giúp người học dễ hiểu, dễ nhớ và nhớ lâu. Đối với mỗi bài giảng, đòi hỏi giảng viên phải thiết kế đầy đủ cả nội dung kiến thức lý thuyết và thực tế, thông qua các bài tập tình huống, mô hình hóa nội dung lý thuyết giúp người học đạt được các mục tiêu bài giảng. Giảng viên phải tạo được các cơ hội học tập, hoạt động đa dạng, kích thích sinh viên khám phá, áp dụng, phân tích và đánh giá các ý tưởng thông qua các tình huống cụ thể. Một số tiết giảng, sinh viên cần phải thực hành và yêu cầu phản biện, nêu các vấn đề để cùng giải quyết. Người học sẽ luôn ý thức được quá trình học của họ, họ đang học gì? học như thế nào? Đây cũng chính là cách nâng cao cho người học cách xây dựng động cơ học tập và hình thành thói quen học tập suốt đời.

Coi người học là trung tâm: Quan điểm dạy học "Lấy người học làm trung tâm" đòi hỏi phải xây dựng các hình thức tổ chức dạy, học và các phương pháp dạy, học phù hợp. Các phương pháp dạy, học có hiệu quả nhất là phương pháp nêu vấn đề, đàm thoại, tranh luận, nghiên cứu tài liệu. Phương pháp này có tư tưởng chủ đạo là tổ chức cho học viên hoạt động tích cực, sáng tạo, lấy tự học làm chính; lấy tập thể để bổ trợ cho cá nhân; lấy máy móc thiết bị làm phương tiện; lấy tài liệu, sách giáo khoa, băng hình và tự đánh giá kết quả học tập. Với phương pháp này, học viên sự sẽ có sự chủ động hơn, có tính cách, tự tin, biết cách học, tự khẳng định mình, tạo nên con người rất thực tế, thích hoạt động sáng tạo. Học viên có thể đặt mình vào những tình huống thực tế, trực tiếp quan sát, thảo luận, làm thí nghiệm; trực tiếp thực hiện kỹ, chiến thuật từ đó sẽ chủ động đưa ra cách thức giải quyết vấn đề theo những lý thuyết và lập luận của bản thân. Người học cũng từ đó nhớ được lý thuyết và được trải nghiệm thực tế, tích lũy kinh nghiệm và chủ động hơn trong mỗi tình huống chữa cháy.

Phương pháp tự học: Trong các phương pháp học thì cốt lõi là phương pháp tự học, nó có ý nghĩa quyết định đối với học viên. Quá trình học tập ở trường là giai đoạn quan trọng nhất, bởi họ được trang bị những kiến thức cơ bản, hình thành niềm tin, lòng say mê nghề nghiệp. Nội dung học chuyên ngành PCCC vô cùng vất vả, hình thức học khá phong phú, đặc biệt là phần thực hành. Do đó, vai trò của giảng viên cần phải dạy cho sinh viên phương pháp tự học từ những môn học đầu tiên. Hướng dẫn cho học viên đi tìm tri thức, tự khám phá những mảng kiến thức cần thiết trong cuộc sống và công việc. Nếu rèn luyện cho người học có được phương pháp, kỹ năng, thói quen, ý chí tự học thì sẽ tạo cho học viên lòng ham học, khơi dậy nội lực vốn có trong mỗi con người, kết quả học tập sẽ được nhân lên gấp bội.

Học tập theo nhóm: Học tập trong môi trường nhóm sẽ thúc đẩy sự tích cực suy nghĩ của cá nhân, tạo sự gắn kết trong một "cộng đồng". Trong khi làm việc nhóm, những mâu thuẫn sẽ nảy sinh và đòi hỏi sinh viên phải giải quyết. Từ đó họ sẽ có khả năng thuyết phục người khác trong những hoàn cảnh có thể bắt gặp trong công tác. Tinh thần học tập và khả năng lắng nghe người khác cũng chính là điều mà sinh viên cần phải tiếp thu, học hỏi. Những kĩ năng này thực sự rất quan trọng khi họ bước ra môi trường làm việc, đây sẽ là tiền đề tốt để sinh biết cách làm việc trong một môi trường tập thể. Trong đào tạo, việc học tập theo nhóm sẽ giúp sinh viên tập hợp được những ý kiến sáng tạo của từng cá nhân, bổ sung kiến thức còn thiếu, có nhiều cách thức giải quyết vấn đề, từ đó sản phẩm học tập sẽ giàu tính sáng tạo. Giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thuyết trình, thuyết phục, diễn giải một cách rõ ràng, dễ hiểu.

Vai trò của giảng viên: Là người chỉ đường cho sinh viên đi tìm tri thức. Tổ chức, thiết kế, hướng dẫn các hoạt động độc lập hoặc theo nhóm để sinh viên tự lực chiếm lĩnh nội dung học tập, chủ động đạt các mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ theo yêu cầu của chương trình. Trên lớp, sinh viên hoạt động là chính, giảng viên chỉ là người hướng dẫn. Nhưng trước khi lên lớp, giảng viên phải đầu tư nhiều thời gian để soạn giáo án sao cho đạt được chuẩn đầu ra; chọn lọc phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá phù hợp với mục tiêu và nội dung bài giảng.

Việc áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực để nâng cao chất lượng đào tạo đối với học phần "Lý thuyết quá trình cháy " gắn với việc nâng cao chất lượng đào tạo chuyên ngành PCCC có mối quan hệ biện chứng. Bởi đây là một phương pháp có chi phí thấp nhất mà hiệu quả mang lại rất lớn, giải quyết căn bản các yếu tố chính trong quá trình đào tạo. Nó không chỉ làm cải biến chất lượng đầu ra của đào tạo mà nó còn thay đổi chất lượng của đầu vào, tức là cải thiện năng lực chuyên môn, thái độ của đội ngũ giảng viên và làm thay đổi quá trình vận hành hoạt động đào tạo từ thụ động sang chủ động, biến quá trình đào tạo sang quá trình tự đào tạo, giúp học viên tư duy sáng tạo và tự chủ trong việc học tập của mình.■

LỰC BÁM
ĐIỀU KIỆN ĐỂ XE CHUYỂN ĐỘNG ỔN ĐỊNH, AN TOÀN

TS. TRẦN ĐÔNG HƯNG
Khoa 1, Trường Đại học PCCC
ThS. NGUYỄN CHẤN NAM
Trung tâm 2, Trường Đại học PCCC

Thời gian gần đây, liên tiếp những vụ giao thông gây hậu quả và thiệt hại nghiêm trọng xảy ra trên toàn quốc. Nguyên nhân của những tai nạn thương tâm ấy bắt nguồn từ "lực bám" - điều kiện để xe chuyển động ổn định và an toàn.

Ông Takagi Michimasa - Tư vấn trưởng của Tổ chức Hợp tác quốc tế Nhật Bản, trong phát biểu của mình tại Hội nghị Dự thảo chiến lược bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của Việt Nam, đã điểm đúng tâm lý tham gia giao thông của người Việt: đó là sự bất cẩn, thiếu kinh nghiệm, thiếu kiến thức...

Thuật ngữ "lực bám" khá mơ hồ nhưng có lẽ tất cả lái xe đều biết rằng trên đường trơn sẽ phải cẩn thận hơn đường khô nếu không muốn bị trượt và tệ hơn là mất lái.

Lực bám sinh ra tại bề mặt tiếp xúc giữa mặt đường và lốp xe, lực bám dọc giúp xe tiến về phía trước hoặc giảm tốc độ khi phanh. Lực bám ngang tạo ra sự ổn định khi chuyển động. Điều gì xảy ra khi mất lực bám? Xe tăng tốc chậm mặc dù đã tăng ga nhiều, thậm chí xe không thể di chuyển (xe bị sa lầy - patile) là do lực bám của bánh xe với mặt đường thấp.

Bản chất lực bám

Có thể hiểu một cách thật đơn giản lực bám đường của lốp (gọi tắt là lực bám - P_φ) là giới hạn lớn nhất của lực mà nền đường có thể tiếp nhận được từ lốp xe truyền xuống. Lực này bằng tích của lực tác dụng vuông góc lên bề mặt tiếp xúc của bánh xe với đường (trọng lượng bám - P_φ) nhân với hệ số bám (φ)và hệ số bám luôn có giá trị nhỏ hơn 1 do sự tổn thất trong quá trình truyền $(P_\varphi = G_\varphi.\varphi)$.



Hình 1. Vấu lốp càng thô và sâu sẽ tạo ra lực bám đường càng lớn và nó phù hợp với xe thường xuyên di chuyển trên những con đường có bề mặt yếu như đường đất ẩm ướt, đường cát sỏi.

Đối với lốp ôtô tồn tại lực bám dọc (giúp xe chuyển động tịnh tiến) và lực bám ngang (giúp xe hạn chế bị trượt ngang gây mất ổn định khi vào cua, quay vòng, chạy ở tốc độ cao và khi phanh), thông thường lực bám dọc nhỏ hơn lực bám ngang là do cấu tạo, hình dạng của vấu lốp và hình dạng của vết tiếp xúc giữa lốp và mặt đường. Điều này thật dễ dàng nhận thấy khi khóa cứng các bánh xe lại nếu kéo rê xe theo chiều ngang sẽ khó khăn nhiều hơn so với kéo theo chiều dọc. Lực bám của toàn bộ xe bằng tổng lực bám trên mỗi bánh xe.

Các yếu tố ảnh hưởng đến lực bám

Lực bám của xe phụ thuộc vào loại và trạng thái của đường, loại và trạng thái của lốp, số lượng bánh xe chủ động hoặc số lượng bánh xe phanh, trọng lượng bám và vận tốc chuyển động của xe.

- Loại và trạng thái của đường

Đối với đường có bề mặt càng nhám thì hệ số bám càng lớn, đường càng nhẵn hệ số bám càng nhỏ. Thông thường các nhà thiết kế đường thường chọn vật liệu là asphal (đá răm nhỏ liên kết với nhựa đường) để tăng hệ số bám cho xe; đường có liên kết bề mặt càng chắc chắn thì hệ số bám càng cao. Chẳng hạn, đường cát sỏi, hoặc đường đất sét ẩm ướt do liên kết bề mặt lỏng lẻo nên có hệ số bám thấp mà chúng ta thường gọi là đường trơn trượt.

Loại đường	Hệ số bám φ
- Đường nhựa hoặc bêtông:	
+ Khô sạch	0,7 – 0,8
+ Ướt và dính bùn	0,35 – 0,45
- Đường đất:	
+ Pha sét, khô	0,5 – 0,6
+ Ẩm ướt	0,3 – 0,4
- Đường cát:	
+ Pha sét, khô	0,2 – 0,3
+ Ẩm ướt	0,4 – 0,5

Bảng 1. Giá trị trung bình của hệ số bám ở một số loại đường

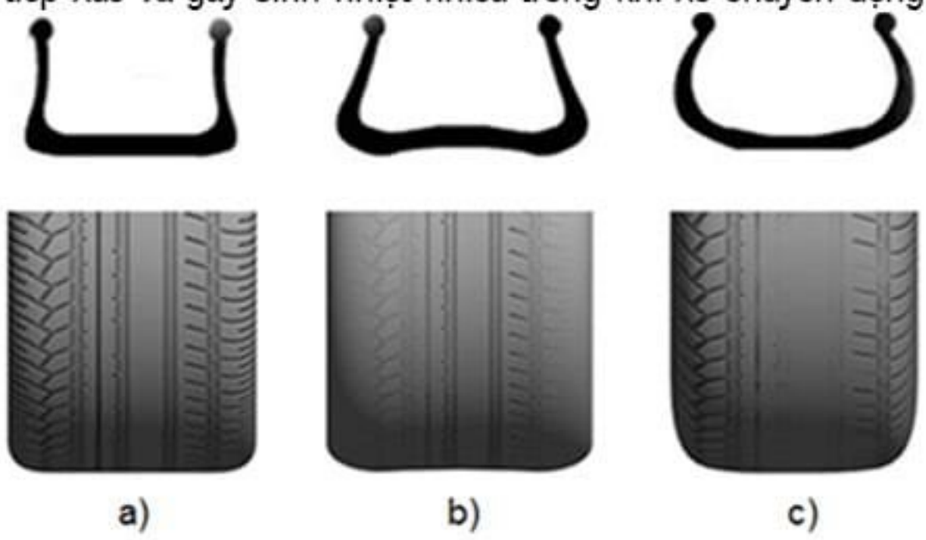
Qua thực nghiệm và thực tế sử dụng, để đảm bảo an toàn chuyển động cho xe, trị số hệ số bám không được nhỏ hơn 0,4

- Loại và trạng của lốp

Vật liệu tạo lên lốp ôtô là yếu tố quan trọng ảnh hưởng tới hệ số bám, thông thường lốp được chế tạo từ vật liệu cao su vừa tăng tính đàn hồi lại tăng khả năng bám của lốp với đường. Yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến hệ số bám là hình dạng, độ cao của vấu bám - hình dạng vấu bám càng thô thì hệ số bám càng cao, lốp càng

mòn thì hệ số bám càng nhỏ.

Đường kính của lốp ảnh hưởng tới hệ số bám là không đáng kể. Tuy nhiên, kích thước ngang và áp suất hơi lốp lại ảnh hưởng không nhỏ tới hệ số bám - lốp có bề ngang rộng có hệ số bám cao, lốp được bơm với áp suất tiêu chuẩn (theo khuyến cáo của nhà sản xuất) có hệ số bám cao nhất, lốp bơm quá áp suất sẽ làm giảm hệ số bám do diện tích vết tiếp xúc nhỏ, biến dạng ít, ngược lại lốp bơm thiếu áp suất vừa mất an toàn lại giảm bề mặt tiếp xúc và gây sinh nhiệt nhiều trong khi xe chuyển động.



Hình 2. Áp suất lốp ảnh hưởng tới diện tích tiếp xúc và độ mòn của lốp xe

a) Áp suất chuẩn; b) Thiếu áp suất; c) Thừa áp suất

- Số lượng bánh xe chủ động và trọng lượng bám

Số lượng bánh xe chủ động càng nhiều càng tăng giá trị lực bám (điều này giải thích tại sao mà xe càng nhiều cầu chủ động thì khả năng đi được trên các điều kiện đường sá khác nhau càng tốt). Khi phanh tất cả các bánh xe đều thực hiện phanh nên lực bám là lớn nhất. Tuy nhiên, khi bánh xe bị trượt lết (bó cứng) thì hệ số bám suy giảm rất nhanh làm cho lực bám cũng giảm nhanh theo. Hiển nhiên trọng lượng bám càng lớn thì lực bám càng lớn.

- Vận tốc chuyển động

Vận tốc chuyển động của ôtô ảnh hưởng khá lớn tới khả năng bám, khi xe chuyển động với vận tốc cao do ảnh hưởng của luồng khí dưới gầm có xu hướng nâng xe lên. Điều này dẫn đến diện tích vết tiếp xúc của bánh xe với đường có xu thế giảm đi làm giảm hệ số bám. Ở các xe hiện đại, thường xuyên chuyển động với vận tốc lớn các nhà chế tạo vỏ xe lắp thêm các tấm nắn dòng khí để tạo ra phản lực làm chìm xe xuống để tăng lực bám đường cho xe.

Ngoài ra, kiểu điều khiển hộp số cũng có ảnh hưởng tới lực bám. Với ôtô có sử dụng hộp số sàn sẽ kém bám hơn hộp số tự động là do khi sang số có thể dẫn trượt quay bánh xe (mô-men xoắn sinh ra đột ngột) - khi đó hệ số bám sẽ giảm, điều này cũng còn phụ thuộc vào trình độ, kỹ năng của người lái.

Điều kiện cần và đủ để xe ôtô nói chung, xe chữa cháy nói riêng chuyển động ổn định, an toàn là: lực cản chuyển động của xe ≤ lực kéo ≤ lực bám ($P_c \le P_k \le P_\varphi$). Các lực cản chuyển động của xe gồm: lực cản không khí P_ω, lực cản lăn P_f, lực cản dốc Pi và lực cản quán tính Pj. Vì vậy tùy theo trường hợp cụ thể ta có: $P_\omega + P_f \pm P_i \pm P_j \le P_k \le P_\varphi$.■

THIẾT KẾ THIẾT BỊ... *(Tiếp theo trang 34)*

+ Mở van họng nước vách tường (hoặc mở van họng ra của xe chữa cháy; van trụ nước; ba chạc – khi kết nối thiết bị với đường vòi).

+ Sau khi nghe đồng đội của mình ra hiệu lệnh cũng hô to: "Ra nước".

+ Kích hoạt máy bơm.

+ Điều chỉnh áp suất guồng bơm hoặc vặn van trụ nước để điều chỉnh áp lực nước theo yêu cầu của chiến sỹ số 1.

* Bước 3:

- Chiến sỹ số 1:

+ Khi dòng nước phun đảm bảo áp lực, bắt đầu kéo vòi chữa cháy. Điều chỉnh tốc độ kéo tùy theo mức độ bẩn của vòi chữa cháy hoặc theo yêu cầu cần làm sạch.

+ Trong quá trình kéo vòi, chiến sỹ số 1 kết hợp thu hồi vòi kiểu số 8.

+ Lần lượt rửa các vòi tiếp theo.

+ Khi đã rửa hết số cuộn vòi, đưa các cuộn vòi về vị trí phơi vòi.

- Chiến sỹ số 2:

+ Hỗ trợ đồng đội của mình nâng vòi, điều chỉnh vòi thẳng, tránh va đập mạnh đầu nối của vòi chữa cháy.

+ Khi rửa xong hết các cuộn vòi, tắt máy bơm, khóa van họng ra hoặc khóa van trụ nước.

+ Tháo thiết bị rửa vòi, để ráo nước.

+ Đưa thiết bị rửa vòi về ngăn để phương tiện.



* *Một số chú ý khi sử dụng*

- Lắp đầu nối của thiết bị giặt vòi đảm bảo chặt, dùng dụng cụ khóa đầu nối để xiết chặt.

- Chốt vòi đảm bảo chặt, chắc chắn. Nếu không vặn chặt, núm chặn có thể bị bật ra khi áp lực nước lớn, gây mất an toàn cho CBCS.

- Duy trì áp lực nước tối thiểu là 5 at để đảm bảo hiệu quả rửa vòi.

- Tốc độ kéo nhanh hay chậm phù hợp với mức độ bẩn của vòi chữa cháy (hoặc theo yêu cầu cần làm sạch).

- Hạn chế sử dụng các hóa chất, nước tẩy rửa có nồng độ xút cao, dễ ăn mòn vòi chữa cháy, làm giảm chất lượng và thời gian sử dụng của vòi.

- Sau khi rửa vòi xong, phải để thiết bị ráo nước, tránh ăn mòn thiết bị.

- Thiết bị rửa vòi cần đặt ở vị trí khô ráo, khi di chuyển tránh va đập mạnh.

- Định kỳ hàng năm phải kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị rửa vòi (sơn, hàn, gia cố...) đảm bảo hiệu quả sử dụng.■



XE CHỮA CHÁY OSHKOSH STRIKER

ThS. NGUYỄN BÍCH NGỌC – ThS. ĐỖ THỊ HƯƠNG HOA
Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC

Oshkosh Striker là xe chữa cháy và cứu hộ chuyên dụng tại sân bay được sản xuất bởi Tập đoàn Oshkosh, trụ sở tại Wisconsin, Mỹ theo tiêu chuẩn của Hiệp hội Phòng cháy Quốc gia Mỹ (NFPA). Là phiên bản Mỹ của mẫu xe chữa cháy dẫn động 6 bánh Tatra 815-7, ra mắt lần đầu tiên vào năm 2001, Oshkosh Striker ngay lập tức đã chiếm vị trí đứng đầu trong công nghiệp phương tiện chữa cháy sân bay, ngày nay nó được sử dụng tại Nhà Trắng và hầu hết các căn cứ không quân và hơn 200 sân bay tại Mỹ.

Oshkosh Striker có trọng lượng 44 tấn với 6 bánh, động cơ Diesel V8 dung tích 16 lít tạo cho Striker công suất 700 mã lực. Xe có thể leo dốc nghiêng 60% và tăng tốc từ 0-50 dặm/giờ trong thời gian chưa đầy 35 giây. Cabin có thể chở được 5 lính chữa cháy, với những sân bay không có nhiều nhân lực Oshkosh Strike được thiết kế sao cho một người có thể điều khiển cả chiếc xe. Để bù trọng lượng các thiết bị, phương tiện chữa cháy của chiếc Striker, các kỹ sư thiết kế đã thiết kế để giảm đi 2000 pound trọng lượng xe bằng cách loại bỏ những bộ phận không cần thiết và chuyển sang dùng những vật liệu nhẹ.

Những chiếc Oshkosh Striker sở hữu một cánh tay dài, cho phép nó luồn sâu vào những chiếc máy bay đang cháy để bơm dung dịch chữa cháy phù hợp, nhằm khống chế ngọn lửa trong thời gian ngắn nhất. Nếu có cháy ở trong thân máy bay và những người ứng cứu không thể đi vào phía trong thì người điều khiển xe có thể sử dụng một loại lăng có tên "Snozzle" để đâm thủng thân máy bay, sau đó phun bọt hay hóa chất vào trong cabin. Chiếc lăng nhọn dài 56 inch được gắn với một cái cần có thể co, gập dài 65 foot. Lăng Snozzle này có thể tạo lối thoát cho hành khách bằng cách phun một lớp bảo vệ bằng nước hình như chiếc ô lên các lối thoát hiểm trên máy bay với lưu lượng 250 gallon mỗi phút.

Những người lính chữa cháy sẽ điều khiển những súng phun được gắn trên xe thông qua cần điều khiển, chọn chất chữa cháy bằng các nút điều khiển và phun chúng với tầm xa 300 feet với lưu lượng lên đến 2,650 gallon mỗi phút. Xe Striker chở theo 30,000 pound chất chữa cháy, 420 gallon chất bọt gồm chất ổn định, dung môi, và hóa chất khác và 3000 gallon nước. Khi người điều khiển chọn nồng độ bọt, một chiếc đồng hồ điện tử đo lưu lượng sẽ lấy chính xác lượng bọt để trộn với nước. Bọt sẽ tạo nên một lớp màng để phủ lên chất cháy. Khi không đủ bọt, lính chữa cháy có thể dùng hỗn hợp Potassium Bicarbonate (K2CO3) để ngăn phản ứng giữa ôxy duy trì sự cháy. Xe Striker mang theo 1,100 pounds KCO3 được bơm vào dung dịch bọt ngay trước khi chúng được phun ra khỏi lăng phun.

Để dễ dàng cho lính chữa cháy tiến hành hành chữa cháy, chiếc xe còn có hai khoang đựng vòi gấp, trong đó có chứa những chiếc vòi được nối trước để lính chữa cháy có thể nhanh chóng kéo chúng từ trong khoang và mang chúng đến đám cháy. Những cuộn vòi này tự động triển khai được đường vòi dài 300 feet. Ngoài ra, những chiếc camera ảnh nhiệt được gắn ở đầu trên của xe có thể gửi những hình ảnh trực tiếp đến màn hình phẳng trong cabin. Lính chữa cháy có thể sử dụng những hình ảnh này để nhận dạng những điểm đang cháy bị che khuất tầm nhìn để tập trung nỗ lực của họ vào những điểm nóng nhất của đám cháy cũng như điều khiển xe trong điều kiện thời tiết xấu.

Nếu chất cháy tràn ra đường, những người lính chữa cháy sân bay có thể phải lái xe qua những biển lửa. Nếu điều đó xảy ra, người điều khiển có thể kích hoạt 6 chiếc lăng ở dưới gầm xe, những chiếc lăng này có thể phun bọt theo phương 360 độ dưới gầm xe.

Động cơ V8 700 mã lực được sử dụng để giúp xe chuyển động cũng như cung cấp điện cho máy bơm để sản sinh áp suất đến các súng phun. Một bộ chia nguồn điện trên máy tính cung cấp điện cho trục xe và máy bơm, cho phép điều khiển xe và sử dụng súng phun đồng thời.

Các đám cháy ở sân bay thường đặt ra những thách thức không nhỏ cho những người đến chữa cháy đầu tiên. Để dập tắt một đám cháy máy bay đòi hỏi hàng ngàn gallon bọt. Nhiên liệu cháy với nhiệt độ cao đến mức lính chữa cháy chỉ có 3 phút để ứng phó trước khi hành khách có thể vượt qua sức nóng và hít phải khói. Các phương tiện chữa cháy sân bay, do đó cần phải cân bằng giữa trọng tải lớn và khả năng tăng tốc nhanh. Với những ưu điểm nổi bật về tốc độ, tính năng dập lửa và cứu hộ ưu việt, Oshkosh Striker đã đưa quá trình chữa cháy và cứu hộ lên một tầm cao mới. Nếu hỏa hoạn xảy ra trên đường băng sân bay, Oshkosh Striker thực sự là lựa chọn lý tưởng nhất.■

TUYÊN TRUYỀN KIẾN THỨC PCCC CHO TRẺ EM QUA TRUYỆN TRANH

Kỳ 2: CHUNG SỨC

Nguồn: Singapore scdf
Chuyển thể và lời Việt: ĐÀO TUẤN















HÌNH BÊN CẠNH LÀ NÚT ẤN BÁO CHÁY
THIẾT BỊ NÀY ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ BÁO CHÁY.
NÓ ĐƯỢC TRANG BỊ TẠI CÁC TÒA NHÀ,
TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI,..

LƯU Ý



KHI CÓ CHÁY, NHẤN CHUÔNG BÁO.
TIẾNG BÁO ĐỘNG SẼ VANG LÊN THÔNG BÁO CHO MỌI NGƯỜI BIẾT

CHÚ Ý: CHỈ NHẤN NÚT KHI CÓ CHÁY!
KHÔNG ĐƯỢC NHẤN VỚI MỤC ĐÍCH ĐÙA, NGHỊCH



HÌNH BÊN CẠNH LÀ CUỘN VÒI RU-LÔ CHỮA CHÁY.
NẾU CÓ CHÁY, TỐT NHẤT LÀ NÊN SỬ DỤNG CÙNG VỚI NGƯỜI LỚN

KHI SỬ DỤNG, TRƯỚC HẾT PHẢI MỞ VAN THEO CHIỀU MŨI TÊN.
SAU ĐÓ KÉO VÒI ĐẾN VỊ TRÍ THÍCH HỢP ĐỂ PHUN NƯỚC VÀO ĐÁM CHÁY



KHI XẢY RA CHÁY, TỐT NHẤT LÀ THOÁT RA NGOÀI THẬT NHANH.

1. DÙNG KHĂN ƯỚT CHE MŨI VÀ MỒM ĐỂ TRÁNH KHÓI BAY VÀO.

2. CÚI THẤP NGƯỜI HOẶC BÒ ĐỂ DI CHUYỂN

3. ĐI MEN THEO TƯỜNG ĐỂ TÌM ĐẾN NƠI AN TOÀN.

(Còn nữa)

TỪ NGÀY QUỐC TẾ HIẾN CHƯƠNG CÁC NHÀ GIÁO ĐẾN NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20 – 11

BÙI KHẮC KHUYÊN

Tháng 8/1954, Hội nghị Liên hiệp quốc tế các công đoàn giáo dục FISE nhất trí thông qua bản Hiến chương các nhà giáo gồm 15 chương trong đó có một số điểm cơ bản quan trọng là:

+ Đấu tranh chống mọi quan điểm giáo dục lạc hậu, phản dân chủ, phản khoa học của nền giáo dục phong kiến, tư bản đồng thời phải xây dựng nên giáo dục tiến bộ, dân chủ, khoa học ở các quốc gia trên thế giới.

+ Giáo giới các nước phải đấu tranh thủ tiêu chế độ bạc đãi các nhà giáo, coi khinh nghề dạy học; phải biết tôn trọng, biết ơn các nhà giáo đồng thời bảo vệ quyền lợi vật chất, tinh thần cho họ. Bản Hiến chương có một số quy định cần có của nhà giáo đối với sự nghiệp giáo dục.

Tháng 8/1957, Hội nghị Giáo dục quốc tế họp tại Vac-xa-va Thủ đô nước Ba Lan thông qua quyết định lấy ngày 20/11 hàng năm làm ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo. Hàng năm, cứ đến ngày 20/11 giáo giới các nước trên toàn thế giới lại mít tinh kỷ niệm ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo đồng thời yêu cầu chính quyền các nước thực hiện đầy đủ nội dung bản Hiến chương. Ở các nước tư bản, phong kiến thường giáo giới còn biểu tình đòi quyền lợi cho nhà giáo và ngành giáo dục...

Ngày 20/11/1958, lần đầu tiên Lễ Kỷ niệm ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo được tổ chức tại Việt Nam. Các cơ sở giáo dục, các trường học trên miền Bắc xã hội chủ nghĩa đều tổ chức lễ kỷ niệm. Nội dung văn bản của bản Hiến chương được phổ biến tới học sinh, sinh viên, các nhà giáo, các bậc phụ huynh...

Cũng trong ngày 20/11/1958, tại Cung văn hóa Hữu nghị Việt Xô, ngành giáo dục Việt Nam long trọng tổ chức Mít tinh kỷ niệm ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo. Tới dự Mít tinh có các đại biểu đại diện Đảng, Quốc hội, Chính phủ. Đại biểu gồm có: ông Tôn Đức Thắng - Trưởng ban, ông Tôn Quang Phiệt - Phó ban Ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa; Ông Trường Chinh - Ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ; Ông Hoàng Quốc Việt – Chủ tịch Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Ông Bùi Kỷ - Ủy viên Chủ tịch Đoàn Mặt trận Tổ quốc; Giáo sư Hoàng Minh Giám – Bộ trưởng Bộ Văn hóa; Giáo sư Nguyễn Khánh Toàn – Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ông Trương Chính thay mặt Đảng, Quốc hội, Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa biểu dương thành tích của ngành giáo dục, của các nhà giáo đóng góp cho công cuộc xây dựng con người mới, nền giáo dục mới, cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Từ đây, ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo đã trở thành ngày hội hàng năm của ngành giáo dục Việt Nam.

Thể theo nguyện vọng "Uống nước nhớ nguồn", truyền thống hiếu học, "Tôn sư trọng đạo" của học sinh, sinh viên, các nhà giáo, các bậc phụ huynh và kiến nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn giáo dục Việt Nam ngày 28/9/1982, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ra Quyết định 167/HĐBT. "Từ nay hàng năm lấy ngày 20/11 làm ngày Nhà giáo Việt Nam..."

Từ đó đến nay ngày 20/11 hàng năm đã trở thành ngày hội truyền thống của ngành Giáo dục và nhân dân ta. Đối với người Việt Nam, ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo mãi mãi đi vào quá khứ và ngày Nhà giáo Việt Nam mang đậm bản sắc dân tộc, mang đậm truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo của người Việt Nam ngày càng phát triển, to lớn, đàng hoàng...

Ngày Nhà giáo Việt Nam hàng năm, các cấp ủy Đảng, chính quyền trong cả nước có dịp xem lại sự đầu tư cơ sở vật chất và việc chăm lo đời sống tinh thần cho các nhà giáo, cho việc xây dựng nền giáo dục tiến bộ, khoa học, hiện đại ở địa phương mình. Từ đó, có kế hoạch khả thi cho việc xây dựng giáo dục ở nơi mình quản lý.

Đối với học sinh, sinh viên, phụ huynh, ngày Nhà giáo Việt Nam là dịp mọi người tỏ lòng biết ơn các nhà giáo xứng đáng với truyền thống tôn sư trọng đạo của dân tộc Việt Nam. Từ đó có trách nhiệm hơn trong việc đóng góp công của cho việc xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp ở địa phương mình; có trách nhiệm cùng nhà trường, xã hội giáo dục con cháu thành công dân tốt có ích cho đất nước; có trách nhiệm hơn trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các thầy giáo, cô giáo...

Làm sao cho ngày Nhà giáo Việt Nam ngày càng có ý nghĩa, có tác dụng thiết thực, có tình cảm, có bản sắc Việt Nam hơn!■

Thảm họa pháo hoa Enschede

Thảm họa pháo hoa Enschede ở Hà Lan là một vụ nổ pháo hoa thảm khốc xảy ra tại Kho SE vào ngày 13/5/2000, tại thành phố phía Đông của Hà Lan. Ngọn lửa bắt đầu từ khu vực làm việc của tòa nhà trung tâm, nơi khoảng 900kg pháo hoa đã được lưu trữ. Ngọn lửa sau đó mở rộng đến hai thùng pháo hoa chứa đầy đủ các chất nổ được lưu trữ bất hợp pháp bên ngoài của tòa nhà. Khi tia lửa được bùng lên ngay gần hầm đã gây ra sự bùng nổ của 177 tấn pháo hoa, đã phá hủy hầu như toàn bộ khu vực. SE Pháo hoa là một nhà nhập khẩu lớn của pháo hoa từ Trung Quốc và các nhà cung cấp để dùng trong các buổi hòa nhạc và các sự kiện lễ hội lớn tại Hà Lan. Trước khi xảy ra thảm họa đó đã có một hồ sơ an toàn và đáp ứng tất cả các cuộc kiểm tra về an toàn PCCC. Thảm họa xảy ra ở các huyện tiếp giáp với Rijksmuseum Twenthe, gây ra một phản ứng dây chuyền, toàn bộ huyện Roombeek ngay bên cạnh bảo tàng đã bị phá hủy.

Ngọn lửa đã dẫn đến một vụ nổ lớn đã giết chết 23 người trong đó có 4 nhân viên chữa cháy, và 947 người bị thương. 400 ngôi nhà bị phá hủy và 1.500 tòa nhà bị hư hại. Vụ nổ đầu tiên đã có một sức mạnh tương đương với 800kg thuốc nổ TNT, trong khi sức mạnh của vụ nổ cuối cùng là trong phạm vi 4.000 - 5.000kg TNT, trong bán kính lên đến 30km (19 dặm) cũng có thể cảm nhận được sự chấn động gây ra từ hiện trường.

Hậu quả là 40ha (100mẫu Anh, tương đương 0,4km^2) khu vực xung quanh nhà kho đã bị phá hủy bởi vụ nổ. Khoảng 400 ngôi nhà bị phá hủy, 15 đường phố bị thiêu hủy. Có đến 1.500 ngôi nhà bị hư hỏng, để lại 1.250 người vô gia cư. Vụ nổ chủ yếu phá hủy khu phố của Roombeek. Mười ngàn cư dân đã được sơ tán, và thiệt hại cuối cùng vượt quá 450.000.000€ (450 triệu Ero).

Một giả thuyết khác cho rằng nguyên nhân của thảm họa này là công nhân đã vô tình mở cửa ngăn cháy nội bộ mà có thể ở đó đã chứa chất gây cháy, nổ. Về mặt lý thuyết một vụ nổ như vậy được coi là rất khó vì pháo hoa được lưu trữ trong hầm trú ẩn được thiết kế đặc biệt để giảm thiểu rủi ro.

Một tuần trước khi vụ nổ, SE đã được kiểm tra và đáp ứng tất cả các quy định an toàn chính thức và pháo hoa đã được nhập khẩu hợp pháp và kiểm tra an toàn của chính quyền Hà Lan. Nhiều người dân bị ảnh hưởng từ Roombeek trong đó có một người nghèo thuộc tầng lớp lao động khu phố phàn nàn về việc bỏ bê của chính phủ, cố tình không quan tâm và không hành động, tranh luận về toàn bộ thảm họa là một tai nạn sắp xảy ra.

Truyền hình Hà Lan bị gián đoạn truyền Eurovision Song Contest 2000 ở giữa chương trình để hiển thị tin tức vụ cháy. Việc bình chọn qua mạng điện thoại ở Hà Lan trong cuộc thi cũng đã bị gián đoạn để giải phóng năng lực cho các thông tin liên lạc các dịch vụ khẩn cấp về vụ hỏa hoạn.

Nguyên nhân của vụ nổ vẫn chưa được chính thức xác nhận. Một khả năng là đốt phá, với một số vụ bắt giữ được thực hiện bởi các cảnh sát Hà Lan nhưng sở chữa cháy nói rằng ngọn lửa tình cờ đi qua một mạch điện ngắn, cũng là nguyên nhân không thể hoàn toàn loại trừ.

Vào tháng 4/2002, hai nhà quản lý của công ty, Rudi Bakker và Willie Pater, đã bị kết án mười lăm tháng tù giam cho hành vi vi phạm các quy định về môi trường, an toàn và kinh doanh pháo hoa bất hợp pháp. Hơn nữa họ đã bị kết tội một vụ nổ với những hậu quả chết người do sơ suất hình sự.

Tháng 5 năm 2002, Tòa án Almelo đã kết án De Vries về hành vi đốt phá và kết án ông 15 năm tù giam. Sang tháng 5/2003 Arnhem phúc thẩm Tòa án tha bổng André de Vries về hành vi này.

Tiền bồi thường được trao cho các nạn nhân của vụ nổ Nhà máy Pháo hoa Enschede theo các tổ chức phụ trách phân phối bồi thường, UPV đã đánh giá 3519 tuyên bố trong đó 300 người được nhận tiền cho chi phí phát sinh thêm, 136 người được nhận tiền bồi thường vì mất việc làm và 1477 người được nhận bảo hiểm cho vấn đề sức khỏe.

Một đài tưởng niệm của thảm họa được xây dựng nhằm phác thảo khu vực bị tàn phá xung quanh thảm kịch này. Chính thảm họa này đã dẫn đến quy định an toàn được tăng cường ở Hà Lan liên quan đến lưu trữ và bán pháo hoa. Khu vực Roombeek đã bị phá hủy bởi vụ nổ được xây dựng lại. Kể từ năm 2000, Thị trưởng Jan Mans đã có dịch vụ tưởng niệm công cộng hàng năm cho sự kiện Roombeek, và thường kết thúc ở Stroinksbleekweg. Chủ đề của năm 2004 là "trở về quê hương"./.

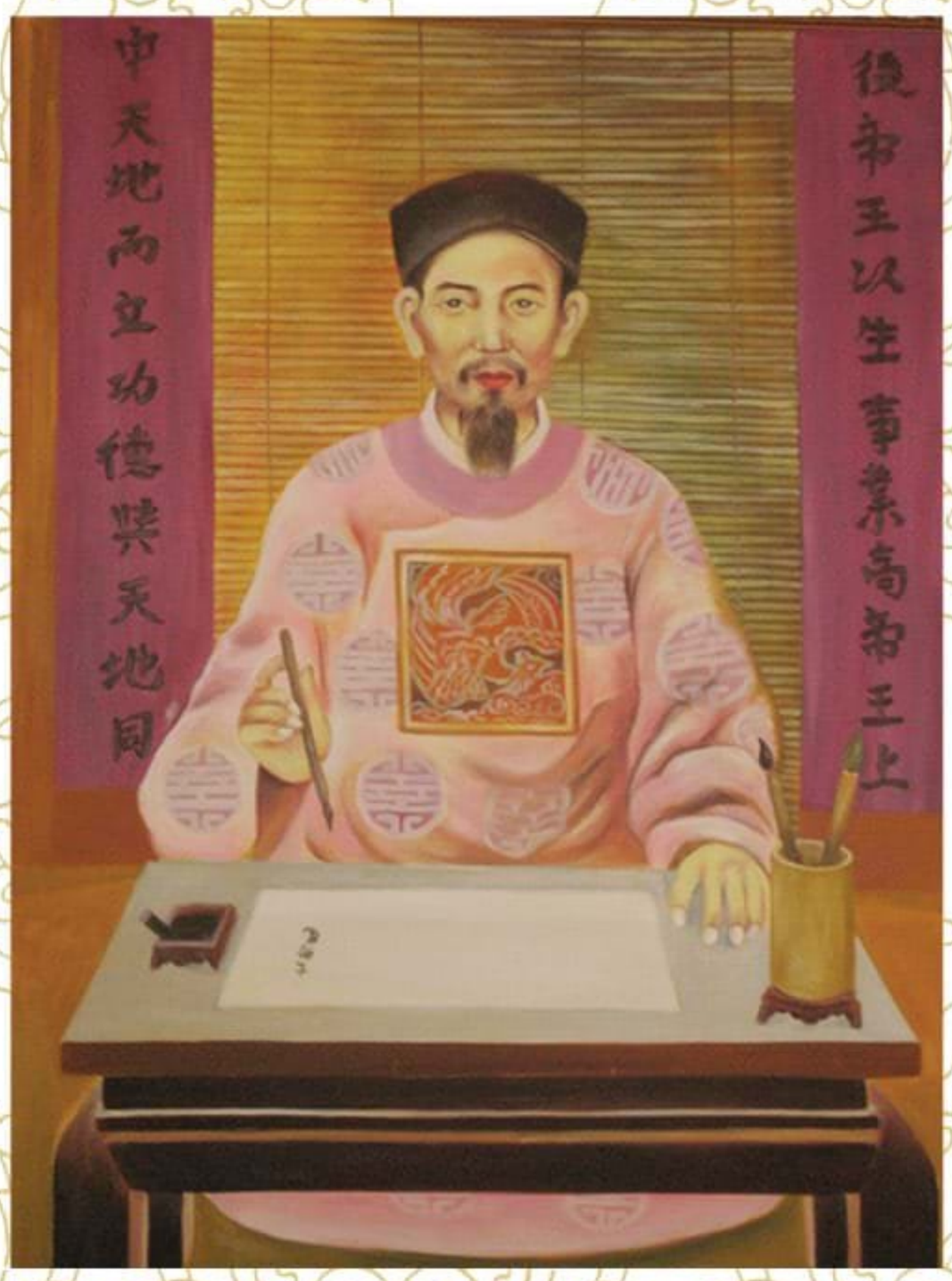
QUANG LÂM

(Sưu tầm và biên soạn)

"THẤT TRẢM SỚ"

VÀ TẤM GƯƠNG "VẠN THẾ SƯ BIỂU" NƯỚC VIỆT

HỒNG HẠNH
(Tổng hợp)



Dưới thời vua Trần Dụ Tông (1341 - 1369) việc ngoại giao và nội trị đều bê trễ. Nhà Minh nhòm ngó nước Nam, Chiêm Thành thường xuyên quấy nhiễu biên thùy. Loạn lạc xảy ra nhiều nơi, triều đình phải vất vả cử quan quân đánh dẹp, lại thêm thiên tai: hết hạn hán lại lũ lụt, mùa màng thất bát, dân tình cơ cực, lòng người ly tán. Vậy mà ở kinh thành, các bậc vương hầu chỉ đua nhau xây dựng lầu son, gác tía, rủ nhau bày trò xa xỉ, lấy cờ bạc, rượu chè, dâm dật làm sở thích; chốn triều trung không lúc nào vắng tiếng nhã nhạc và yến tiệc thâu đêm.

Đau lòng trước quốc nạn ấy, Chu Văn An quên thân mình, dũng cảm dâng "Thất Trảm sớ" xin vua Dụ Tông xử chém bảy kẻ lộng thần, những nhiễu dân, hại nước. Tiếc rằng, thời ấy thiếu minh quân, trung thần tận tụy vì dân, vì nước nên "Thất trảm sớ" rơi vào hư không, giữa chốn triều trung vô cảm. Nhưng lương dân không vô cảm - Thời nào cũng vậy. Và chính lòng dân đã tạo điều kiện để ngôi báu nhà Trần vào tay Hồ Quý Ly (1400) mở đầu giai đoạn mới với nhiều cải cách trong lịch sử nước nhà.

Theo cuốn "Vương triều sụp đổ", tiểu thuyết lịch sử của nhà văn Hoàng Quốc Hải, NXB Phụ nữ - 2006, thì bảy tên gian thần bị Chu Văn An xin nhà vua xử trảm, gồm: Hoạn quan chi hậu cục Mai Thọ Đức - kẻ cai quản phi tần và tuyển chọn mỹ nữ, đã lạm dụng chức quyền bắt về vô số con gái nhà lương dân; Trâu Canh - viên ngự y phạm tội làm cho Hoàng thượng liệt dương từ năm 3 tuổi, lại bày trò phục dương cho bề trên khi 15 tuổi; Bùi Khoan - Chính trưởng phụng ngự bày trò cờ bạc rượu chè dơ dáy ngay trong cung thất, dẫn đức vua vào mê lộ, bê tha như đám dân đen ngu muội; Văn Hiến - hầu can tội gây bè đảng khiến các đại thần chia rẽ, ngờ vực lẫn nhau, làm cho đức vua khó phân biệt người ngay kẻ nịnh; Hành khiển tả ty lang trung Nguyễn Thanh Lương xảo trá, dẫn vua vào con đường ăn chơi xa xỉ, tới cạn kiệt quốc khố; Hành khiển hữu ty, hữu bộc xạ Tâm Đức Ngưu đồng lõa với Nguyễn Thanh Lương tìm đủ mọi cách tăng thu thuế khóa, tăng các sắc thuế từ thượng cổ chưa từng có, để bòn rút của dân, lấy tiền chi vào các cuộc ăn chơi trác táng của hoàng thượng; Đoàn Như Cẩu - Đồng binh chương sự, bòn rút khẩu phần của lính, các đồ binh khí đã cũ hỏng vẫn không chịu thay thế, để lấy tiền công bỏ túi.

Những cái tên trong tiểu thuyết chỉ là hư cấu. Sự thật đã có nhiều tư liệu lịch sử nói về "Thất trảm sớ", nhưng cho đến ngày nay, nội dung cụ thể của "Thất trảm sớ" như thế nào và danh sách bảy tên gian thần là những ai, tội trạng của chúng ra sao vẫn chưa tài liệu chính thống nào cho biết. Tuy nhiên, với những độc giả từng để tâm tìm hiểu Chu Văn An và nhất là những người đã từng khổ công tra tìm "Thất trảm sớ" thì hẳn không khỏi phân vân. Bởi vì, việc tìm lại "Thất trảm sớ", một văn bản mà hơn 600 năm qua, kể từ khi sử gia Ngô Sỹ Liên nêu sự việc này trong sách Đại Việt sử ký toàn thư đến nay vẫn đang là chuyện còn bỏ ngỏ.

Câu chuyện về những cái tên trong "Thất trảm sớ" vẫn là câu hỏi đầy bí ẩn của lịch sử, song có một điều rõ ràng, cuộc đời thanh bạch và tiết tháo của Chu Văn An là tấm gương sáng của thời phong kiến Việt Nam. Ông là một trong số rất ít bậc hiền nho được thờ ở Văn Miếu.

Chu Văn An (1292-1370) còn được gọi là Chu An, Chu Văn Trinh, tự là Linh Triệt, hiệu là Tiều Ẩn, người thôn Văn, xã Quang Liệt, huyện Thanh Đàm (nay là Thanh Trì), Hà Nội. Những ghi chép về nghiệp học của ông thuở thiếu thời hiện không thống nhất. Có sách ghi ông thi đỗ Thái học sinh (Tiến sỹ), lại có ý kiến khác cho rằng ông không đỗ đạt gì. Đời Vua Trần Minh Tông, Chu Văn An được mời ra giữ chức Tư nghiệp Trường Quốc Tử Giám. Đến đời Trần Dụ

Tông, ông từ chức về ở ẩn tại Làng Kiệt Đặc, Huyện Chí Linh (Hải Dương), làm nhà ở giữa hai ngọn núi Kỳ Lân – Phượng Hoàng và mở trường dạy học. Ít năm sau khi lên ngôi, Vua Trần Dụ Tông có chỉ triệu Chu Văn An hồi triều nhưng ông từ chối nên Vua tỏ ý giận dữ. Thân mẫu Vua là Hoàng Thái hậu Bảo Từ khuyên: "Người ấy là bậc cao hiền, Thiên tử không có quyền bắt người ta làm tôi được". Khi Trần Nghệ Tông lên ngôi, có mời nhưng ông chỉ về Kinh chúc mừng, rồi trở lại núi cũ, không nhận chức tước. Sau khi Chu Văn An mất, ông được triều đình truy tặng tước Văn Trinh Công (tên gọi Chu Văn Trinh là do sự ân tặng này). Ông được ban tên thụy là Khanh Tiết và thờ ở Văn Miếu. Nét nổi bật hơn cả ở con người Chu Văn An đó là một người thầy mẫu mực trong lịch sử đất nước ta. Từ trước đời Trần, có biết bao nhiêu người thầy với những cống hiến lớn lao, và các triều đại về sau lại càng nhiều những bậc tôn sư đạo cao đức trọng, thế nhưng không ai có thể so sánh được với Chu Văn An.

Ông đã dạy các lứa học trò từ bậc cao nhất cho đến lớp học trò bình thường ở nông thôn. Ông là thầy (Tư phó) ở Trường Quốc Tử Giám dạy con em các vua quan. Ông đã mở một trường tư nhỏ tại huyện Thanh Đàm, lấy tên là Trường Huỳnh Cung (làng Cung Huỳnh, cạnh làng Văn, huyện trên, nơi Chu Văn An làm nhà đọc sách). Tuy trường nhỏ nhưng đã thu nạp hàng ngàn môn sinh đến chật cửa. Chính từ Trường Huỳnh Cung này mà Chu Văn An nức tiếng, được Vua mời về Quốc Tử Giám.

Nội dung dạy học của ông ngày nay không còn được biết đến một cách đầy đủ, nhưng chắc chắn ông đã nỗ lực giảng giải học thuyết kinh điển của Nho gia, tạo điều kiện cho lý thuyết Khổng – Mạnh dần dần phát triển mạnh mẽ ở nước ta.

Về phương pháp dạy học, Chu Văn An có một phong cách đặc biệt hấp dẫn, khiến cho mọi người đều phải kính nể, tôn phục. Tài liệu xưa còn ghi lại, ông rất nghiêm nghị và gương mẫu. Những học trò cũ đã làm quan to như Phạm Sư Mạnh, Lê Quát lúc về thăm ông vẫn phải khép nép giữ gìn, và sau khi có điều gì chưa đúng phép, ông vẫn nghiêm khắc dạy bảo. Sự nghiêm minh này càng khiến ông được học trò kính mến hơn. Có giai thoại kể rằng, ông có người học trò vốn là Thủy thần, đã biến hình để xin được vào trường học. Câu chuyện khó tin, nhưng lại khẳng định: Cái đức và cái tài của Chu Văn An khiến quỷ thần cũng phải tìm đến để xin thụ giáo. Hơn ai hết, chỉ riêng Chu Văn An mới có được câu chuyện về đạo đức siêu trần này. Phải như thế mới hiểu được vì sao mà chung quanh thầy giáo Chu Văn An người đời đã thêu dệt nhiều truyện hoang đường kỳ bí.

Còn một số tài liệu cho biết thêm rằng, Chu Văn An cũng là một nhà nghiên cứu Đông y, đã biên soạn cuốn "Y học yếu giải tập chu di biên", sách "Thanh Trì Quang Liệt Chu thị di thư" cũng nói như vậy. Vấn đề này còn phải được thẩm định thêm. Sinh thời, Chu Văn An luôn luôn được dân chúng ca ngợi về phẩm chất thanh cao tuyệt vời của ông. Ông được tôn là "Vạn thế sư biểu", nghĩa là người thầy chuẩn mực của Việt Nam muôn đời. Sau khi ông qua đời, triều đình đã đưa ông vào thờ ở Văn Miếu, xem ông ngang hàng với những bậc Thánh hiền ngày xưa. Trần Nguyên Đán đánh giá về những đóng góp của ông: Nhờ có ông mà "bể học xoay làn sóng, phong tục trở lại thuần hậu". Nhà sử học Ngô Sỹ Liên đời Lê Thánh Tông đã phải khen: "...Những nhà Nho ở nước Việt ta được dùng ở đời không phải không nhiều, có kẻ chỉ nghĩ đến công danh, kẻ thì chuyên lo về phú quý, kẻ lại a dua với đời, có kẻ chỉ biết ăn lộc giữ thân. Người chịu để tâm đến đại đức, suy nghĩ đến việc giúp Vua nêu đức tốt cho dân được nhờ ơn, Chu Văn An ở đời Trần có lẽ gần được như thế...". Người dân vùng quê Thanh Đàm thờ ông làm Thành hoàng và gọi là đức Thánh Chu. Những di tích trong nước có liên quan đến ông đều gắn với uy danh người thầy giáo: Đền Thanh Liệt, Đền Huỳnh Cung, Đền Văn Điển, Đền Phượng Sơn, Mả Thuồng Luồng, Đầm Mực, Linh Đàm, v.v... Vị trí của ông trong lịch sử giáo dục Việt Nam hoàn toàn được khẳng định.■

DUY HIẾU

Gặp lại Thầy tôi

Chiều Thu theo gió heo may
Bồi hồi gặp lại dáng Thầy hôm nao
Thầy xưa nét vẫn thanh tao
Buồn vui Thầy kể biết bao chuyện làng
Ngẩn ngơ trong khói chiều vàng
Gặp Thầy em cứ ngỡ ngàng tìm ai
Đâu đây nghe tiếng giảng bài
Từng trang giáo án miệt mài đêm khuya
Một mình Thầy vẫn đi về
Giữa bao gian khó bộn bề Thầy ơi !
Thời gian xin nhớ đừng trôi
Con đò còn đó một thời đón đưa
Ẩn trong câu nói ngày xưa
Giọng Thầy trầm ấm đến giờ còn nguyên
Đường đời lắm nỗi truân chuyên
Tuổi thơ lặn lội không quên tháng ngày
Gió sương trên mái tóc Thầy
Lặng xuôi từng giọt đong đầy ước mơ
Buồn cho năm tháng hửng hờ
Xa rồi bụi phấn những giờ bình văn
Chúng em nghe giọng Thầy ngâm
Câu thơ ngắt nhịp ướt đầm lệ rơi
Thương Thầy vất vả một thời
Nào đâu mơ ước cuộc đời giàu sang
Đừng ai quên chuyến đò ngang
Nhớ người cầm lái thuyền sang bến bờ ./.





Hàng thập kỷ nay, những người lính chữa cháy ở Cục Cứu hỏa Chicago luôn chú ý tới một dấu vân tay kỳ lạ trên khung cửa sổ. Bất chấp thời gian và năm tháng, bất chấp mọi biện pháp lau rửa... dấu vân tay đó vẫn hằn in. Và câu chuyện về dấu vân tay kỳ lạ ấy có liên quan đến một người lính chữa cháy quả cảm hy sinh khi làm nhiệm vụ.

DẤU VÂN TAY *bí ẩn* CỦA LÍNH CHỮA CHÁY



Ngày 18/4/1924, trong một ngày làm việc bình thường tại Cục Cứu hỏa Chicago, người lính chữa cháy có tên là Francis Leavy đang lau một ô cửa sổ. Buổi sáng hôm ấy, Francis Leavy buồn bã một cách bí ẩn. Anh không trò chuyện hay mỉm cười thân thiện với đồng nghiệp như mọi ngày. Chỉ có bầu không khí u ám, chết chóc quanh anh.

Francis Leavy đột nhiên nói những dự cảm của mình về cái chết đối với mọi người. Ai cũng cho rằng, anh lẩn thẩn do hoang tưởng và mệt mỏi quá sức rồi họ phá lên cười. Nhưng cũng đúng lúc đó, chuông báo cháy bắt đầu vang lên hối hả.

Lúc đó, một đám cháy lớn đã bùng phát tại Curran Hall, một tòa nhà 4 tầng cách Cục Cứu hỏa vài dãy phố. Francis Leavy cùng đồng đội của anh ngay lập tức có mặt và chiến đấu với "giặc lửa" từ hai phía của tòa nhà. Nhiều nạn nhân tại hiện trường vụ cháy đã rơi vào tình trạng thiếu oxy và ngạt khói.

Francis Leavy cùng đồng đội đã dùng thang tiếp cận và giải cứu được một số người. Tuy nhiên, ngọn lửa bắt đầu lan rộng một cách bí ẩn xuống các tầng dưới, bất chấp sự nỗ lực của lính chữa cháy với các trang thiết bị dập lửa. Cả tòa nhà chìm trong biển lửa, phần mái và các bức tường lần lượt sập xuống, nhiều người lính chữa cháy đã hy sinh do rơi từ trên cao xuống, trong đó có Francis Leavy. Nhiều lính chữa cháy khác bị chấn thương nặng.

Nguyên nhân vụ cháy đã được các cơ quan chức năng làm sáng tỏ. Đó là do một doanh nghiệp nhỏ ở tầng dưới tòa nhà phóng hỏa để che giấu các hành vi gian lận về tiền bảo hiểm. Vụ việc tưởng như khép lại nhưng kỳ lạ thay, ngày hôm sau đó, những người lính chữa cháy đã tìm thấy một dấu vân tay trên ô cửa sổ mà Leavy đã lau ngày hôm trước. Những đồng nghiệp của anh đã tìm mọi cách từ thuê người lau cửa kính tới dùng chất tẩy rửa cực mạnh nhưng dấu vân tay của Leavy vẫn còn đó. Cuối cùng, những người lính chữa cháy quyết định rằng, họ sẽ giữ lại dấu vân tay như một kỷ niệm để tưởng nhớ Francis Leavy. Vào ngày 18/4/1944, 20 năm sau vụ cháy tại Curran Hall, một cậu bé bán báo đã ném báo vào ô cửa sổ làm vỡ ô kính và xóa bỏ dấu vân tay ám ảnh của Francis Leavy./.

THU HÀ

(Sưu tầm và biên soạn)



"Vì An ninh Tổ quốc"



"Vì bình yên cuộc sống"

NHỮNG HÌNH ẢNH ĐẸP
VỀ NGƯỜI CHIẾN SỸ CÔNG AN NHÂN DÂN
TRONG LỄ TỔNG KẾT TRẠI SÁNG TÁC MỸ THUẬT VÀ KHAI MẠC TRIỂN LÃM MỸ THUẬT "VÌ ANTQ VÀ BÌNH YÊN CUỘC SỐNG"

PHƯƠNG NHUNG

Hướng tới kỷ niệm 70 năm Ngày Truyền thống Công an nhân dân (CAND) Việt Nam (19/8/1945 – 19/8/2015), 10 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005 – 19/8/2015), 9 giờ sáng ngày 22/10/2014, tại Nhà Triển lãm Hội Mỹ thuật Việt Nam (số 16 Ngô Quyền, Hà Nội) đã diễn ra Lễ Tổng kết trại sáng tác Mỹ thuật và khai mạc Triển lãm đề tài " Vì An ninh tổ quốc (ANTQ) và bình yên cuộc sống" do Cục Công tác Chính trị, Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND phối hợp với Hội Mỹ thuật Việt Nam tổ chức.

Đến dự buổi lễ có đồng chí Trung tướng Lê Văn Đệ - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND, đồng chí Đặng Thái Giáp – Cục trưởng Cục Công tác chính trị, đồng chí Bùi Tiến Mạnh - Phó Cục trưởng Cục X15, Họa sỹ Trần Khánh Chương - Chủ tịch Hội Mỹ thuật Việt Nam, các đơn vị thuộc Bộ Công an, lãnh đạo và cán bộ Nhà Triển lãm Hội Mỹ thuật Việt Nam, các họa sỹ, các phóng viên báo chí đã đến tham dự.

Trong những năm qua, Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an và lãnh đạo Công an các cấp luôn quan tâm đến các hoạt động văn hóa, nghệ thuật về đề tài Công an nhân dân, trong đó có lĩnh vực Mỹ thuật. Hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm Mỹ thuật về đề tài "Vì ANTQ và bình yên cuộc sống" có bước phát triển mới, thiết thực, hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của cán bộ, chiến sỹ Công an và xây dựng hình ảnh cao đẹp của người cán bộ Công an trong lòng dân. Quá trình tổ chức Trại sáng tác Mỹ thuật lần này Ban Tổ chức đã phối hợp với Công an một số địa phương để tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các họa sỹ đi thâm nhập thực tế, tìm hiểu sâu sắc các hoạt động của lực lượng CAND. Các họa sỹ đã đã được tiếp xúc, chia sẻ tình cảm, thấu hiểu cuộc sống công tác chiến đấu của cán bộ, chiến sỹ Công an ở các đơn vị, cơ sở hàng ngày, hàng giờ phải đối mặt với bọn tội phạm để bảo vệ cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân và nhiều tấm gương hy sinh thầm lặng, những nhân tố mới, điển hình, tiên tiến của CAND. Đó là những nguyên mẫu làm nên nền tảng nội dung cho các tác phẩm mới mà các họa sỹ đã hoàn thành trong đợt tham gia trại sáng tác Mỹ thuật "Vì ANTQ và bình yên cuộc sống". Mỗi họa sỹ có 2 tác phẩm được chọn trưng bày và các tác phẩm được thể hiện dưới hình thức chất liệu sơn dầu trên vải vẽ.

Với tình cảm sâu sắc dành cho lực lượng CAND và sự nhiệt tình, tâm huyết, nghiêm túc trong sáng tạo nghệ thuật, được sự quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ của Hội Mỹ thuật Việt Nam, Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động Công an các tỉnh Hòa Bình, Sơn La, Phú Thọ, Tuyên Quang, Hà Giang và các đơn vị chức năng thuộc Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND, trại sáng tác Mỹ thuật đã thành công tốt đẹp và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Căn cứ vào chất lượng về tư tưởng và nghệ thuật, số lượng các tác phẩm mới hoàn thành của các họa sỹ tham gia trại sáng tác Mỹ thuật lần này, Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND quyết định tổ chức triển lãm các tác phẩm mỹ thuật về đề tài "Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống" năm 2014 tại Thủ đô Hà Nội.

Những tác phẩm được trưng bày tại triển lãm lần này đã đi sâu khác thác vào nhiều mảng đề tài, có cái nhìn sâu sắc và gần gũi, nắm bắt được rõ hơn những công việc, nhiệm vụ và khó khăn của các chiến sỹ Công an ở mỗi lực lượng chiến đấu khác nhau. Người xem có thể đến với các tác phẩm khắc họa hình ảnh các chiến sỹ cơ động, hình sự trong lúc đang làm nhiệm vụ. Bút pháp mạnh mẽ, mảng miếng kết hợp



"Khống chế lửa"



"Giúp dân ngăn lũ"



"Người có uy tín"



"Tiếng khèn bình yên"

với nhau hài hòa, các tác giả không chú trọng chi tiết mà đi sâu vào bố cục và màu sắc nhằm toát lên tính nguy hiểm sự gấp gáp và đòi hỏi sự cảnh giác cao độ trong lúc chiến đấu. Có thể kể đến là tác phẩm "Vì ANTQ" của Họa sỹ Trần Quang Dũng, hay tác phẩm "Báo động", "Vì bình yên cuộc sống" của Họa sỹ Trần Quang Thái, "Nét đẹp đô thị" khắc họa hình ảnh nữ chiến sỹ Công an trong lúc làm nhiệm vụ phân luồng giao thông của Họa sỹ Lò An Quang cũng mang lại một cảm giác ấm áp, gần gũi, toát lên hơi thở của cuộc sống thường nhật.

Trại sáng tác Mỹ thuật lần này đã đưa các họa sỹ đi sâu vào thực tế nên anh em họa sỹ đã tái hiện rất chân thực và cuốn hút những chông gai mà các chiến sỹ Công an gặp phải trên đường làm nhiệm vụ. Trong lĩnh vực PCCC&CNCH, người xem có thể chiêm ngưỡng những tác phẩm "Giúp dân ngăn lũ" của Họa sỹ Trần Quang Dũng, hay tác phẩm "Khống chế lửa" của Nguyễn Hải Nghiêm. Bố cục chặt chẽ, màu sắc ấm áp, không gian rộng lớn và cách khắc họa khá chi tiết, đi sâu vào thể hiện sự khó khăn và đầy nguy hiểm của các chiến sỹ khi phải đối mặt với "Nhất thủy nhì hỏa", chống chọi với thiên tai, lũ lụt cũng như hỏa hoạn để mang lại bình yên cho nhân dân.

Bên cạnh đó, có những tác phẩm lại khắc họa lại những khoảnh khắc rất bình yên và đời thường của các chiến sỹ. Có lúc trên đường tuần tra làm nhiệm vụ, lúc làm công tác dân vận với đồng bào dân tộc miền núi. Tất cả đều toát lên tình quân dân như "cá với nước", sự đồng điệu và giao hòa. Màu sắc và âm hưởng của các bức tranh ở mảng đề tài này khá ấm áp, tình cảm như lôi cuốn người xem đến với văn hóa dân tộc của từng vùng miền, từ "Tiếng khèn bình yên" của Trương Quang Thái, đến những phiên chợ vùng cao ẩn hiện trong sương mù sớm mai trong tác phẩm "Người Mông ta ở đó" của Nguyễn Hải Nghiêm, hay "Bình yên" của Phạm Ngọc Doanh.

Ngoài ra, cũng có tác phẩm được thể hiện theo phong cách "tranh khắc gỗ", chỉ 2 màu đen trắng, đi cùng với mảng và nét tạo nên sự khúc triết và rắn rỏi. Cái đẹp trong những tác phẩm này lại nằm ở sự đơn giản, kéo người xem lại vì cách đi sâu vào thể hiện trạng thái, biểu cảm của hình ảnh nhân vật thông qua đường nét mà không sử dụng đến các thủ pháp về màu sắc. Có thể kể đến "Người có uy tín" hay "Đêm Thang Cuông" của Trần Duy Tân.

Triển lãm Mỹ thuật "Vì ANTQ và bình yên cuộc sống" lần này là hoạt động có ý nghĩa thiết thực nhằm nhân lên những kết quả đạt được của trại sáng tác Mỹ thuật vừa qua. Đồng thời góp phần tuyên truyền, quảng bá sâu rộng đến cán bộ, chiến sỹ Công an và xây dựng hình ảnh cao đẹp của người chiến sỹ Công an trong lòng dân. Mỗi tác phẩm là một góc nhìn đẹp góp phần quảng bá tới toàn xã hội về hình ảnh người cán bộ chiến sỹ Công an luôn trung thành với Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, tận tụy trong công việc, mưu trí, dũng cảm, kiên quyết, đấu tranh chống các thế lực thù địch và bọn tội phạm, bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân.■

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC KHAI GIẢNG LỚP BỒI DƯỠNG NHẬN THỨC VỀ ĐẢNG NĂM 2014

Thực hiện Kế hoạch số 4151-KH/ĐU-T34 ngày 19/9/2014 của Đảng ủy Trường Đại học PCCC và Hướng dẫn số 753 HD-TTVH ngày 6/12/2001 của Ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương về việc hướng dẫn thực hiện chương trình học tập chính trị cho học viên lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng, ngày 25/10/2014, Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã tổ chức khai giảng lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng năm 2014 cho 333 học viên là các đối tượng quần chúng ưu tú, đối tượng Đảng thuộc các chi bộ trong và ngoài trường. Lớp học diễn ra trong 2 ngày, từ ngày 25 – 26/10/2014 với 5 chuyên đề chính gồm: Khái quát về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Nội dung cơ bản về điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Đảng Cộng sản Việt Nam.

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Thượng tá Phạm Văn Năm – Phó Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Trong những năm gần đây, bình quân mỗi năm Đảng bộ đã có từ 300 - 400 quần chúng ưu tú được cử đi học lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng và khoảng 200 - 250 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng. Công tác phát triển Đảng viên tại Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã được các cấp ủy Đảng luôn quan tâm, chăm lo, chú trọng và yêu cầu số một đó là chất lượng Đảng viên mới. Trong Lễ Khai giảng, đồng chí Phó Hiệu trưởng đề nghị các học viên phải xác định cho mình một động cơ đúng đắn, trong sáng để phấn đấu trở thành người Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời không ngừng phấn đấu, tu dưỡng rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực chuyên môn trong công tác và học tập, chấp hành nghiêm túc và thực hiện tốt các quy định, kỷ luật của lớp học đề ra, coi đây là những hành trang hết sức quan trọng trong chặng đường đầu tiên phấn đấu để trở thành người Đảng viên.

Thay mặt Đảng ủy nhà trường, đồng chí Thượng tá Bùi Danh Tuấn – Phó trưởng Phòng Xây dựng lực lượng đã lên đọc quyết định mở lớp.

VIỆT HƯƠNG

PHÒNG CẢNH SÁT PC&CC SỐ 6 – CẢNH SÁT PC&CC TP HÀ NỘI: HỘI NGHỊ KÝ GIAO ƯỚC THI ĐUA XÂY DỰNG CỤM AN TOÀN PCCC VÀ HỘI THAO NGHIỆP VỤ CHỮA CHÁY &CNCH TẠI KHU CÔNG NGHIỆP THĂNG LONG NĂM 2014

Thực hiện Chỉ thị số 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trọng tâm trong công tác PCCC-CNCH", Kế hoạch số 121/KH-CSPC&CC ngày 15/8/2014 và Kế hoạch số 18/KH-SCSPC&CC(P3) ngày 21/01/2014 của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, ngày 18/10/2014, Công ty TNHH Khu công nghiệp (KCN) Thăng Long phối hợp với Phòng Cảnh sát PC&CC Số 6 đã tổ chức Hội nghị ký giao ước thi đua về an toàn PCCC để xây dựng cụm an toàn PCCC và Hội thao nghiệp vụ chữa cháy, CNCH cho lực lượng chữa cháy tại chỗ trong địa bàn KCN Thăng Long 2014. Tới dự và chỉ đạo có đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Sơn - Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội.

Hội thao nhằm hoàn thiện, nâng cao kỹ chiến thuật và khả năng hoạt động chiến đấu của lực lượng chữa cháy cơ sở. Thông qua hội thao nhằm đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong địa bàn KCN, cũng như Thủ đô. Tham dự Hội thao có 10 đội là các Công ty trong khu công nghiệp Thăng Long tham gia tranh tài. Các đội tham dự đã cùng thi đấu 2 nội dung: Thi thể thao chữa cháy kết hợp cứu người; Thi thể thao chữa cháy kết hợp di chuyển tài sản. Kết thúc Hội thao, Ban Tổ chức đã trao giải Nhất cho đội thi của Công ty TNHH Phụ tùng xe máy Showa.

Cùng trong ngày, tại Khu công nghiệp Thăng Long cũng diễn ra hoạt động ký giao ước thi đua về an toàn PCCC để xây dựng "Cụm an toàn PCCC". Tại Hội nghị, ông Otsuka - Giám đốc Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long đã đọc quyết định thành lập "Cụm đảm bảo an toàn PCCC thuộc Khu công nghiệp Thăng Long" gồm 31 công ty nằm trong Khu công nghiệp Thăng Long. Các công ty sẽ hoạt động và thực hiện theo quy chế đã ký kết. Cụ thể: Các đơn vị trong cụm sẽ tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa nhằm hạn chế thấp nhất số vụ cháy, nổ có thể xảy ra; Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và cứu nạn cứu hộ, củng cố lực lượng PCCC cơ sở, trang bị đầy đủ phương tiện đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ khi có sự cố cháy nổ xảy ra; Nhanh chóng huy động lực lượng phương tiện PCCC của cơ sở mình tham gia chữa cháy các vụ cháy xảy ra trong cơ sở hoặc các cơ sở khác trong Khu công nghiệp; Phối hợp với Phòng Cảnh sát PC&CC Số 6 trong việc kiểm tra, tự kiểm tra công tác an toàn PCCC, và điều tra nguyên nhân các vụ cháy có liên quan đến cơ sở, doanh nghiệp; Duy trì việc kết nối thông tin giữa các cơ sở doanh nghiệp trong Cụm đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy thuộc Khu công nghiệp với Công ty TNHH KCN Thăng Long và Phòng Cảnh sát PC&CC Số 6 để thực hiện tốt công tác PCCC. Hội nghị ký kết giao ước thi đua là một hoạt động thiết thực và hữu ích nhằm với mục đích nhằm tăng cường sự phối hợp trong công tác PCCC giữa các doanh nghiệp trong KCN Thăng Long đồng thời hỗ trợ có hiệu quả khi có sự cố cháy, nổ xảy ra tại cơ sở nếu có.

VIỆT HOÀNG

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN... *(Tiếp theo trang 29)*

vụ thanh tra PCCC. Thời gian đào tạo từ 1 - 6 tháng.

- Đào tạo tại chỗ: Đây là hình thức đào tạo từ thực tiễn công tác, qua những thử thách công việc, qua kinh nghiệm thực tiễn công tác thanh tra PCCC. Từ thực tiễn, cán bộ sẽ có nhiều bài học kinh nghiệm, để trưởng thành hơn, công tác hiệu quả hơn.

Trên đây là một số ý kiến trao đổi xung quanh vấn đề lý luận cơ bản về đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC. Trong điều kiện hiện nay, vấn đề đào tạo cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC chưa hoàn thiện thì việc tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện hệ thống lý luận này có ý nghĩa quan trọng, là cơ sở để chúng ta có thể nghiên cứu, xây dựng, triển khai mở chuyên ngành đào tạo thanh tra PCCC ở Việt Nam. Từ đó góp phần không ngừng củng cố, tăng cường cả về số lượng và chất lượng cho đội ngũ cán bộ thanh tra chuyên ngành PCCC ở nước ta trong thời gian tới.■

CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG NAM YÊN

Địa chỉ: Tổ 1, Khu 7, P. Mông Dương
Tp. Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 0333.962.302

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Kinh doanh, buôn bán vật liệu xây dựng
- Buôn bán vật tư máy móc, thiết bị mỏ
- Buôn bán bảo hộ lao động



Giám đốc: Bùi Thị Yến



CHÚC MỪNG 18 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN ĐÁ MỸ NGHỆ VIỆT HOÀNG

Địa chỉ: Thôn Tân Dưỡng 1, Xã Ninh Vân, Huyện Hoa Lư, Ninh Bình
Điện thoại: 0303.612.379 Di động: 0919.979.098

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Tư vấn khiết kế, cắt tạo dáng, chế tác sản xuất đá mỹ nghệ

Rất mong được hợp tác với tất cả các cơ quan, doanh nghiệp trên toàn quốc

CHÚC MỪNG NGÀY TOÀN DÂN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY



Giám đốc: Nguyễn Minh Đức

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN MINH HẠNH
KHÁCH SẠN THIÊN HÀ - GALAXY

Địa chỉ: Số 20/2, P. Nam Sơn, Tx. Tam Điệp, Ninh Bình
Điện thoại: 0303864228 hoặc 0303.775.524

Khách sạn Thiên Hà với tiêu chuẩn khách sạn 2 sao, nằm trên đường Quang Sơn, phường Tây Sơn, Tam Điệp, Ninh Bình. Khách sạn được thiết kế bao gồm 8 tầng và 44 phòng các loại, nội thất tiện nghi hiện đại, cùng với vị trí địa lý thuận lợi ngay gần Quốc lộ 1A, từ khách sạn Quý khách có thể dễ dàng đến với những điểm thăm quan tại Tam Điệp cũng như những địa điểm du lịch nổi tiếng khác trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Chỉ mất một khoảng thời gian ngắn ngồi trên xe, quý khách đã có thể dễ dàng đến với các khu du lịch nổi tiếng của tỉnh Ninh Bình như Cố đô Hoa Lư, Khu Du lịch sinh thái Tràng An, khu du lịch Tam Cốc - Bích Động, chùa Bái Đính ...







CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VẬN TẢI LAI CHÂU

Địa chỉ: Tổ 1, Phường Sông Đà, Thị Xã Mường Lay, Điện Biên
Điện thoại: 02303853008

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Sản xuất gạch tuynel
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ



Giám đốc:
Nguyễn Văn Tin

CHÚC MỪNG NGÀY TOÀN DÂN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

CÔNG TY CP PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÁI AN

Địa chỉ: Số 531, Ngõ 172, Vũ Hữu, Phường Thanh Xuân Bắc
Quân Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội
Điện thoại: 043.5533118 Fax: 0435430195
Email: thaian_pccc@yahoo.com.vn
Website: thaianphong.com.vn

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

Mua bán, lắp đặt, bảo trì thiết bị , hệ thống phòng cháy chữa cháy, báo trộm tự động, camera quan sát, hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, xe ô tô ...




FireNET_(8th_Edition)


Tủ TT Orena


Tủ TT Woosung


Tủ TT HOCHIKI


Nut an BC khan cap



Nut an BC khan cap


Bom Tobasteu V20


bom Vc82AES


Bom Pentax


baokhoi


baonhiet


nutan


chuông


BCC xe-day


BCC-ABC


BCC-Co2-co-xe-day


BCC-Co2


Hộp CC


Vòi


Lang


baokhoi


sprinkler


Đèn Sự cố



Đèn Exit

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ AN TOÀN PCCC CẨM PHẢ

Địa chỉ: Tổ 46, Minh Tiến B, Phường Cẩm Bình
Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 0333 863 000
Email: pccc_cpqn@yahoo.com.vn

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Công ty TNHH thiết bị an toàn PCCC Cẩm Phả thành lập năm 2002, là đơn vị chuyên tư vấn - thiết kế - Cung ứng & thi công lắp đặt về PCCC. Với đội ngũ CBCNV là kỹ sư chuyên ngành tự động hoá, PCCC, xây dựng, điện...Qua 12 năm hoạt động,Công ty chúng tôi luôn giữ được uy tín với quý khách hàng.

Công ty đã trực tiếp thi công hệ thống PCCC và xây dựng các công trình nhà cao tầng, Chợ và Trung tâm thương mại,, kho Vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, tàu xăng dầu, khí dầu mỏ hoá lỏng, hầm lò… trên địa bàn Thành phố Cẩm Phả- Tỉnh Quảng Ninh, các địa phương lân cận.

Đặc biệt là đơn vị bản quyền thiết kế ứng dụng được cơ quan Cảnh sát PCCC phê duyệt và trực tiếp thi công hệ thống chữa cháy trên xe tải cỡ lớn từ 32- 90 tấn tại khu vực mỏ than tại Quảng Ninh, hiện được ứng dụng rộng rãi, có hiệu quả.

Phương châm hoạt động:

Phát triển vững bền bằng uy tín, chất lượng

An toàn của bạn chính là mục tiêu hoạt động của chúng tôi



Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy cho xe ô tô cỡ lớn (CAT - Mỹ) thuộc Công ty CP Than Đèo Nai - TKV



Trung tâm thương mại Tp Cẩm Phả do Công ty thi công



Văn phòng Tổng Công ty Đông Bắc tại TP. Hạ Long do Công ty thi công

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN

Vinacomin-Machinery Joint Stock Company

Địa chỉ: Số 486 Trần Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh

Điện thoại: 033.3862319 Fax: 033.3862034

Email: ctm.tkv@gmail.com



CT HĐQT
NGUYỄN CÔNG HOAN

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

+ Chế tạo, sửa chữa máy móc, thiết bị và phụ tùng cho các ngành khai thác khoáng sản, năng lượng và các ngành khác;

+ Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đúc, cán kéo thép, kết cấu kim loại, khí oxy-nitơ;

+ Chế tạo ống thép áp lực, thiết bị áp lực cao;

+ Chế tạo phụ tùng và sửa chữa phương tiện vận tải thuỷ;

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÌNH LIÊU

Địa chỉ: Khu Bình Quyền, Thị Trấn Bình Liêu
Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh

GIÁM ĐỐC: LA TIẾN HÙNG

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi
- Sản xuất chế biến miến rong
- kinh doanh xăng dầu
- Bốc xếp hàng hóa
- Xuất nhập khẩu

Chúc Mừng
69 Năm Ngày Truyền Thống CAND
18 Năm Ngày Toàn Dân PCCC

CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ TUẤN PHONG

Địa chỉ: Số nhà 18 - Tổ dân phố 9 – Phường Him Lam
Thành phố Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên
Điện thoại: 0230.3811.678; Fax: 0230.3811.678
Email: ducphamviet2003@yahoo.com
Giám đốc: Nguyễn Thị Phượng

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
- Mua bán tủ, bàn, ghế; Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng;
- Mua bán máy móc, thiết bị y tế;
- Mua bán thiết bị, đồ dùng dạy và học;



CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỒNG QUÂN

Địa chỉ: Thôn Yên Lỗ, Xã Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
Điện thoại: 02113.874.094

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Mua bán xăng dầu và các sản phẩm của chúng
- Mua bán gas hóa lỏng
- Kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ, khách sạn, nhà hàng ăn uống
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Mua bán phụ tùng các bộ phận phụ trợ của xe ô tô
- Mua bán phụ gia ngành xây dựng, giao thông.



CHÚC MỪNG NGÀY TOÀN DÂN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

CÔNG TY TNHH ÁNH DƯƠNG

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, Phường Him Lam, Tp. Điện Biên
Điện thoại: 02303.811.820

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Đo đạc, lập bản đồ, quy hoạch sử dụng đất đai
- Buôn bán máy vi tính, thiết bị linh kiện điển tử và phần mềm
- Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi.



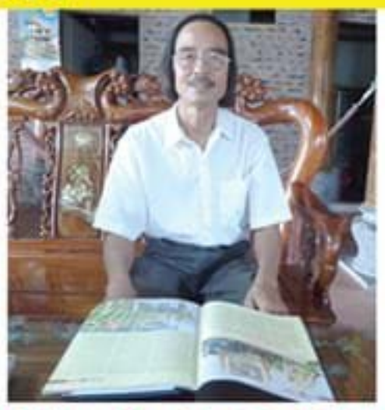
Giám đốc:
Nguyễn Đại Sơn

CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG PHÚ VINH

Địa chỉ: Thôn Đam Khê Ngoài, Xã Ninh Hải,
Huyện Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình
Điện thoại: 0303.618.668

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi
- Kinh doanh dịch vụ nhà hàng
- Sản xuất nước sạch phục vụ sinh hoạt



Giám đốc: Lê Đức Vinh

CHÚC MỪNG NGÀY TOÀN DÂN
PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

CÔNG TY TNHH TƯNG TIỀN TÁM

Địa chỉ: Số 1, Hải Phúc, Phường Hồng Hải
Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Giám đốc: Hoàng Văn Tiền

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Khai thác và thu gom than cứng

CHÚC MỪNG NGÀY TOÀN DÂN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐỨC MINH HÒA BÌNH

Địa chỉ: Tiểu Khu Liên Sơn, Thị trấn Lương Sơn,
Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình
Điện thoại: 02183.824.520

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Chăn nuôi gia súc, gia cầm



Giám đốc: Lê Văn Hiển

CHÚC MỪNG NGÀY TOÀN DÂN
PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY (04/10)